

# SIEMENS

LF97BCP50, LF98BIP50, LF98BIP50I

## Máy hút mùi



|                                                  |    |
|--------------------------------------------------|----|
| EN Hướng dẫn vận hành và lắp đặt .....           | 2  |
| EN Hướng dẫn sử dụng và hướng dẫn cài đặt .....  | 14 |
| EN Hướng dẫn vận hành và hướng dẫn lắp đặt ..... | 27 |
| EN Hướng dẫn vận hành và lắp đặt .....           | 40 |





|                                  |   |                       |                |
|----------------------------------|---|-----------------------|----------------|
| HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG                |   | 8 Vệ sinh và chăm sóc | 6 9 Xử lý sự   |
| 1 Säkerhet                       | 2 | cổ                    | 8              |
| 2 Phòng ngừa thiệt hại tài sản   | 4 | 10 Avfallshantering   | 8 11           |
| 3 Bảo vệ môi trường và tiết kiệm | 4 | Kundtjänst            | 9              |
| 4 Chức năng                      | 4 | 12 Tillbehör          | 9              |
| 5 Tìm hiểu                       | 5 | 13 HƯỚNG DẪN LẮP RÁP  | 9 13.3 Lắp ráp |
| 6 Trước khi sử dụng lần đầu      | 5 | an toàn               | 9              |
| 7 Nguyên tắc bảo mật             | 5 |                       |                |



# 1 Bảo mật

Thực hiện theo các hướng dẫn an toàn dưới đây.

## 1.1 Hướng dẫn chung

Đọc kỹ hướng dẫn.  
Giữ lại hướng dẫn sử dụng và thông tin sản phẩm để sử dụng sau hoặc cho chủ sở hữu tiếp theo.

Không kết nối thiết bị nếu nó có bộ phận vận chuyển chấn thương.

## 1.2 Sử dụng đúng mục đích

Chỉ sử dụng thiết bị: i để  
hút khói nấu ăn. i trong hộ gia đình riêng tư  
và trong không gian kín trong môi trường gia đình.  
i lên đến  
tối đa. 2000°m.

Không sử dụng thiết bị: i với  
bộ hẹn giờ bên ngoài.

## 1.3 Giới hạn phạm vi người dùng Thiết bị này có

thể được sử dụng bởi trẻ em từ 8 tuổi trở lên và những người có khả năng thể chất, giác quan hoặc tinh thần hạn chế hoặc thiếu kinh nghiệm và/hoặc kiến thức nếu họ được giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị một cách an toàn và hiểu rõ những mối nguy hiểm liên quan.

Không để trẻ em chơi với thiết bị này.

Trẻ em không được phép vệ sinh và bảo trì sản phẩm trừ khi trẻ đã đủ 15 tuổi và có sự giám sát của người lớn.

Không cho trẻ em dưới 8 tuổi đến gần thiết bị và cáp kết nối.

## 1.4 Sử dụng an toàn

 CẢNH BÁO - Nguy cơ nghẹt thở!!

Trẻ em có thể kéo vật liệu đóng gói qua đầu hoặc bị vướng vào đó và chết ngạt.

► Không cho trẻ em đến gần vật liệu đóng gói.

► Không để trẻ em chơi đùa với vật liệu đóng gói.

Trẻ em có thể hít hoặc nuốt phải những bộ phận nhỏ và bị nghẹn.

► Không cho trẻ em đến gần những bộ phận nhỏ.

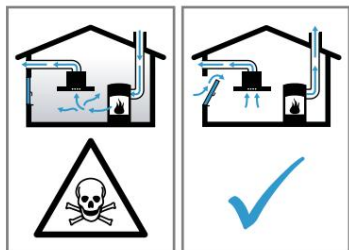
► Không để trẻ em chơi với những bộ phận nhỏ.

 CẢNH BÁO - Có nguy cơ ngộ độc!!

Khí thải quay trở lại có thể gây ngộ độc.

Các nguồn nhiệt tiêu thụ không khí trong phòng (ví dụ: lò sưởi đốt gas, dầu, gỗ hoặc than, lò sưởi dòng chảy, máy nước nóng) lấy không khí đốt từ không gian nơi lắp đặt thiết bị và thải khí thải ra ngoài qua ống dẫn (ví dụ: ống khói). Nếu máy hút mùi nhà bếp đang bật, nó sẽ hút không khí từ nhà bếp và các phòng liền kề vào trong. Nếu thông gió không đủ, sẽ có áp suất âm. Nó gây ra khí độc từ ống khói hoặc ống khói thoát ra ngoài

trở về nơi lưu trú.



- ▶ Đảm bảo có đủ thông gió nếu bạn sử dụng cả thiết bị có chức năng thoát khí và lò sưởi hút không khí trong phòng.
- ▶ Để sử dụng an toàn, áp suất âm trong phòng nơi đặt nguồn nhiệt phải dưới 4 Pa (0,04 mbar). Bạn có thể thực hiện điều này bằng cách bổ sung luồng không khí cung cấp cho quá trình đốt cháy thông qua ống dẫn khí/ống khói bằng các lỗ thông gió cố định, ví dụ: ở cửa ra vào, cửa sổ hoặc sử dụng các giải pháp kỹ thuật khác. Không chắc chắn rằng ống dẫn khí/ống khói có đủ để đáp ứng giá trị giới hạn hay không.
- ▶ Bạn luôn có thể hỏi thợ quét ống khói, họ có thể đánh giá toàn bộ hệ thống thông gió của ngôi nhà và đề xuất các biện pháp thông gió phù hợp.
- ▶ Nếu bạn chỉ sử dụng thiết bị có chế độ tuần hoàn không khí thì sẽ không có hạn chế nào.

**⚠ CẢNH BÁO - Nguy cơ cháy nổ!!**

Mở búa trong bộ lọc có thể bắt đầu cháy.

- ▶ Không bao giờ sử dụng thiết bị mà không có bộ lọc.
- ▶ Vệ sinh bộ lọc kim loại thường xuyên.
- ▶ Không bao giờ sử dụng ngọn lửa trần gần thiết bị (ví dụ: đốt lửa).
- ▶ Việc lắp đặt thiết bị gần lò sưởi dùng nhiên liệu rắn (ví dụ như gỗ hoặc than) đòi hỏi lò sưởi phải có cửa đóng và không thể tháo rời. Chúng không được phát ra tia lửa.

Dầu và mỡ nóng rất dễ cháy.

- ▶ Luôn giám sát chặt chẽ dầu và mỡ nóng.
- ▶ Không bao giờ dập tắt dầu mỡ đang cháy bằng nước. Tắt vùng nấu. Dùng nắp đậy, chăn chữa cháy hoặc vật dụng tương tự để dập lửa.

Bếp gas không có nồi, chảo hoặc chảo sẽ rất nóng khi bật.

Quạt trần có thể bị hỏng hoặc bắt lửa.

- ▶ Chỉ sử dụng bếp gas với nồi, chảo hoặc chảo rán.

Nếu bạn bật nhiều bếp cùng lúc, bếp sẽ rất nóng. Quạt phía trên có thể bị hỏng hoặc bắt lửa.

- ▶ Chỉ sử dụng bếp gas với nồi, chảo hoặc chảo rán.

- ▶ Đặt quạt ở chế độ cao nhất.

- ▶ Không vận hành hai vùng nấu gas cùng lúc ở mức công suất tối đa trong thời gian dài hơn 15 phút. Hai vùng nấu gas tương ứng với một đầu đốt điện.
- ▶ Không vận hành các đầu đốt có công suất lớn hơn 5 kW, chẳng hạn như đầu đốt chảo ở mức công suất cao nhất trong thời gian dài hơn 15 phút.

**⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị bỏng!!**

Các bộ phận sẽ trở nên rất nóng khi thiết bị hoạt động.

- ▶ Không chạm vào các bộ phận nóng.
- ▶ Giữ trẻ em tránh xa.

Thiết bị nóng lên trong quá trình sử dụng.

- ▶ Để thiết bị nguội trước khi vệ sinh.

**⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ gây thương tích!!**

Một số bộ phận bên trong thiết bị có cạnh sắc.

- ▶ Vệ sinh bên trong thiết bị cẩn thận.

Nếu bạn đặt đồ vật lên thiết bị, chúng có thể rơi xuống.

- ▶ Không bao giờ đặt vật gì lên thiết bị.

Việc sửa đổi thiết kế điện hoặc cơ khí rất nguy hiểm và có thể dẫn đến trục trặc. Không bao giờ sửa đổi thiết kế điện hoặc

- ▶ cơ khí.

Ánh sáng từ đèn LED rất sáng và có thể gây hại cho mắt (nhóm nguy cơ 1).

- ▶ Không nhìn trực tiếp vào đèn LED khi chúng bật trong thời gian dài hơn 100 giây.

**⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị điện giật!!**

Máy hoặc dây bị hỏng rất nguy hiểm.

- ▶ Không bao giờ sử dụng thiết bị bị hỏng.
- ▶ Không bao giờ kéo dây để ngắt máy khỏi nguồn điện. Luôn rút phích cắm, không rút dây.
- ▶ Rút dây điện hoặc tắt cầu chì trong hộp cầu chì ngay lập tức nếu máy hoặc dây điện bị hỏng.

- ▶ Dịch vụ gọi điện. → Phần 9

Việc sửa chữa trái phép rất nguy hiểm.

- ▶ Chỉ có nhân viên được đào tạo đặc biệt mới được sửa chữa máy.
- ▶ Máy chỉ có thể được sửa chữa bằng phụ tùng thay thế chính hãng.
- ▶ Nếu cáp kết nối nguồn điện của thiết bị bị hỏng, phải được thay thế bởi nhà sản xuất hoặc bộ phận dịch vụ khách hàng hoặc người có trình độ tương đương để tránh nguy hiểm.

Nguy cơ sốc nếu hơi ẩm xâm nhập.

- ▶ Rút phích cắm nguồn hoặc tắt cầu chì trong hộp điện trước khi vệ sinh.
- ▶ Không sử dụng phương pháp vệ sinh bằng hơi nước hoặc rửa bằng áp suất cao để vệ sinh thiết bị.

 CẢNH BÁO - Có nguy cơ nổ!!

Chất tẩy rửa có tính kiềm mạnh hoặc tính axit mạnh kết hợp với các vật dụng bằng nhôm trong khoang giặt của máy có thể gây nổ.

- ▶ Không bao giờ sử dụng chất tẩy rửa có tính kiềm ăn mòn cao hoặc có tính axit mạnh. Trên hết, không sử dụng chất tẩy rửa chuyên dụng hoặc công nghiệp cho các vật dụng bằng nhôm như bộ lọc mỡ của quạt.

 CẢNH BÁO - Nguy cơ cháy nổ!!

- Mỡ bám trong bộ lọc có thể bắt đầu cháy.
- ▶ Vệ sinh bộ lọc kim loại thường xuyên.

thiệt hại tài sản2 Phòng ngừa thiệt hại tài sản

LƯU Ý

- Sự ngưng tụ có thể gây ra sự ăn mòn.
- ▶ Luôn bật thiết bị khi nấu để tránh hiện tượng ngưng tụ.

Các nút điều khiển có thể bị hỏng nếu hơi ẩm xâm nhập.

- ▶ Không bao giờ lau các nút điều khiển bằng vải ướt.

Vệ sinh không đúng cách sẽ làm hỏng bề mặt.

- ▶ Thực hiện theo hướng dẫn vệ sinh.
- ▶ Không sử dụng bất kỳ chất tẩy rửa mạnh hoặc có tính mài mòn nào.
- ▶ Chỉ vệ sinh bề mặt thép không gỉ theo hướng mài.
- ▶ Không bao giờ sử dụng chất tẩy rửa bằng thép không gỉ trên các nút điều khiển.

 CẢNH BÁO - Có nguy cơ gây thương tích!!

Việc sửa chữa trái phép rất nguy hiểm.

- ▶ Chỉ có nhân viên chuyên nghiệp được đào tạo mới được phép sửa chữa thiết bị.
- ▶ Liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng nếu thiết bị bị lỗi.  
→ "Dịch vụ khách hàng", Trang. 9

 CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị điện giật!!

- Nguy cơ sốc nếu hơi ẩm xâm nhập.
- ▶ Không sử dụng khăn lau bát đĩa ướt.

Nước ngưng tụ trào ngược có thể làm hỏng thiết bị.

- ▶ Phải có ít nhất 1 trường hợp được sơ tán khỏi đơn vị.

Nếu bạn quá tải các yếu tố thiết kế, chúng có thể bị hỏng.

- ▶ Không kéo các yếu tố thiết kế.
- ▶ Không bao giờ đặt đồ vật lên các thành phần thiết kế hoặc treo bất cứ thứ gì vào chúng.

Bề mặt bị hư hỏng do lớp màng bảo vệ không được gỡ bỏ.

- ▶ Tháo bỏ lớp màng bảo vệ khỏi tất cả các bộ phận của thiết bị trước khi sử dụng lần đầu.

Bề mặt sơn rất nhạy cảm.

- ▶ Thực hiện theo hướng dẫn vệ sinh.  
→ "Vệ sinh thiết bị", trang 6
- ▶ Bảo vệ bề mặt sơn khỏi trà v xướt

tiết kiệm3 Bảo vệ môi trường và tiết kiệm

3.1 Vật liệu đóng gói Vật liệu đóng

gói thân thiện với môi trường và có thể tái chế.

- ▶ Phân loại và xử lý các thành phần khác nhau ngay tại nguồn.  
cái đó.

3.2 Tiết kiệm năng

lượng Nếu bạn làm theo hướng dẫn, thiết bị sẽ tiêu thụ ít năng lượng hơn.

Điều chỉnh vị trí quạt theo lượng khói.

- ✔ Tốc độ quạt thấp hơn sẽ làm giảm mức tiêu thụ điện năng.
- ✔ Chỉ sử dụng chế độ chuyên sâu nếu cần thiết.

Tăng tốc độ quạt ngay khi bắt đầu có mùi.

- ✔ Bằng cách này, mùi sẽ ít lan tỏa khắp phòng hơn.

Tắt đèn khi không còn cần thiết nữa.

- ✔ Đèn không tiêu thụ điện năng khi tắt.

Vệ sinh hoặc thay thế bộ lọc theo định kỳ.

- ✔ Nó duy trì chức năng lọc.

Nắp đã được đẩy lại.

- ✔ Điều này sẽ làm giảm khói nấu ăn và hơi nước ngưng tụ.

Chỉ sử dụng các tính năng bổ sung nếu cần thiết.

- ✔ Nếu bạn tắt các chức năng bổ sung, bạn sẽ giảm được mức tiêu thụ điện năng.

Thông tin sản phẩm theo (EU) 65/2014 và (EU) 66/2014 có thể được tìm thấy dưới nhãn năng lượng và trên Internet trên trang sản phẩm của thiết bị bạn.

Tính năng4 Tính năng

Bạn có thể sử dụng thiết bị ở chế độ sơ tán hoặc tuần hoàn.

4.1 Thoát khí Quạt

hút không khí đã được lọc sạch bằng mỡ và sau đó thải ra ngoài không khí thông qua hệ thống đường ống.



Không khí không được thoát ra ngoài ống khói đối với khí thải từ các thiết bị đốt bằng khí hoặc nhiên liệu khác (không áp dụng cho các thiết bị lưu thông).

- Việc thoát hiểm qua đường khói hoặc ống khói không được sử dụng phải được sự chấp thuận của thợ quét ống khói.
- Nếu phải đi tản qua tường ngoài, hãy sử dụng hộp nối sát tường.

4.2 Chế độ lưu thông

Quạt hút và làm sạch không khí thông qua bộ lọc dầu mỡ và bộ lọc bỏ hóng rồi đưa không khí trở lại phòng.



Bạn phải lắp bộ lọc thăm thẩu để loại bỏ thăm thẩu. Bạn có thể tìm hiểu cách vận hành quạt ở chế độ tuần hoàn trong danh mục của chúng tôi hoặc hỏi đại lý. Bạn có thể tìm thấy các phụ kiện cần thiết tại các nhà bán lẻ, dịch vụ hoặc trong cửa hàng trực tuyến.

→ "Phụ kiện", Trang. 9

hiếu5 Tìm hiểu

5.1 Kiểm soát

Bảng điều khiển cho phép bạn cài đặt tất cả các chức năng của thiết bị và thu thập thông tin về trạng thái hoạt động.



|  |                          |
|--|--------------------------|
|  | Bật và tắt thiết bị      |
|  | Bật và tắt quạt          |
|  | Giảm mức quạt Tăng       |
|  | mức quạt                 |
|  | Bật chức năng tăng cường |
|  | Bật và tắt đèn           |
|  | Thiết lập độ sáng        |

5.2 Hiển thị

Bạn sẽ thấy các giá trị cài đặt hiện tại trên màn hình.

|  |                          |
|--|--------------------------|
|  | Bộ lọc chỉ báo bộ lọc mỡ |
|  | Chỉ báo bộ lọc osfilter  |
|  | Chế độ quạt              |
|  | Chế độ chuyên sâu        |
|  | Độ trễ của quạt          |

sử dụng lần đầu

Thiết lập các thông số cho lần khởi động đầu tiên. Vệ sinh thiết bị và phụ kiện.

6.1 Thiết lập chức năng

Thiết bị được thiết lập mặc định để sơ tán.

Lưu ý: Sử dụng chế độ tuần hoàn cần có thêm phụ kiện.

- Cài đặt chức năng sử dụng chế độ tuần hoàn.  
→ "Phụ kiện", Trang. 6

Nguyên lý hoạt động7 Nguyên lý hoạt động

7.1 Bật thiết bị Nhấn .

- Thiết bị bắt đầu ở chế độ quạt 2.

7.2 Tắt thiết bị

- Nhấn .

7.3 Cài đặt chế độ quạt Nhấn

- hoặc .

7.4 Bật chế độ chuyên sâu Nếu có

hiều khói hoặc hơi nước, hãy sử dụng chế độ chuyên sâu.

- Nhấn cho đến khi xuất hiện trên màn hình.
- Thiết bị sẽ tự động chuyển sang chế độ quạt 3 sau khoảng 6 phút.

7.5 Tắt chế độ tăng cường Nhấn

- cho đến khi bạn có được chế độ quạt mong muốn.

7.6 Bật chức năng Boost

Chức năng tăng cường cung cấp công suất tối đa trong thời gian ngắn và có thể bật ở mọi chế độ quạt.

- ▶ Nhấn .
- ✓ Thiết bị sẽ tự động trở về chế độ quạt đã cài đặt trước đó sau khoảng 20 giây.

7.7 Bật quạt sau khi chạy

Trong trường hợp quạt chậm, thiết bị vẫn tiếp tục chạy trong một khoảng thời gian nhất định. và sau đó tự động tắt.

- ▶ Nhấn Quạt .
- ✓ bắt đầu chạy ở chế độ quạt 1.
- ✓ Thiết bị sẽ tự động tắt sau khoảng 10 phút.

7.8 Tắt quạt sau khi chạy

- ▶ Nhấn .

7.9 Chỉ báo bộ lọc

Nếu bộ lọc mỡ hoặc bụi bẩn bị bẩn, đèn báo sẽ nhấp nháy. biểu tượng khi bạn tắt thiết bị.

Vệ sinh bộ lọc mỡ bẩn và làm theo hướng dẫn vệ sinh trong hướng dẫn.

Thay bộ lọc hệ điều hành bẩn và làm theo hướng dẫn trong hướng dẫn kèm theo.

Đối với bộ lọc hệ thống lọc có thể tái tạo, hãy làm theo hướng dẫn trong hướng dẫn kèm theo.

7.10 Đặt lại chỉ báo bộ lọc

Có thể thiết lập lại chỉ báo bộ lọc sau khi vệ sinh bộ lọc kim loại hoặc thay thế bộ lọc os.

Lưu ý: Chỉ báo bộ lọc không hoạt động đối với bộ lọc hệ điều hành không thể tái sinh và nằm phía sau bộ lọc mỡ.

Thay bộ lọc khí hai lần một năm.

Khả năng định

- Bạn sẽ thấy thông tin trên màn hình bộ lọc khi tắt thiết bị.

- Bạn sẽ thấy màn hình hiển thị osfilter khi tắt thiết bị.

- ▶ Nhấn .
- ✓ Chỉ báo bộ lọc được đặt lại.

7.11 Thiết lập chỉ báo bộ lọc

Bạn phải cài đặt chỉ báo bộ lọc theo bộ lọc bạn đang sử dụng.

Yêu cầu: Thiết bị đã tắt.

1. Nhấn và cho đến khi chỉ báo 2 xuất hiện trên màn hình để cài đặt chế độ tuần hoàn (bộ lọc không tái sinh).
2. Nhấn và cho đến khi bạn thấy chỉ báo 3 trên màn hình để cài đặt chế độ tuần hoàn (tái tạo) lọc).
3. Nhấn và cho đến khi bạn thấy chỉ báo 1 trên màn hình để cài đặt chế độ hút chân không.

7.12 Bật đèn

Đèn có thể bật và tắt ngay cả khi quạt đã tắt.

- ▶ Nhấn .

7.13 Thiết lập độ sáng

- ▶ Nhấn cho đến khi đạt được độ sáng mong muốn.

7.14 Bật tín hiệu âm thanh

Yêu cầu: Thiết bị đã tắt.

- ▶ Nhấn và đồng thời trong khoảng 3 giây.
- ✓ Bạn sẽ thấy trên màn hình.

7.15 Tắt tín hiệu âm thanh

Yêu cầu: Thiết bị đã tắt.

- ▶ Nhấn và đồng thời trong khoảng 3 giây cho đến khi thiết bị kêu tiếng bip.
- ✓ Bạn sẽ thấy trên màn hình.

chăm sóc8 Vệ sinh và chăm sóc

Bạn phải vệ sinh và bảo dưỡng máy cẩn thận để nó sẽ hoạt động.

8.1 Chất tẩy rửa

Có thể tìm thấy chất tẩy rửa phù hợp tại trung tâm dịch vụ hoặc tại cửa hàng trực tuyến.

Quan sát

Chất tẩy rửa không phù hợp có thể làm hỏng bề mặt của thiết bị.

- ▶ Không sử dụng chất tẩy rửa mạnh hoặc có tính mài mòn.
- ▶ Không sử dụng chất tẩy rửa có chứa cồn mạnh.
- ▶ Không sử dụng miếng cọ rửa hoặc quả bóng cọ rửa cứng.
- ▶ Chỉ sử dụng chất tẩy rửa cửa sổ, dụng cụ cạo kính hoặc chất tẩy rửa thép không gỉ trên bộ phận đó nếu hướng dẫn vệ sinh khuyến nghị.
- ▶ Rửa sạch khăn lau bát đĩa mới trước khi sử dụng. họ. Rửa sạch khăn lau bát đĩa mới trước khi sử dụng. Dân số

8.2 Vệ sinh thiết bị

Vệ sinh thiết bị theo hướng dẫn để các bộ phận và bề mặt khác nhau không bị hư hỏng. vệ sinh không đúng cách hoặc sử dụng chất tẩy rửa không phù hợp.

 CẢNH BÁO - Có nguy cơ nổ!!

Chất tẩy rửa có tính kiềm hoặc tính axit mạnh có tính ăn mòn cao kết hợp với các vật dụng bằng nhôm trong máy

không gian đĩa có thể gây ra vụ nổ.

- ▶ Không bao giờ sử dụng chất tẩy rửa có tính kiềm ăn mòn cao hoặc có tính axit mạnh. Trên hết, không sử dụng chất tẩy rửa chuyên dụng hoặc công nghiệp với các vật dụng bằng nhôm như Bộ lọc mỡ cho quạt.

 CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị điện giật!!

Nguy cơ sốc nếu hơi ẩm xâm nhập.

- ▶ Rút phích cắm nguồn hoặc tắt cầu chì trong hộp điện. trước khi vệ sinh.
- ▶ Không sử dụng hơi nước hoặc rửa áp lực cao để vệ sinh vệ sinh thiết bị.

### ⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị bỏng!!

Thiết bị nóng lên trong quá trình sử dụng.

- Để thiết bị nguội trước khi vệ sinh.

### ⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ gây thương tích!!

Một số bộ phận bên trong thiết bị có cạnh sắc.

- Vệ sinh bên trong thiết bị cẩn thận.

- Thực hiện theo thông tin trên chất tẩy rửa.
- Vệ sinh các bề mặt khác nhau như sau:
  - Dùng khăn lau theo hướng chà nhám để vệ sinh bề mặt thép không gỉ bằng nước nóng và chất tẩy rửa.
  - Làm sạch bề mặt sơn bằng nước ấm và chất tẩy rửa chén đĩa bằng khăn lau chén.
  - Làm sạch nhôm bằng nước lau kính và vải mềm.
  - Lau sạch nhựa bằng nước lau kính và vải mềm.
  - Lau sạch kính bằng nước lau kính và vải mềm.
- Lau khô bằng vải mềm.
- Dùng vải mềm bôi một lớp rất mỏng chất tẩy rửa thép không gỉ lên bề mặt thép không gỉ.  
Bạn có thể tìm thấy chất tẩy rửa thép không gỉ tại cửa hàng dịch vụ hoặc trong cửa hàng trực tuyến.

## 8.3 Vệ sinh bộ điều khiển và đèn

### ⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị điện giật!!

Nguy cơ sốc nếu hơi ẩm xâm nhập.

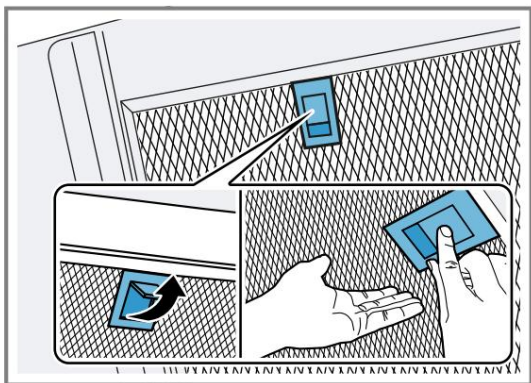
- Không sử dụng khăn lau bát đĩa ướt.

- Thực hiện theo thông tin trên chất tẩy rửa.
- Lau sạch bằng nước ấm và chất tẩy rửa chén đĩa bằng khăn ẩm.  
khăn lau bát đĩa.
- Lau khô bằng vải mềm.

## 8.4 Tháo bộ lọc mỡ

- LƯU Ý - Nếu bộ lọc rơi xuống, chúng có thể làm hỏng bếp bên dưới.
  - Đặt một tay dưới bộ lọc.

Mở khóa trên bộ lọc mỡ và gập nó xuống.



- Tháo bộ lọc ra khỏi giá đỡ.

Giữ bộ lọc nằm ngang để mỡ không nhỏ giọt.

## 8.5 Vệ sinh bộ lọc bằng tay Bộ lọc mỡ lọc

mỡ ra khỏi bồn rửa nhà bếp. Vệ sinh bộ lọc thường xuyên để tách dầu mỡ tốt. Chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh bộ lọc mỡ hai tháng một lần.

### ⚠ CẢNH BÁO - Nguy cơ cháy nổ!!

Mỡ bám trong bộ lọc có thể bắt đầu cháy.

- Vệ sinh bộ lọc kim loại thường xuyên.

Yêu cầu: Đã tháo bỏ bộ lọc mỡ.

→ "Phụ kiện", Trang. 7

- Thực hiện theo thông tin trên chất tẩy rửa.
- Ngâm bộ lọc trong nước ấm và chất tẩy rửa.  
Sử dụng chất tẩy dầu mỡ nếu vết bẩn cứng đầu. Bạn có thể tìm thấy chất tẩy dầu mỡ tại cửa hàng dịch vụ hoặc trên cửa hàng trực tuyến.

- Làm sạch bộ lọc bằng bàn chải.

- Rửa sạch bộ lọc.

- Để bộ lọc khô ráo.

## 8.6 Bộ lọc máy rửa chén

Bộ lọc mỡ có tác dụng lọc mỡ ra khỏi bồn rửa nhà bếp. Vệ sinh bộ lọc thường xuyên để tách dầu mỡ tốt. Chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh bộ lọc mỡ hai tháng một lần.

### ⚠ CẢNH BÁO - Nguy cơ cháy nổ!!

Mỡ bám trong bộ lọc có thể bắt đầu cháy.

- Vệ sinh bộ lọc kim loại thường xuyên.

LƯU Ý

Bộ lọc mỡ có thể bị hỏng nếu bạn cho chúng vào máy rửa chén.

- Không bóp bộ lọc mỡ.

Lưu ý: Bộ lọc có thể bị đổi màu khi rửa trong máy rửa chén. Sự đổi màu không ảnh hưởng đến chức năng của bộ lọc.

Yêu cầu: Đã tháo bỏ bộ lọc mỡ.

→ "Phụ kiện", Trang. 7

- Thực hiện theo thông tin trên chất tẩy rửa.
- Đặt các bộ lọc vào máy rửa chén một cách nhẹ nhàng.

Không rửa máy chung với các bộ lọc quá bẩn.

Sử dụng chất tẩy dầu mỡ nếu vết bẩn cứng đầu. Bạn có thể tìm thấy chất tẩy dầu mỡ tại cửa hàng dịch vụ hoặc trên cửa hàng trực tuyến.

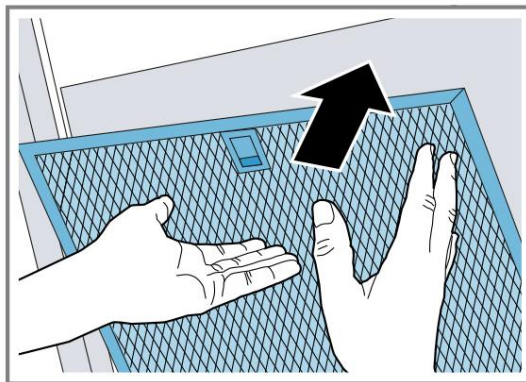
- Bật máy rửa chén.

Chọn cài đặt nhiệt độ tối đa. 70°C.

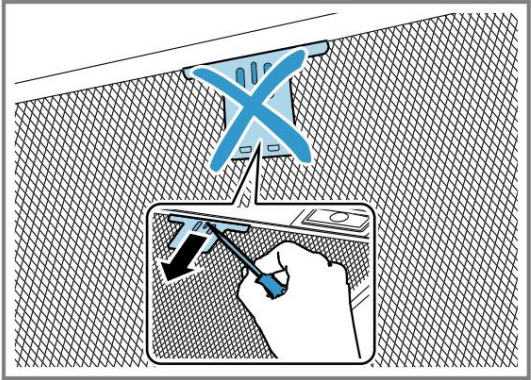
- Để bộ lọc khô ráo.

## 8.7 Lắp bộ lọc mỡ

- LƯU Ý - Nếu bộ lọc rơi xuống, chúng có thể làm hỏng bếp bên dưới.
  - Đặt một tay dưới bộ lọc.
- Lưu ý: Đảm bảo bộ lọc mỡ được đặt đúng vị trí.  
Lắp bộ lọc mỡ vào.
- Lắp khóa vào bộ lọc mỡ.



4. Nếu bộ lọc mỡ ở sai vị trí, hãy cẩn thận đẩy chốt khóa về phía trước, tháo bộ lọc mỡ ra và lắp lại đúng cách.



## Xử lý sự cố

Bạn có thể tự sửa những lỗi nhỏ trên thiết bị. Sử dụng thông tin khắc phục sự cố trước khi liên hệ với dịch vụ. Điều này sẽ giúp bạn tiết kiệm chi phí không cần thiết.

**⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ gây thương tích!!**  
Việc sửa chữa trái phép rất nguy hiểm.

- ▶ Chỉ có nhân viên chuyên nghiệp được đào tạo mới được phép sửa chữa thiết bị.
- ▶ Liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng nếu thiết bị bị lỗi.  
→ "Dịch vụ khách hàng", Trang. 9

**⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị điện giật!!**  
Cài đặt không đúng cách rất nguy hiểm.

- ▶ Chỉ có nhân viên được đào tạo đặc biệt mới được sửa chữa máy.
- ▶ Máy chỉ có thể được sửa chữa bằng phụ tùng thay thế chính hãng.
- ▶ Nếu cáp kết nối nguồn điện của thiết bị bị hỏng, phải được thay thế bởi nhà sản xuất hoặc bộ phận dịch vụ khách hàng hoặc người có trình độ tương đương để tránh nguy hiểm.

### 9.1 Sự cố

| Hướng dẫn                 | Nguyên nhân và cách khắc                                                                                                                                                                                  |
|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Thiết bị không hoạt động. | phục Chưa cắm phích cắm.<br>▶ Kết nối thiết bị với nguồn điện.                                                                                                                                            |
|                           | Cầu chì trong hộp cầu chì bị đứt.<br>▶ Kiểm tra cầu chì trong hộp cầu chì.                                                                                                                                |
|                           | Nguồn điện đã bị hỏng.<br>▶ Kiểm tra xem đèn phòng hoặc các thiết bị khác trong phòng có hoạt động không.                                                                                                 |
| Đèn LED không hoạt động.  | Có thể có nhiều nguyên nhân khác nhau.<br>▶ Chỉ có nhà sản xuất, dịch vụ hoặc thợ điện có trình độ (lắp đặt điện) mới được phép thay thế đèn LED bị hỏng.<br>▶ Nhấn .<br>→ "Dịch vụ khách hàng", Trang. 9 |

## Quản lý chất thải10 Quản lý chất thải

10.1 Xử lý thiết bị đã qua sử dụng Thông qua quản lý chất thải thân thiện với môi trường, các nguyên liệu thô có giá trị có thể được tái sử dụng.

1. Rút phích cắm khỏi cáp kết nối nguồn điện.
2. Cắt cáp kết nối nguồn điện.
3. Vứt bỏ thiết bị theo cách thân thiện với môi trường.  
Có thể lấy thông tin về quản lý chất thải hiện tại từ các nhà bán lẻ và chính quyền thành phố.



Thiết bị này được đánh dấu theo Chỉ thị Châu Âu 2012/19/EU về chất thải thiết bị điện và điện tử (WEEE).

Chỉ thị này đặt ra khuôn khổ cho việc thu hồi hợp lệ và tái chế đúng cách các thiết bị hết vòng đời trong EU.

Dịch vụ khách hàng11 Dịch vụ khách hàng

Có thể đặt hàng thay thế phụ tùng gốc có chức năng phù hợp theo quy định về thiết kế sinh thái hiện hành sau ít nhất 10 năm kể từ ngày máy được đưa vào sử dụng trong EEA.

Lưu ý: Các biện pháp dịch vụ khách hàng được cung cấp miễn phí trong khuôn khổ điều kiện bảo hành của nhà sản xuất.

Bạn có thể tìm thấy thông tin chi tiết hơn về thời hạn bảo hành và điều kiện bảo hành tại quốc gia của bạn tại trung tâm dịch vụ, nhà bán lẻ hoặc trên trang web của chúng tôi.

Khi liên hệ với bộ phận dịch vụ khách hàng, bạn sẽ cần số sản phẩm (E-no.) và số sản xuất (FD) của thiết bị.

Bạn có thể tìm thấy thông tin liên hệ dịch vụ khách hàng trong danh sách dịch vụ khách hàng đi kèm hoặc trên trang web của chúng tôi.

11.1 Số sản phẩm (E-no.) và số sản xuất (FD)

Số sản phẩm (E-no.) và số sản xuất (FD) nằm trên tấm nhãn máy.

Tùy thuộc vào từng mẫu máy, loại tấm là:

- bên trong thiết bị (tháo bộ lọc mỡ). ở phía trên
- cùng của thiết bị.

Ghi lại thông tin chi tiết về thiết bị và số điện thoại dịch vụ khách hàng để bạn có thể tìm thấy chúng nhanh chóng.

Phụ kiện12 Phụ kiện

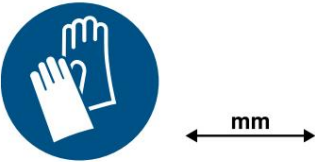
Bạn có thể mua phụ kiện tại dịch vụ, cửa hàng hoặc trên Internet. Chỉ sử dụng phụ kiện chính hãng, chúng hoàn toàn phù hợp với thiết bị.

Phụ kiện dành riêng cho từng thiết bị. Luôn ghi rõ mã hiệu (E-no.) của thiết bị khi đặt hàng. → Phần 9

Bạn có thể tìm thấy các phụ kiện có sẵn cho thiết bị của mình trong danh mục, cửa hàng trực tuyến hoặc tại dịch vụ của chúng tôi. [siemens-home.bsh-group.com](http://siemens-home.bsh-group.com)

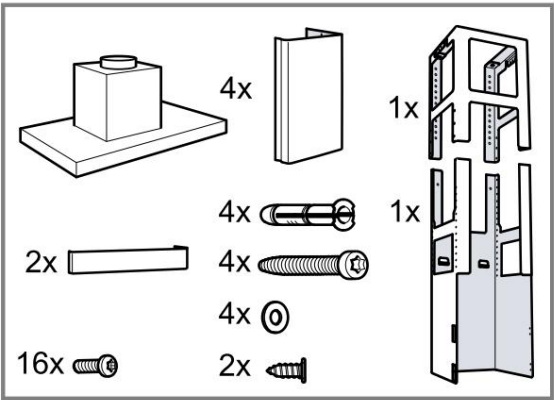
Hướng dẫn lắp ráp13 Hướng dẫn lắp ráp

Thực hiện theo hướng dẫn lắp ráp của thiết bị.



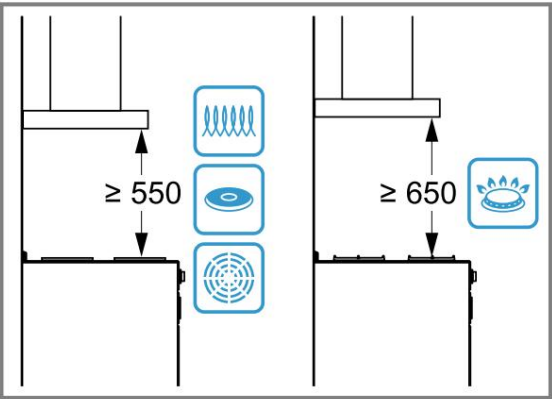
13.1 Phụ kiện đi kèm Sau khi mở hộp, hãy kiểm tra

tra xem có bộ phận nào bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển không và việc giao hàng đã hoàn tất.



13.2 Khoảng cách an toàn

Giữ thiết bị ở khoảng cách an toàn.



13.3 Lắp ráp an toàn

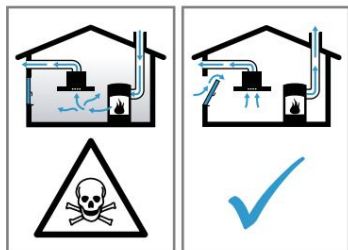
Thực hiện theo hướng dẫn an toàn khi lắp ráp thiết bị.



CẢNH BÁO - Có nguy cơ ngộ độc!!

Khí thải quay trở lại có thể gây ngộ độc. Các nguồn nhiệt tiêu thụ không khí trong phòng (ví dụ: lò sưởi đốt gas, dầu, gỗ hoặc than, lò sưởi dòng chảy, máy nước nóng) lấy không khí đốt từ không gian nơi lắp đặt thiết bị và thải khí thải ra ngoài qua ống dẫn (ví dụ: ống khói). Nếu máy hút mùi nhà bếp đang bật, nó sẽ hút không khí từ nhà bếp và các phòng liền kề vào trong. Nếu thông gió không đủ, sẽ có áp suất âm. Nó gây ra khí độc từ ống khói hoặc ống khói thoát ra ngoài

trở về nơi lưu trú.



- Đảm bảo có đủ thông gió nếu bạn sử dụng cả hai thiết bị với sơ tán và lò sưởi hút không khí trong phòng.
- Sử dụng an toàn đòi hỏi áp suất âm trong phòng nơi đặt nguồn nhiệt thấp hơn 4 Pa (0,04 mbar). Bạn có thể đạt được điều này bằng cách để bổ sung luồng không khí cung cấp cho quá trình đốt cháy qua ống dẫn khí/ống khói có lỗ thông gió cố định, ví dụ ở cửa ra vào, cửa sổ hoặc với sử dụng các giải pháp kỹ thuật khác. Nó không phải là chắc chắn rằng ống dẫn khí/ống khói đủ để đáp ứng giá trị giới hạn.
- Bạn luôn có thể hỏi thợ quét ống khói, họ có thể đánh giá toàn bộ hệ thống thông gió của ngôi nhà. và đề xuất các biện pháp thông gió thích hợp.
- Nếu bạn chỉ sử dụng thiết bị có chế độ tuần hoàn không khí thì sẽ không có hạn chế nào.

Khí thải quay trở lại có thể gây ngộ độc.

- Nguồn điện của quạt phải phù hợp cầu dao khi lắp đặt trong không gian có Lò sưởi hút không khí trong phòng.
- Khí thải quay trở lại có thể gây ngộ độc.
- Không đi tản qua khói hoặc ống khói. đang được sử dụng.
- Không đi tản qua đường thông gió ở những nơi có lò sưởi.
- Thoát hiểm qua đường khói hoặc ống khói không sử dụng phải được chấp thuận thông quan ống khói.

### ⚠ CẢNH BÁO - Nguy cơ nghẹt thở!!

Trẻ em có thể kéo vật liệu đóng gói qua đầu hoặc bị vướng vào đó và chết ngạt.

- Không cho trẻ em đến gần vật liệu đóng gói.

- Không để trẻ em chơi đùa với vật liệu đóng gói.

### ⚠ CẢNH BÁO - Nguy cơ cháy nổ!!

Mỡ bám trong bộ lọc có thể bắt đầu cháy.

- Không bao giờ sử dụng ngọn lửa trần gần thiết bị (chẳng hạn như ví dụ: bùng cháy).
- Chỉ lắp đặt thiết bị gần lò sưởi để cố định nhiên liệu (như gỗ hoặc than) nếu có Nắp đóng không thể tháo rời. Không được có tia lửa bắn ra.
- Duy trì khoảng cách an toàn quy định để tránh tích tụ nhiệt.

- Thực hiện theo hướng dẫn dành cho thiết bị. Nếu hướng dẫn lắp đặt của thiết bị chỉ định khoảng cách khác nhau, hãy luôn sử dụng khoảng cách lớn hơn. Bạn có định đi không? có một bếp gas và bếp điện cùng nhau là điều lớn nhất khoảng cách xác định.
- Đơn vị chỉ có thể được gắn kết với một bên trực tiếp vào tủ hoặc tường cao hoặc trên cao. Khoảng cách tối thiểu đến tủ cao, tủ trên hoặc tường phải là 50 mm.

### ⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ gây thương tích!!

Một số bộ phận bên trong thiết bị có cạnh sắc. phòng chờ.

- Luôn đeo găng tay bảo vệ.

Thiết bị có thể rơi nếu không được lắp đặt đúng cách xác định.

- Tất cả các bộ phận cố định phải được lắp đặt chắc chắn và an toàn.

Thiết bị này nặng.

- Nhờ ai đó giúp bạn di chuyển thiết bị.
- Chỉ sử dụng những công cụ phù hợp.

Thiết bị này nặng.

- Bạn không được lắp thiết bị trực tiếp vào tấm thạch cao hoặc các vật liệu xây dựng nhẹ tương tự.
- Việc lắp ráp dự định yêu cầu bạn phải sử dụng vật liệu đủ ổn định và có cấu trúc phù hợp để chịu được trọng lượng của thiết bị.

Những thay đổi về điện hoặc cơ khí

Những thiết kế này rất nguy hiểm và có thể dẫn đến trục trặc.

- Không bao giờ sửa đổi điện hoặc cơ khí các công trình xây dựng.

### ⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị điện giật!!

Các thành phần sắc nhọn bên trong thiết bị có thể gây hư hỏng dây.

- Đảm bảo dây không bị cong hoặc bị kẹp.

Máy hoặc dây bị hỏng rất nguy hiểm.

- Không bao giờ sử dụng thiết bị bị hỏng.
- Không bao giờ kéo dây để bật máy. bắt lực. Luôn rút phích cắm, không rút dây.
- Ngay lập tức rút dây nguồn hoặc tắt nguồn cầu chì trong hộp cầu chì nếu máy hoặc dây bị hỏng.

- Dịch vụ gọi điện. → Phần 9

Việc sửa chữa trái phép rất nguy hiểm.

- Chỉ có nhân viên được đào tạo đặc biệt mới được phép sửa chữa máy móc.
- Máy chỉ có thể được sửa chữa bằng phụ tùng thay thế chính hãng.
- Nếu cáp kết nối nguồn điện của thiết bị bị hỏng bị hư hỏng, phải được thay thế bởi nhà sản xuất hoặc bộ phận dịch vụ khách hàng hoặc người có trình độ tương đương để tránh nguy hiểm.

Việc sửa chữa trái phép rất nguy hiểm.

- Chỉ kết nối và sử dụng máy theo đúng hướng dẫn thông tin trên tám loại chữ.
- Chỉ kết nối máy với nguồn điện thông qua một dây được lắp đặt đúng cách, ổ cắm điện xoay chiều có nối đất.
- Hệ thống dây dẫn bảo vệ trong hệ thống điện của tòa nhà phải được lắp đặt theo đúng quy định hiện hành.
- Không bao giờ cấp nguồn cho máy thông qua công tắc bên ngoài ví dụ như bộ hẹn giờ hoặc điều khiển từ xa.
- Nếu thiết bị được lắp âm, phích cắm của cáp kết nối nguồn phải dễ dàng tiếp cận. Nếu không thể truy cập miễn phí, lắp đặt cố định phải có công tắc toàn cực đáp ứng các yêu cầu về quá áp loại III và theo quy định của nhà máy cải đó.
- Khi lắp đặt thiết bị, hãy đảm bảo rằng dây nguồn không bị kẹp hoặc bị hư hại.

13.4 Hướng dẫn chung

Thực hiện theo hướng dẫn cài đặt chung.

- Tuân thủ các quy định xây dựng hiện hành và các quy định tại địa phương của nhà cung cấp điện và khí đốt trong quá trình lắp đặt.
- Thực hiện theo các quy định của chính phủ và pháp luật hiện hành khi di tản bằng đường hàng không.
- Chọn vị trí lắp đặt để tiếp cận để có thể tiếp cận thiết bị để bảo dưỡng.
- Bề mặt của thiết bị rất mỏng manh. Tránh làm hỏng chúng khi cuộc họp.

13.5 Hướng dẫn kết nối điện

Thực hiện theo hướng dẫn để kết nối điện an toàn cho thiết bị.

- ⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị điện giật!!**
- Luôn phải có khả năng ngắt điện cho thiết bị. Bạn chỉ có thể kết nối thiết bị với ổ cắm điện được lắp đặt đúng cách và có nối đất.
- Đầu nối phải có thể tiếp cận được sau khi lắp đặt của thiết bị.
  - Nếu điều này không thể thực hiện được, thì phải có cài đặt cố định một máy cắt mạch toàn cực đáp ứng các yêu cầu về quá áp loại III và được lắp đặt theo đúng quy định.

- Chỉ có thợ điện có trình độ mới có thể thực hiện kết nối cố định. Chúng tôi khuyên bạn nên lắp đặt thiết bị ngắt mạch chống chạm đất (GFCI) vào nguồn cung cấp cho thiết bị.

Các linh kiện sắc nhọn bên trong thiết bị có thể làm hỏng dây điện.

- Đảm bảo dây không bị cong hoặc bị kẹp.
- Có thể tìm thấy thông tin chi tiết về kết nối trên tám nhãn. → Phần 9
- Dây dài khoảng 1,3 m.
- Thiết bị tuân thủ các yêu cầu của quy định EU để chống nhiễu sóng vô tuyến.
- Thiết bị có cấp bảo vệ 1 và phải có kết nối điện nối đất khi sử dụng.
- Không kết nối thiết bị với nguồn điện trong quá trình lắp ráp.
- Đảm bảo rằng quá trình lắp đặt có khả năng bảo vệ chống trầy xước.

13.6 Hướng dẫn về vị trí lắp đặt

- Lắp đặt thiết bị trên trần bếp hoặc trần treo chắc chắn.
- Khi lắp đặt các phụ kiện tùy chọn, hãy làm theo hướng dẫn được cung cấp hướng dẫn lắp ráp.
- Máy hút mùi phải có chiều rộng ít nhất bằng bếp nấu.
- Lắp đặt máy ở giữa bếp để hút khói khi nấu ăn một cách hiệu quả nhất.

13.7 Hướng dẫn sơ tán

Nhà sản xuất thiết bị không chịu trách nhiệm cho bất kỳ vấn đề nào điều này phụ thuộc vào đường ống.

- Sử dụng một đường ống thoát khí ngắn, thẳng có đường kính lớn bằng càng tốt.
- Di tản dài, gồ ghề với nhiều khúc cua hoặc Đường kính ống nhỏ làm giảm khả năng hút và tăng tiếng ồn của quạt.
- Sử dụng vật liệu thoát hiểm không dễ cháy.
- Lắp đặt đường thoát hiểm với độ dốc 1° từ thiết bị đến tránh hiện tượng ngưng tụ trở lại.

13.8 Hướng dẫn sơ tán

Lắp van điều tiết không khí lạnh khi di tản.

Ghi chú

- Nếu thiết bị không có van điều tiết không khí lạnh, hãy mua một cái tại đại lý của bạn.
- Nếu phải di tản qua tường ngoài, hãy sử dụng hộp nối sát tường.

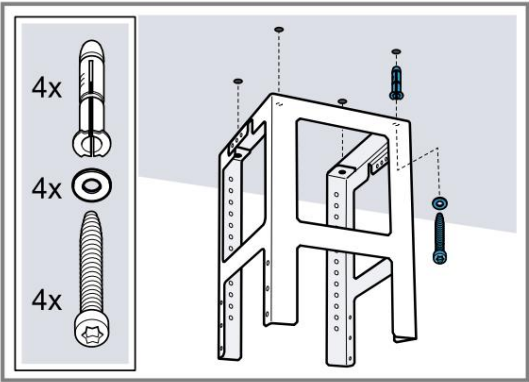
13.9 Lắp ráp

Kiểm tra mái nhà

- Kiểm tra xem trần nhà có nằm ngang và đủ chắc chắn không. sự cứng cáp.
- Độ sâu của lỗ khoan phải phù hợp với chiều dài vít. Các phích cắm phải được lắp đúng cách.
- Sử dụng vít và nút chặn đi kèm cho gỗ tẻch nguyên khối gel.   
Sử dụng các chốt vừa vặn. Sự thi công, ví dụ như thạch cao, bê tông nhẹ, khối Leca, gạch.
- Trọng lượng tối đa của thiết bị là khoảng 50 kg.

Lắp ráp giá đỡ phía trên

- Lưu ý: Chân đế có thể điều chỉnh chiều cao theo mức tăng 20 mm.   
bước c chân.
- Xác định tổng chiều cao của giàn giáo trước khi lắp ráp và đánh dấu các lỗ vít.
- Đánh dấu tâm của thiết bị trên trần nhà.
- Đánh dấu các lỗ vít trên trần nhà bằng mẫu có sẵn.   
chỉ một.

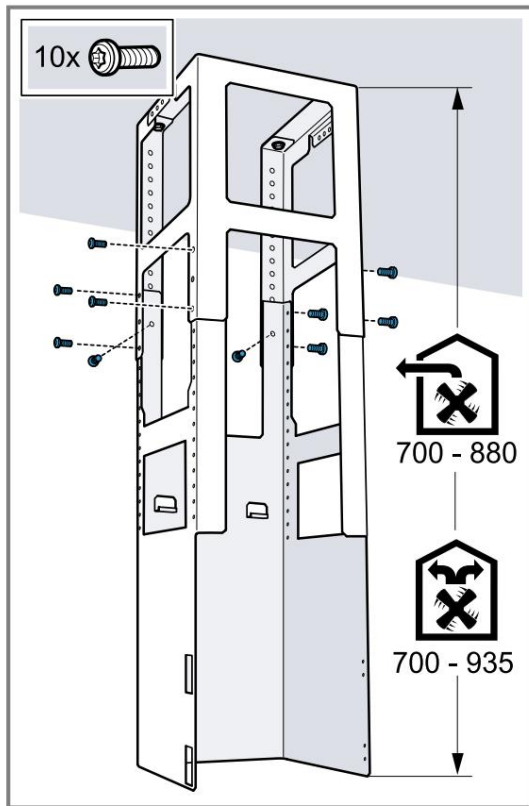


sv Hướng dẫn lắp ráp

5. Khoan bốn lỗ sâu 80 mm, đường kính Ø 8 mm để gắn giá đỡ và đẩy nút chặn vào hết cỡ.
6. Cố định giá đỡ phía trên vào trần nhà bằng 4 con vít.
  - Kiểm tra cẩn thận xem giàn giáo đã ở đúng vị trí chưa.
  - Thanh trung tâm xác định phía bạn thích và nên trở vào nút điều khiển bếp.

Lắp ráp giàn giáo phía dưới. Gắn phần

- ▶ trên và phần dưới của giàn giáo ở độ cao quy định bằng 10 con vít.



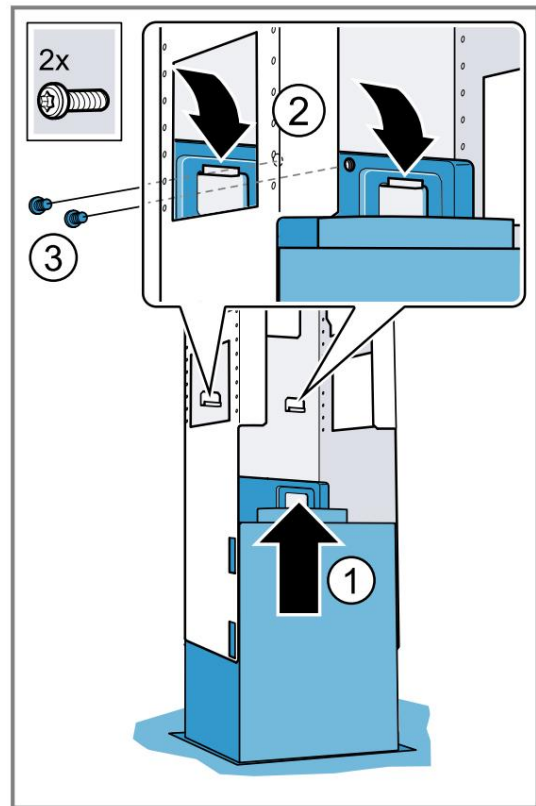
- Kiểm tra cẩn thận xem phần dưới của giàn giáo đã được đặt đúng vị trí chưa.
- Mặt mở phải hướng về phía bộ phận điều khiển rút.

Mẹo!: Nếu bạn rời lỏng các vít cố định, bạn có thể điều chỉnh lại chân đế.

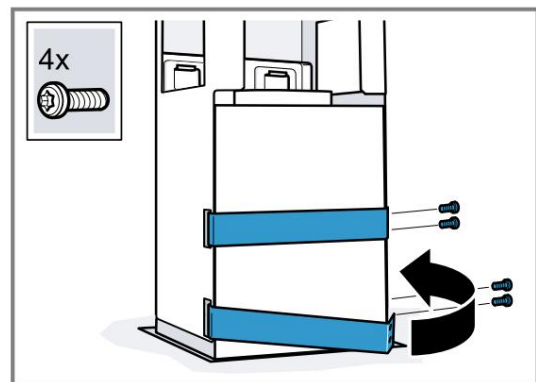
Lắp thiết bị

1. Móc thiết bị vào giá đỡ từ phía dưới. Đảm bảo không làm kẹt dây.

2. Cố định thiết bị vào giá đỡ bằng 2 vít khóa.



3. Móc vào và vặn chặt kẹp an toàn.



Lưu ý về đường ống :

Nếu bạn sử dụng ống nhôm, trước tiên hãy làm phẳng phần kết nối.

Chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng ống thoát khí Ø 150 mm.

Kết nối ống thoát khí (ống Ø 150 mm)

- ▶ Gắn ống thoát khí trực tiếp vào kết nối không khí và bịt kín.

Kết nối ống thoát khí (ống Ø 120 mm)

1. Gắn bộ chuyển đổi vào kết nối không khí.
2. Gắn ống thoát khí vào bộ phận chuyển tiếp.
3. Bịt kín các mối nối.

Lắp nắp quạt

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ gây thương tích!!

Một số bộ phận bên trong thiết bị có cạnh sắc.

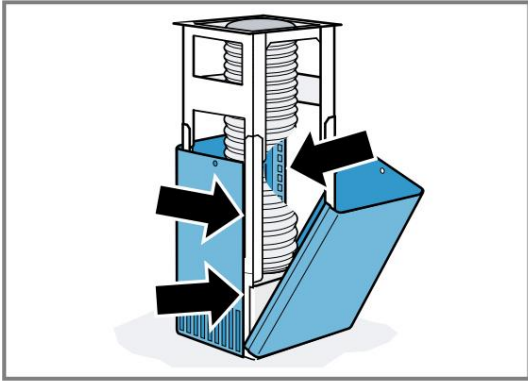
- ▶ Luôn đeo găng tay bảo vệ.

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị điện giật!!

Các linh kiện sắc nhọn bên trong thiết bị có thể làm hỏng dây điện.

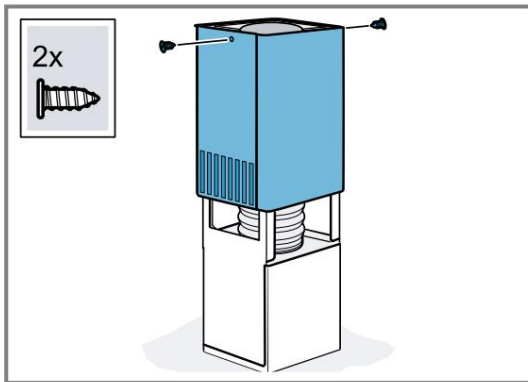
► Đảm bảo dây không bị cong hoặc bị kẹp.

1. Tách các tấm chắn quạt bằng cách tháo băng dính hoặc tháo tấm chắn quạt ra khỏi bao bì bảo vệ.
2. Tháo bỏ lớp màng bảo vệ khỏi cả hai nắp quạt.
3. Lưu ý: Không làm xước vỏ bọc, hãy đặt vải mềm để bảo vệ các cạnh của vỏ bọc ngoài.
4. Đặt và lắp cả hai nắp trên vào thiết bị.

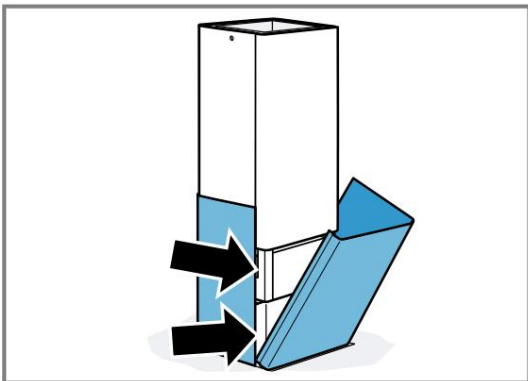


Lưu ý: Các khe trên nắp quạt phải hướng xuống dưới.

5. Trượt lên và cố định nắp trên bằng 2 vít.



6. Đặt và lắp ráp hai nắp dưới của thiết bị.



Bạn có thể tìm thêm thông tin và giải thích trên Internet.  
Quét mã QR trên trang tiêu đề.



|                                  |    |                       |    |
|----------------------------------|----|-----------------------|----|
| HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG                |    | 8 Vệ sinh và chăm sóc | 18 |
| 1 Sikkerhet                      | 14 | 9 Xử lý sự cố         | 20 |
| 2 Tránh thiệt hại vật chất       | 16 | 10 Xử lý sự cố        | 21 |
| 3 Bảo vệ môi trường và tiết kiệm | 16 | 11 Dịch vụ khách hàng | 21 |
| 4 Kiểu trôi dạt                  | 17 | 12 Tilbehør           | 21 |
| 5 Tìm hiểu                       | 17 | 13 HƯỚNG DẪN LẮP RÁP  | 21 |
| 6 Trước khi sử dụng lần đầu      | 17 | 13.3 Lắp đặt an toàn  | 22 |
| 7 Hoạt động cơ bản               | 18 |                       |    |

# 1 Bảo mật

Thực hiện theo các hướng dẫn an toàn dưới đây.

## 1.1 Lưu ý chung

Đọc kỹ hướng dẫn này.  
; Giữ lại hướng dẫn và thông tin sản phẩm  
việc lưu trữ để sử dụng sau này hoặc cho một tài sản sau này  
là.  
Không kết nối thiết bị nếu thiết bị bị hư hỏng trong  
quá trình vận chuyển.

## 1.2 Sử dụng đúng cách

Thiết bị này chỉ được sử dụng để:  
; hút hơi nước nấu ăn. ; trong hộ  
gia đình riêng tư và trong phòng kín tại nhà. ; lên đến  
độ cao tối  
đa 2000 m so với mực nước biển.  
Không sử dụng thiết bị:  
; Có bộ hẹn giờ bên ngoài.

## 1.3 Giới hạn nhóm người dùng Thiết bị này có

thể được sử dụng bởi trẻ em từ 8 tuổi trở lên và những  
người có khả năng thể chất, giác quan hoặc tinh thần hạn  
chế hoặc thiếu kinh nghiệm và/hoặc kiến thức nếu họ được  
giám sát hoặc được hướng dẫn về cách sử dụng thiết bị an  
toàn và đã hiểu được những mối nguy hiểm có thể xảy ra do  
sử dụng không đúng cách.

Không được phép cho trẻ em chơi đùa với thiết bị này.  
Trẻ em không được phép vệ sinh và bảo trì sản phẩm trừ  
khi trẻ đã đủ 15 tuổi và có sự giám sát của người lớn.

Trẻ em dưới 8 tuổi phải tránh xa thiết bị và dây nguồn.

## 1.4 Sử dụng an toàn

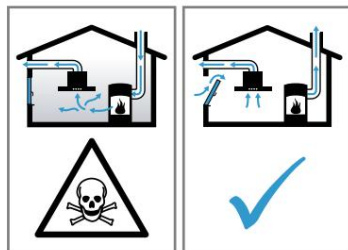
-  CẢNH BÁO - Có nguy cơ gây nghẹn!
- Trẻ em có thể bị bao bì trùn lên đầu hoặc bị vướng vào bao  
bì và ngạt thở.
- ▶ Để bao bì tránh xa tầm tay trẻ em.
  - ▶ Không được phép cho trẻ em chơi đùa với bao bì.
- Trẻ em có thể hít hoặc nuốt phải những bộ phận nhỏ và bị  
nghẹn.
- ▶ Để xa tầm tay trẻ em những bộ phận nhỏ.
  - ▶ Không để trẻ em chơi với những bộ phận nhỏ.

 CẢNH BÁO - Có nguy cơ ngộ độc!

Khí cháy được hấp thụ lại có thể gây ngộ độc. Lò sưởi sử  
dụng không khí trong phòng (ví dụ: lò sưởi và máy nước nóng  
chạy bằng gas, dầu hoặc than) sử dụng không khí đốt từ  
phòng nơi lắp đặt lò sưởi và dẫn khí thải qua hệ thống xả (ví  
dụ: ống khói) ra ngoài trời. Khi bật quạt, không khí trong  
phòng sẽ được lấy từ nhà bếp và các phòng liền kề. Nếu không  
có đủ không khí cung cấp, áp suất âm sẽ xảy ra.

Khí độc từ ống khói hoặc ống khói

bị hút ngược trở lại phòng khách.



- ▶ Luôn đảm bảo cung cấp đủ không khí khi thiết bị đang hoạt động nên được sử dụng ở chế độ thông hơi cùng lúc với lò sưởi hoạt động dựa vào không khí trong phòng.
- ▶ Chỉ có thể sử dụng an toàn nếu áp suất âm trong phòng nơi đặt lò sưởi là không vượt quá 4 Pa (0,04 mbar). Cái này có thể đạt được nếu không khí đốt có thể chảy qua các lỗ hổng không thể đóng, chẳng hạn như ở cửa ra vào, cửa sổ, kết nối với hộp gạch để cung cấp/xả khí hoặc bằng các biện pháp kỹ thuật khác. Một hộp xây để cung cấp/thoát khí riêng lẻ không đủ để đảm bảo

rằng giá trị giới hạn được tuân thủ.

- ▶ Trong mọi trường hợp, bạn nên tham khảo ý kiến của người chịu trách nhiệm. người quét ống khói ai có thể phán đoán cung cấp và thải khí của ngôi nhà và đề xuất một biện pháp thông gió thích hợp.
- ▶ Nếu thiết bị được sử dụng riêng biệt trong Hoạt động lưu thông không có hạn chế.

#### ⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ cháy nổ!

Mỡ bám trong bộ lọc mỡ có thể bắt lửa.

- ▶ Không bao giờ được sử dụng thiết bị mà không có bộ lọc mỡ.
- ▶ Vệ sinh bộ lọc mỡ thường xuyên.
- ▶ Không bao giờ làm việc gần thiết bị có ngọn lửa trần (ví dụ như đốt lửa).
- ▶ Thiết bị này chỉ được lắp đặt phía trên bếp. đối với nhiên liệu rắn (ví dụ như gỗ hoặc than), nếu có một nắp đậy kín không có thể tháo ra được. Không được có tia lửa hoặc bắn tung tóe.

Dầu nóng và mỡ nóng bốc cháy rất nhanh.

- ▶ Luôn giám sát chặt chẽ dầu nóng và mỡ nóng.
- ▶ Không bao giờ dập tắt dầu hoặc mỡ đang cháy bằng Nước. Tắt vùng nấu. Dập tắt ngọn lửa cẩn thận bằng nắp, chăn chữa cháy hoặc vật dụng tương tự.

Vùng nấu gas không có dụng cụ nấu ở trên

tỏa ra nhiệt lớn trong quá trình sử dụng. Quạt lắp phía trên những bộ phận này có thể bị hỏng hoặc bắt lửa.

- ▶ Chỉ được sử dụng vùng nấu bằng gas khi đặt dụng cụ nấu lên trên.

Khi sử dụng nhiều vùng nấu gas cùng lúc sẽ sinh ra nhiệt lượng lớn. Một máy thổi là

được lắp phía trên những thiết bị này có thể bị hư hỏng hoặc bắt lửa.

- ▶ Chỉ được sử dụng vùng nấu bằng gas khi đặt dụng cụ nấu lên trên.
- ▶ Đặt quạt ở chế độ cao nhất.
- ▶ Không bao giờ được sử dụng hai vùng nấu gas cùng một lúc. với ngọn lửa cao nhất trong thời gian dài hơn 15 phút. Hai vùng nấu gas tương đương với một bếp nấu lớn.
- ▶ Không bao giờ sử dụng đầu đốt lớn hơn 5 kW ở ngọn lửa cao nhất trong hơn 15 phút, ví dụ. sử dụng chảo.

#### ⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị bỏng!

Các bộ phận có thể tiếp cận trở nên rất nóng trong thời gian.

- ▶ Không bao giờ chạm vào phần nóng.
- ▶ Giữ trẻ em tránh xa.

Thiết bị sẽ nóng lên trong quá trình sử dụng.

- ▶ Để thiết bị nguội trước khi vệ sinh.

#### ⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ gây thương tích cá nhân!

Các bộ phận bên trong thiết bị có thể có cạnh sắc. phòng chờ.

- ▶ Vệ sinh bên trong thiết bị cẩn thận.

Các vật thể được đặt trên thiết bị có thể ngã xuống.

- ▶ Không bao giờ đặt bất cứ vật gì lên thiết bị.

Thay đổi về điện hoặc cơ khí

các thành phần này rất nguy hiểm và có thể dẫn đến trục trặc.

- ▶ Không thực hiện bất kỳ thay đổi nào đối với các thành phần điện hoặc cơ khí.

Ánh sáng từ đèn LED rất sáng và có thể tổn thương mắt (nhóm nguy cơ 1).

- ▶ Không nhìn trực tiếp vào màn hình quá 100 giây. trong ánh đèn LED sáng rực.

#### ⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị điện giật!

Máy giặt bị hỏng hoặc dây điện bị hỏng đều nguy hiểm.

- ▶ Không bao giờ sử dụng thiết bị nếu nó bị hỏng.
- ▶ Không bao giờ kéo dây nguồn khi kết nối máy giặt từ nguồn điện chính. Luôn kéo vào phích cắm trên dây nguồn.
- ▶ Nếu máy giặt hoặc dây nguồn bị hỏng bị hỏng, hãy rút dây nguồn hoặc tắt nguồn cầu chì trong hộp cầu chì ngay lập tức.
- ▶ Liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng. → Mặt 21

Việc sửa chữa không chuyên nghiệp rất nguy hiểm.

- ▶ Chỉ những nhân viên được đào tạo mới được phép sửa chữa máy.
- ▶ Chỉ có phụ tùng thay thế chính hãng mới được sử dụng cho sửa chữa máy móc.
- ▶ Nếu thiết bị bị hư hỏng, cấp nguồn phải được thay thế bởi nhà sản xuất.

en Tránh thiết hại vật chất

dịch vụ hoặc người có trình độ chuyên môn khác để tránh nguy hiểm.

Độ ẩm xâm nhập có thể gây ra điện giật.

- ▶ Trước khi vệ sinh, phải rút phích cắm hoặc phải tắt cầu chì trong hộp cầu chì.
- ▶ Không sử dụng máy phun hơi nước hoặc máy phun rửa áp lực cao để vệ sinh thiết bị.

 **CẢNH BÁO - Có nguy cơ nổ!**  
Các chất tẩy rửa có tính ăn mòn/kiềm mạnh hoặc tính axit mạnh có thể gây nổ khi tiếp xúc với các bộ phận nhôm bên trong máy rửa chén.

- ▶ Không bao giờ sử dụng chất tẩy rửa có tính ăn mòn/kiềm cao hoặc tính axit cao.

Điều đặc biệt quan trọng là tránh sử dụng chất tẩy rửa cho mục đích thương mại hoặc công nghiệp.

thiệt hại về vật chất2 Tránh thiệt hại về vật chất

LƯU Ý

Sự ngưng tụ có thể gây ra hư hỏng do ăn mòn.

- ▶ Cắm phích cắm khi nấu để tránh hiện tượng ngưng tụ.

Nếu hơi ẩm xâm nhập vào các bộ phận điều khiển, hư hỏng có thể xảy ra.

- ▶ Không bao giờ vệ sinh bộ phận điều khiển bằng vải ướt.

Vệ sinh không đúng cách có thể làm hỏng bề mặt.

- ▶ Thực hiện theo hướng dẫn vệ sinh.
- ▶ Không sử dụng chất tẩy rửa mạnh hoặc có tính mài mòn.

- ▶ Bề mặt thép không gỉ chỉ được vệ sinh theo hướng mài.
- ▶ Không bao giờ vệ sinh các bộ phận điều khiển bằng chất tẩy rửa bằng thép không gỉ.

tiết kiệm3 Bảo vệ môi trường và tiết kiệm

3.1 Xử lý chất thải bao bì Vật liệu bao bì thân thiện với môi trường và có thể tái chế.

nút B.

- ▶ Phân loại từng thành phần theo loại rác thải.

3.2 Tiết kiệm năng lượng

Nếu bạn chú ý đến những lưu ý này, thiết bị của bạn sẽ tiêu thụ ít năng lượng hơn.

Mức độ thông gió phải phù hợp với cường độ hương thơm khi rang.

- ✓ Mức độ thông gió thấp hơn có nghĩa là mức tiêu thụ năng lượng thấp hơn.
- ✓ Chế độ chuyên sâu chỉ nên được sử dụng khi cần thiết.

Đối với phương pháp rang kỹ, hãy chọn mức thông gió cao hơn trước.

việc vệ sinh được sử dụng trên các bộ phận bằng nhôm, ví dụ: bộ lọc mỡ trong máy thông gió.

 **CẢNH BÁO - Có nguy cơ cháy nổ!**

Mỡ bám trong bộ lọc mỡ có thể bắt lửa.

- ▶ Vệ sinh bộ lọc mỡ thường xuyên.

 **CẢNH BÁO - Có nguy cơ gây thương tích cá nhân!**

Việc sửa chữa không chuyên nghiệp rất nguy hiểm.

- ▶ Chỉ những nhân viên được đào tạo mới được phép sửa chữa thiết bị.
- ▶ Liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng nếu thiết bị bị lỗi.  
→ "Dịch vụ khách hàng", Trang 21

 **CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị điện giật!**

Độ ẩm xâm nhập có thể gây ra điện giật.

- ▶ Không sử dụng miếng bọt biển ướt.

Nước ngưng tụ chảy ngược có thể làm hỏng thiết bị.

- ▶ Ống thông gió phải được lắp đặt cách xa thiết bị và có độ dốc ít nhất 1°.

Nếu bạn sử dụng các yếu tố thiết kế không đúng cách, chúng có thể bị gãy.

- ▶ Đừng kéo các yếu tố thiết kế.
- ▶ Không đặt hoặc treo đồ vật lên các yếu tố thiết kế.

Nếu không gỡ bỏ lớp màng bảo vệ, bề mặt có thể bị hư hỏng.

- ▶ Trước khi sử dụng lần đầu, phải gỡ bỏ lớp màng bảo vệ khỏi tất cả các bộ phận của thiết bị.

Bề mặt sơn mài rất mỏng manh.

- ▶ Thực hiện theo hướng dẫn vệ sinh.  
→ "Vệ sinh thiết bị", Trang 19
- ▶ Bảo vệ bề mặt sơn khỏi trầy xước.

- ✓ Mùi hôi ít lan tỏa hơn trong phòng.

Tắt đèn khi không cần dùng nữa.

- ✓ Khi tắt đèn, đèn không tiêu thụ điện.

Vệ sinh hoặc thay thế bộ lọc theo đúng thời hạn quy định.

- ✓ Các bộ lọc vẫn còn hoạt động.

Đậy nắp khi nấu.

- ✓ Hơi nước và hơi nước ngưng tụ được giảm bớt.

Các chức năng bổ sung chỉ nên được sử dụng khi cần thiết.

- ✓ Tiêu thụ điện năng giảm khi các chức năng bổ sung bị tắt của.

Bạn có thể tìm thấy thông tin sản phẩm theo. (EU) 65/2014 và (EU) 66/2014 theo nhãn năng lượng và trên trang sản phẩm dành cho thiết bị của bạn trên Internet.

Các loại hoạt động4 Các loại hoạt động

Quạt có thể sử dụng ở chế độ xả hoặc tuần hoàn.

4.1 Hoạt động thông gió

Không khí được hút vào được làm sạch trong bộ lọc mỡ và được dẫn ra ngoài không khí thông qua hệ thống đường ống.



Không khí không nên được hướng đến các đường ống được sử dụng đến khí thải từ các thiết bị đốt gas hoặc nhiên liệu khác (điều này không áp dụng cho hoạt động lưu thông).

- Nếu khí thải được dẫn qua ống khói hoặc ống xả không được sử dụng, trước tiên phải xin phép sở cứu hỏa.
- Nếu không khí thải được dẫn ra ngoài qua tường nhà, nên sử dụng murkas-se có kính thiên văn.

4.2 Hoạt động tuần hoàn

Không khí được hút vào sẽ được làm sạch bằng bộ lọc mỡ và bộ lọc mùi rồi được đưa trở lại bếp.



Để khử mùi khi sử dụng chế độ tuần hoàn, bạn phải lắp thêm bộ lọc mùi. Bạn có thể đọc thêm về các tùy chọn khác nhau để sử dụng thiết bị ở chế độ lưu thông trong danh mục của chúng tôi. Nếu không bạn có thể cũng hãy liên hệ với đại lý của bạn. Các phụ kiện cần thiết có sẵn từ các nhà bán lẻ chuyên nghiệp, tại bộ phận chăm sóc khách hàng hoặc tại cửa hàng trực tuyến của chúng tôi.

→ "Phụ kiện", Trang 21

Tìm hiểu

5.1 Bảng điều khiển

Bạn có thể sử dụng bảng điều khiển để cài đặt tất cả các chức năng của thiết bị và nhận thông tin về trạng thái hoạt động.



|  |                                                   |
|--|---------------------------------------------------|
|  | Bật hoặc tắt thiết bị                             |
|  | Bật hoặc tắt chức năng xả khí sau                 |
|  | Chọn tốc độ quạt thấp hơn                         |
|  | Chọn tốc độ quạt cao hơn<br>Bật chế độ chuyên sâu |
|  | Bật chức năng tăng cường                          |
|  | Bật hoặc tắt đèn<br>Cài đặt độ sáng               |

5.2 Hiển thị

Màn hình hiển thị các giá trị cài đặt hiện tại.

|  |                                   |
|--|-----------------------------------|
|  | Chỉ báo độ bão hòa của bộ lọc mỡ  |
|  | Chỉ báo độ bão hòa của bộ lọc mùi |
|  | Tốc độ quạt                       |
|  | Giải đoạn chuyên sâu              |
|  | Sau khi thông khí                 |

sử dụng lần đầu6 Trước khi sử dụng lần đầu

Thực hiện cài đặt cho lần sử dụng đầu tiên. Vệ sinh thiết bị và phụ kiện.

6.1 Thiết lập chế độ hoạt động

Thiết bị được thiết lập để thông gió theo mặc định.

Lưu ý: Để sử dụng chức năng lưu thông, bạn cần có thêm phụ kiện.

- Nếu bạn muốn sử dụng lưu thông, bạn phải thiết lập loại hoạt động cho tính năng này.  
→ "Phụ kiện", Trang 18

Hoạt động Hoạt động cơ bản

7.1 Bật thiết bị

- ▶ Nhấn . ①
- ✓ Thiết bị bắt đầu ở quạt cấp độ 2.

7.2 Tắt thiết bị Nhấn .

- ▶ ①

7.3 Cài đặt tốc độ quạt

- ▶ Nhấn hoặc + —

7.4 Bật chế độ chuyên sâu Nếu có khói

hoặc khí đặc biệt mạnh, bạn có thể sử dụng chế độ chuyên sâu.

- ▶ Nhấn cho đến khi màn hình hiển thị .int
- ✓ Thiết bị sẽ tự động trở về chế độ quạt cấp độ 3 sau khoảng 6 phút.

7.5 Tắt chế độ chuyên sâu

- ▶ Nhấn cho đến khi đạt được tốc độ quạt mong muốn.

7.6 Bật chức năng Boost Chức năng

Boost là chức năng giúp quạt chạy ở công suất tối đa trong thời gian ngắn. Có thể kích hoạt ở mọi chế độ quạt.

- ▶ Nhấn . b
- ✓ Sau khoảng 20 giây, chế độ thông gió sẽ tự động trở về tốc độ quạt đã cài đặt trước đó.

7.7 Bật sau khi thông gió Trong

quá trình thông gió, thiết bị vẫn tiếp tục chạy trong một thời gian ngắn trước khi tự động tắt.

- ▶ Nhấn . |→|
- ✓ Quá trình thông gió sau bắt đầu ở mức quạt 1.
- ✓ Thiết bị sẽ tự động tắt sau khoảng thời gian. 10 phút.

7.8 Tắt sau khi thông khí

- ▶ Nhấn . |→|

7.9 Đèn báo bảo hòa Khi bộ

lọc mỡ hoặc bộ lọc mùi bị bão hòa, các ký hiệu cụ thể sẽ nhấp nháy khi thiết bị tắt. Vệ sinh bộ lọc mỡ bão hòa theo hướng dẫn vệ sinh trong sách hướng dẫn này.

Thay thế bộ lọc mùi bão hòa theo hướng dẫn trong sách hướng dẫn kèm theo. Nếu bạn có bộ lọc mùi có thể tái tạo, hãy làm theo hướng dẫn trong sách hướng dẫn kèm theo.

7.10 Thiết lập lại chỉ báo bão hòa Chỉ báo bão hòa có thể

được thiết lập lại sau khi bộ lọc mỡ được vệ sinh hoặc sau khi bộ lọc mùi được thay thế.

Lưu ý: Chỉ báo bão hòa không áp dụng cho các bộ lọc mùi không tái sinh được lắp phía sau bộ lọc mỡ. Những bộ lọc mùi này phải được thay thế hai lần một năm.

Điều kiện tiên

- quyết Sau khi thiết bị đã tắt, bộ lọc mỡ sẽ được hiển thị.
- Sau khi thiết bị tắt, bộ lọc mùi sẽ được hiển thị.
- ▶ Nhấn . —
- ✓ Chỉ báo bão hòa được thiết lập lại.

7.11 Cài đặt chỉ báo bão hòa Chỉ báo bão hòa

phải được cài đặt theo bộ lọc được sử dụng.

Điều kiện tiên quyết: Thiết bị đã được tắt.

1. Để cài đặt tuần hoàn (bộ lọc không tái sinh), giữ và cho đến khi màn hình hiển thị 2.
2. Để cài đặt tuần hoàn (bộ lọc tái tạo), giữ và cho đến khi màn hình hiển thị 3.
3. Để cài đặt thông gió, giữ và cho đến khi màn hình hiển thị 1.

7.12 Bật đèn Bạn có

thể bật và tắt đèn độc lập với hệ thống thông gió.

- ▶ Nhấn . ②

7.13 Thiết lập độ sáng

- ▶ Giữ cho đến khi đạt được độ sáng mong muốn.

7.14 Bật âm báo hiệu Điều kiện

tiên quyết: Thiết bị đã được tắt.

- ▶ Nhấn và đồng thời trong khoảng 3 giây.
- ✓ Màn hình hiển thị 1.

7.15 Tắt âm báo hiệu Điều kiện

tiên quyết: Thiết bị đã được tắt.

- ▶ Nhấn và đồng thời trong khoảng 3 giây cho đến khi bạn nghe thấy tiếng bip.
- ✓ Màn hình hiển thị 2.

chăm sóc8 Vệ sinh và chăm sóc

Vệ sinh và bảo dưỡng máy giặt cẩn thận để máy có thể hoạt động tốt trong thời gian dài.

8.1 Chất tẩy rửa Chất tẩy rửa phù hợp

có thể được mua tại bộ phận dịch vụ khách hàng hoặc trong cửa hàng trực tuyến của chúng tôi.

LƯU Ý

Chất tẩy rửa không phù hợp có thể làm hỏng bề mặt thiết bị.

- ▶ Không sử dụng chất tẩy rửa mạnh hoặc có tính mài mòn.
- ▶ Không sử dụng chất tẩy rửa có chứa cồn mạnh.
- ▶ Không sử dụng miếng cọ rửa cứng hoặc miếng bọt biển.
- ▶ Chỉ nên sử dụng chất tẩy rửa kính, dụng cụ cạo kính hoặc chất tẩy rửa thép không gỉ nếu có khuyến cáo trong hướng dẫn vệ sinh cho bộ phận liên quan.
- ▶ Giặt sạch miếng bọt biển mới trước khi sử dụng.

8.2 Vệ sinh thiết bị Vệ sinh thiết bị theo

hướng dẫn để các bộ phận và bề mặt khác nhau không bị hư hỏng do chất tẩy rửa hoặc chất tẩy rửa không phù hợp.

**⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ nổ!**

Các chất tẩy rửa có tính ăn mòn/kiềm mạnh hoặc tính axit mạnh có thể gây nổ khi tiếp xúc với các bộ phận nhôm bên trong máy rửa chén.

- ▶ Không bao giờ sử dụng chất tẩy rửa có tính ăn mòn/kiềm cao hoặc tính axit cao. Điều đặc biệt quan trọng là tránh sử dụng chất tẩy rửa thương mại hoặc công nghiệp trên các bộ phận bằng nhôm, ví dụ: bộ lọc mỡ trong máy thông gió.

**⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị điện giật!**

Độ ẩm xâm nhập có thể gây ra điện giật.

- ▶ Trước khi vệ sinh, phải rút phích cắm hoặc phải tắt cầu chì trong hộp cầu chì.
- ▶ Không sử dụng máy phun hơi nước hoặc máy phun rửa áp lực cao để vệ sinh thiết bị.

**⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị bỏng!**

Thiết bị sẽ nóng lên trong quá trình sử dụng.

- ▶ Để thiết bị nguội trước khi vệ sinh.

**⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ gây thương tích cá nhân!**

Các bộ phận bên trong thiết bị có thể có cạnh sắc.

- ▶ Vệ sinh bên trong thiết bị cẩn thận.

1. Chú ý đến thông tin về chất tẩy rửa.
2. Tùy theo bề mặt mà việc vệ sinh được thực hiện như sau:
  - ▶ Bề mặt thép không gỉ được vệ sinh bằng miếng bọt biển và nước xà phòng ấm theo hướng chà nhám.
  - ▶ Lau sạch bề mặt sơn bằng miếng bọt biển và nước xà phòng ấm.
- ▶ Làm sạch nhôm bằng vải mềm và nước rửa kính.
- ▶ Nhựa được làm sạch bằng vải mềm và nước lau kính.
- ▶ Kính được lau sạch bằng vải mềm và nước lau kính.

3. Sau đó lau bằng vải mềm.
4. Dùng vải mềm bôi một lớp mỏng chất tẩy rửa thép không gỉ lên bề mặt thép không gỉ.

Bạn có thể mua chất tẩy rửa thép không gỉ tại bộ phận dịch vụ khách hàng hoặc trong cửa hàng trực tuyến của chúng tôi.

8.3 Vệ sinh bộ điều khiển và đèn

**⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị điện giật!**

Độ ẩm xâm nhập có thể gây ra điện giật.

- ▶ Không sử dụng miếng bọt biển ướt.

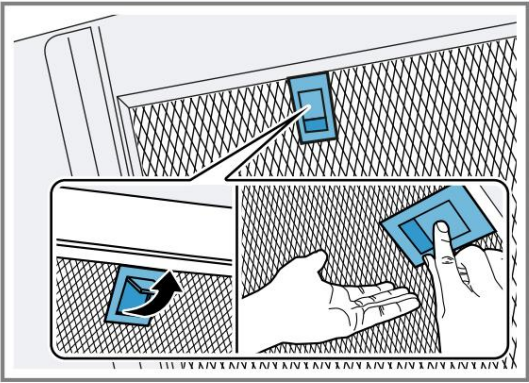
1. Chú ý đến thông tin về chất tẩy rửa.
2. Lau sạch bằng miếng bọt biển ẩm và nước xà phòng ấm.

3. Sau đó lau bằng vải mềm.

8.4 Tháo bộ lọc mỡ

1. THẬN TRỌNG - Bộ lọc mỡ rơi xuống có thể làm hỏng bếp nấu bên dưới.
  - ▶ Đặt một tay dưới bộ lọc mỡ.

Mở khóa trên bộ lọc mỡ và gập bộ lọc mỡ xuống.



2. Tháo bộ lọc mỡ ra khỏi giá đỡ.

Để tránh mỡ chảy ra, hãy giữ bộ lọc mỡ nằm ngang.

8.5 Vệ sinh bộ lọc mỡ bằng tay Bộ lọc mỡ lọc mỡ

ra khỏi thực phẩm. Bộ lọc mỡ được vệ sinh thường xuyên sẽ đảm bảo khả năng hấp thụ mỡ ở mức cao. Chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh bộ lọc mỡ ít nhất hai tháng một lần.

**⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ cháy nổ!**

Mỡ bám trong bộ lọc mỡ có thể bắt lửa.

- ▶ Vệ sinh bộ lọc mỡ thường xuyên.

Điều kiện tiên quyết: Bộ lọc mỡ đã được tháo ra.

→ "Phụ kiện", Trang 19

1. Chú ý đến thông tin về chất tẩy rửa.
2. Ngâm bộ lọc mỡ trong nước xà phòng ấm.

Sử dụng dung môi tẩy dầu mỡ chuyên dụng để loại bỏ vết bẩn cứng đầu. Bạn có thể mua chất tẩy dầu mỡ tại bộ phận chăm sóc khách hàng hoặc tại cửa hàng trực tuyến của chúng tôi.
3. Làm sạch bộ lọc mỡ bằng bàn chải.
4. Rửa sạch bộ lọc mỡ.
5. Để bộ lọc mỡ thoát nước tốt.

8.6 Vệ sinh bộ lọc mỡ trong máy rửa chén

Bộ lọc mỡ có tác dụng lọc chất béo ra khỏi thực phẩm. Bộ lọc mỡ được vệ sinh thường xuyên sẽ đảm bảo khả năng hấp thụ mỡ ở mức cao. Chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh bộ lọc mỡ ít nhất hai tháng một lần.

**⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ cháy nổ!**

Mỡ bám trong bộ lọc mỡ có thể bắt lửa.

- ▶ Vệ sinh bộ lọc mỡ thường xuyên.

LƯU Ý

Bộ lọc mỡ có thể bị hỏng nếu bị kẹt trong máy rửa chén.

- ▶ Bộ lọc mỡ không được bị kẹt.

Lưu ý: Khi vệ sinh bộ lọc mỡ bằng máy rửa chén, có thể xảy ra hiện tượng đổi màu nhẹ. Sự đổi màu không ảnh hưởng đến chức năng của bộ lọc mỡ.

en Sửa lỗi

Điều kiện tiên quyết: Bộ lọc mỡ đã được tháo ra.

→ "Phụ kiện", Trang 19

- 1. Chú ý đến thông tin về chất tẩy rửa.
- 2. Đặt bộ lọc mỡ vào máy rửa chén một cách nhẹ nhàng.  
Không rửa bộ lọc mỡ bị bẩn nhiều bằng máy rửa chén.

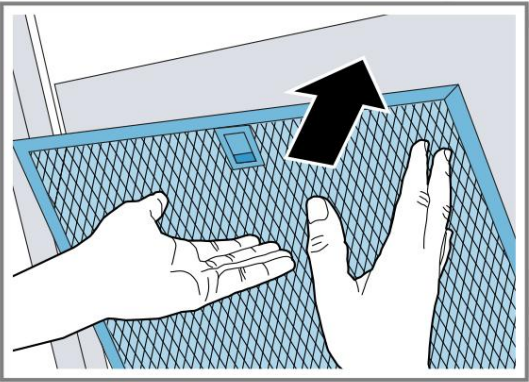
Sử dụng dung môi tẩy dầu mỡ chuyên dụng để loại bỏ vết bẩn cứng đầu. Bạn có thể mua chất tẩy dầu mỡ tại bộ phận chăm sóc khách hàng hoặc tại cửa hàng trực tuyến của chúng tôi.

- 3. Khởi động máy rửa chén.  
Chọn tối đa. Cài đặt nhiệt độ ở mức 70 °C.
- 4. Để bộ lọc mỡ thoát nước tốt.

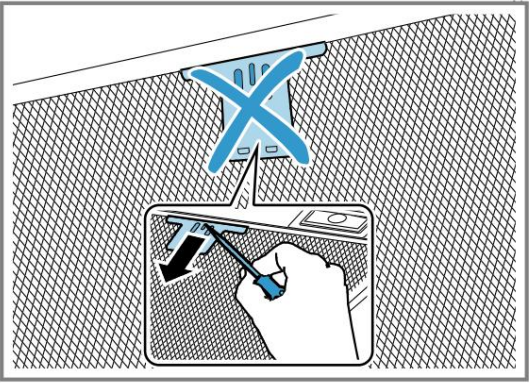
8.7 Lắp đặt bộ lọc mỡ

- 1. THẬN TRỌNG - Bộ lọc mỡ rơi xuống có thể làm hỏng bếp nấu bên dưới.  
▶ Đặt một tay dưới bộ lọc mỡ.
- 2. Lưu ý: Đảm bảo bộ lọc mỡ được lắp đúng vị trí.  
Lắp bộ lọc mỡ vào.

3. Khóa bộ lọc mỡ.



- 4. Nếu bộ lọc mỡ được lắp không đúng cách, hãy cẩn thận ấn chốt khóa về phía trước, tháo bộ lọc mỡ ra và lắp lại đúng cách.



Xử lý sự cố

Bạn có thể tự sửa chữa những lỗi nhỏ trên thiết bị. Vui lòng sử dụng thông tin khắc phục sự cố trước khi liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng. Bằng cách đó, bạn tránh được những chi phí không cần thiết.

**⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ gây thương tích cá nhân!**  
Việc sửa chữa không chuyên nghiệp rất nguy hiểm.

- ▶ Chỉ những nhân viên được đào tạo mới được phép sửa chữa thiết bị.
- ▶ Liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng nếu thiết bị bị lỗi.  
→ "Dịch vụ khách hàng", Trang 21

**⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị điện giật!**  
Việc sửa chữa không chuyên nghiệp rất nguy hiểm.

- ▶ Chỉ những nhân viên được đào tạo mới được phép sửa chữa máy.
- ▶ Chỉ được sử dụng phụ tùng thay thế chính hãng để sửa chữa máy.
- ▶ Nếu dây nguồn của thiết bị bị hỏng, phải được thay thế bởi nhà sản xuất, bộ phận dịch vụ khách hàng hoặc người có trình độ tương đương để tránh nguy hiểm.

9.1 Sự cố

| Lỗi                       | Nguyên nhân và cách khắc                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Thiết bị không hoạt động. | <p>phục lỗi Phích cắm nguồn chưa được cắm vào.</p> <p>▶ Kết nối thiết bị với nguồn điện.</p> <p>Cầu chì trong hộp cầu chì bị đứt.</p> <p>▶ Kiểm tra cầu chì trong hộp cầu chì.</p>                                                                                                                              |
| Đèn LED không hoạt động.  | <p>Lỗi nguồn điện.</p> <p>▶ Kiểm tra xem đèn trong phòng hoặc các thiết bị khác trong phòng có hoạt động không.</p> <p>Có thể có nhiều lý do.</p> <p>▶ Đèn LED bị lỗi chỉ có thể được thay thế bởi nhà sản xuất, bộ phận chăm sóc khách hàng của nhà sản xuất hoặc các chuyên gia được ủy quyền (thợ điện).</p> |

|                          |                                                                                 |
|--------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|
| Lỗi                      | Nguyên nhân và cách khắc phục                                                   |
| Đèn LED không hoạt động. | <div>► Liên hệ với chúng tôi.</div> <div>→ "Dịch vụ khách hàng", Trang 21</div> |

Xử lý chất thải10 Xử lý chất thải

10.1 Xử lý thiết bị cũ Bằng cách xử lý chất thải thân thiện với môi trường, có thể thu hồi được các nguyên liệu thô có giá trị.

1. Rút dây nguồn.

2. Cắt dây nguồn.

3. Vứt bỏ thiết bị theo cách thân thiện với môi trường.

Bạn có thể tìm hiểu thông tin về các phương án xử lý chất thải hiện tại từ nhà bán lẻ chuyên dụng hoặc từ chính quyền thành phố nơi bạn sinh sống.



Thiết bị này được phân loại theo Chỉ thị Châu Âu 2012/19/EU về chất thải thiết bị điện và điện tử (WEEE).

Chỉ thị này đặt ra khuôn khổ cho việc trả lại và tái chế các sản phẩm đổi trả.

Dịch vụ khách hàng11 Dịch vụ khách hàng

Trong phạm vi EEA, bạn có thể nhận được các phụ tùng thay thế gốc có chức năng phù hợp theo chỉ thị thiết kế sinh thái hiện hành từ bộ phận dịch vụ khách hàng của chúng tôi trong ít nhất 10 năm kể từ ngày thiết bị được đưa ra thị trường.

Lưu ý: Trong khuôn khổ điều kiện bảo hành của nhà sản xuất, việc sử dụng dịch vụ chăm sóc khách hàng là miễn phí.

Bạn có thể biết thông tin chi tiết về thời hạn bảo hành và điều kiện bảo hành tại quốc gia của bạn từ bộ phận dịch vụ khách hàng, đại lý hoặc trên trang web của chúng tôi.

Khi liên hệ với bộ phận dịch vụ khách hàng, bạn sẽ cần số sản phẩm (E-No.) và số sản xuất (FD) của thiết bị.

Bạn có thể tìm thấy thông tin liên hệ dịch vụ khách hàng trong phần tổng quan về dịch vụ khách hàng đính kèm hoặc trên trang web của chúng tôi.

11.1 Số sản phẩm (E-No.) và số sản xuất (FD)

Bạn có thể tìm thấy số sản phẩm (E-No.) và số sản xuất (FD) trên nhãn thiết bị.

Tùy thuộc vào từng mẫu máy, biển số sẽ nằm ở:

- bên trong thiết bị (tháo bộ lọc mỡ). ở phía trên
- cùng của thiết bị.

Bạn có thể ghi lại thông tin để có thể nhanh chóng có được dữ liệu thiết bị và số điện thoại dịch vụ khách hàng khi cần.

Phụ kiện12 Phụ kiện

Bạn có thể mua phụ kiện từ bộ phận chăm sóc khách hàng, đại lý hoặc trực tuyến. Chỉ sử dụng phụ kiện chính hãng vì chúng vừa khít với thiết bị.

Phụ kiện dành riêng cho từng thiết bị. Luôn nêu rõ mã hiệu chính xác (E-no.) của thiết bị khi mua phụ kiện.

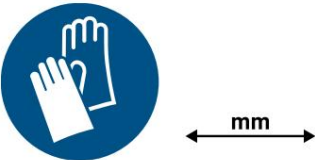
→ Mặt 21

Bạn có thể tìm hiểu thêm thông tin về các loại phụ kiện có sẵn cho thiết bị của mình trong danh mục, cửa hàng trực tuyến hoặc từ bộ phận dịch vụ khách hàng.

siemens-home.bsh-group.com

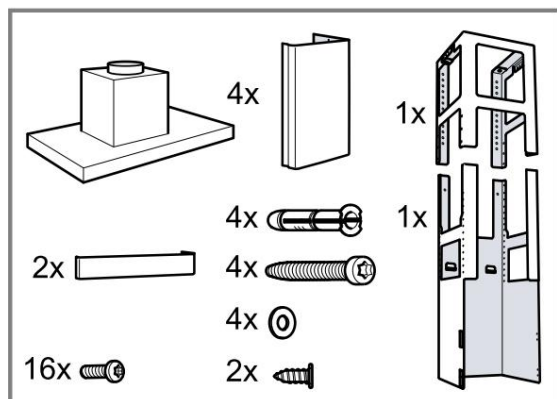
Hướng dẫn lắp ráp13 Hướng dẫn lắp ráp

Xin lưu ý thông tin này khi lắp đặt thiết bị.



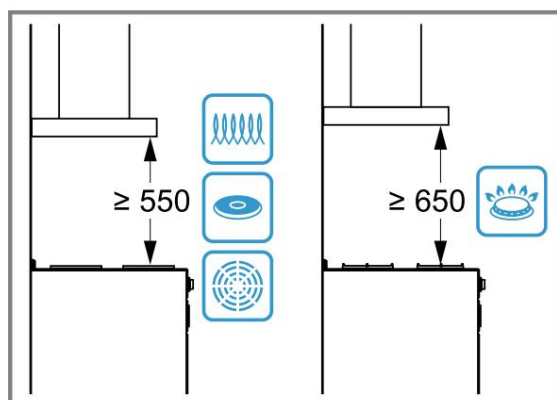
### 13.1 Nội dung giao hàng

Sau khi tháo bao bì, hãy kiểm tra tất cả các bộ phận để vận chuyển thiết bị và để đảm bảo bạn không được thiếu bất kỳ bộ phận nào.



### 13.2 Khoảng cách an toàn

Tuân thủ khoảng cách an toàn của thiết bị.



### ⚠ 13.3 Cài đặt an toàn

Thực hiện theo hướng dẫn an toàn khi lắp ráp thiết bị.

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ ngộ độc!

Các khí đốt được hút lại có thể dẫn đến

ngộ độc. Lò sưởi sử dụng không khí trong phòng (ví dụ: lò sưởi và máy nước nóng chạy bằng gas, dầu hoặc than),

sử dụng không khí đốt từ phòng lắp đặt và dẫn khí thải qua hệ thống xả (ví dụ: ống khói) ra ngoài không khí.

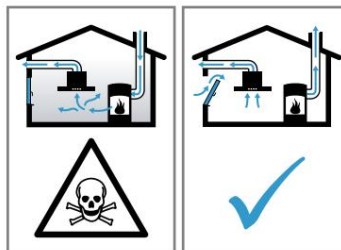
Trong kết nối

với một chiếc quạt được kết nối, không khí trong phòng được hút vào từ nhà bếp và các phòng liền kề. Không có

Nếu không có đủ không khí cung cấp, áp suất âm sẽ xảy ra.

Khí độc từ ống khói hoặc ống khói

bị hút ngược trở lại phòng khách.



- ▶ Luôn đảm bảo cung cấp đủ không khí khi thiết bị đang hoạt động nên được sử dụng ở chế độ thông hơi cùng lúc với lò sưởi hoạt động dựa vào không khí trong phòng.
- ▶ Chỉ có thể sử dụng an toàn nếu áp suất âm trong phòng nơi đặt lò sưởi là không vượt quá 4 Pa (0,04 mbar). Cái này có thể đạt được nếu không khí đốt có thể chảy qua các lỗ hổng không thể đóng, chẳng hạn như ở cửa ra vào, cửa sổ, kết nối với hộp gạch để cung cấp/xả khí hoặc bằng các biện pháp kỹ thuật khác. Một hộp xây để cung cấp/thoát khí riêng lẻ không đủ để đảm bảo

ràng giá trị giới hạn được tuân thủ.

- ▶ Trong mọi trường hợp, bạn nên tham khảo ý kiến của người chịu trách nhiệm. người quét ống khói ai có thể phán đoán cung cấp và thải khí của ngôi nhà và đề xuất một biện pháp thông gió thích hợp.
- ▶ Nếu thiết bị được sử dụng riêng biệt trong Hoạt động lưu thông không có hạn chế.

Các khí đốt được hút lại có thể dẫn đến ngộ độc.

- ▶ Nếu một máy thở được lắp đặt cùng nhau Đối với lò sưởi thông gió trong phòng, nguồn điện cung cấp cho quạt phải được trang bị công tắc an toàn phù hợp.

Các khí đốt được hút lại có thể dẫn đến ngộ độc.

- ▶ Không được dẫn khí thải vào ống khói hoặc ống xả đang sử dụng.
- ▶ Không được dẫn khí thải vào trong trực. được sử dụng để thông gió cho các phòng có lò sưởi.
- ▶ Nếu không khí thải được dẫn qua một ống khói hoặc ống xả không ở trong sử dụng, trước tiên phải xin phép từ sở cứu hỏa.

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ gây nghẹn!

Trẻ em có thể trùm bao bì lên đầu hoặc quấn nó quanh người vào đó và chết ngạt.

- ▶ Để bao bì tránh xa tầm tay trẻ em.
- ▶ Không được phép cho trẻ em chơi đùa với bao bì.

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ cháy nổ!

Mỡ bám trong bộ lọc mỡ có thể bắt lửa.

- ▶ Không bao giờ sử dụng ngọn lửa trần gần thiết bị (ví dụ: khi đốt lửa).

- Thiết bị chỉ được lắp đặt gần lò sưởi dùng nhiên liệu rắn (ví dụ như gỗ hoặc than) nếu có một nắp đậy kín không có thể tháo ra được. Không được có tia lửa hoặc bắn tung tóe.
- Hãy đảm bảo tuân thủ khoảng cách an toàn đã chỉ định để tránh tích tụ nhiệt.
- Thực hiện theo hướng dẫn lắp đặt cho các thiết bị gia dụng. Nếu hướng dẫn lắp đặt cho các thiết bị gia dụng quy định khoảng cách khác, hãy luôn chọn

khoảng cách xa nhất. Nếu sử dụng đồng thời vùng nấu gas và điện thì

khoảng cách lớn nhất được chỉ định áp dụng.

- Chỉ được phép lắp đặt một bên của thiết bị ngay cạnh một tủ cao, một tường hoặc trần nhà. Khoảng cách đến tủ cao, tủ tường hoặc tủ tường phải là ít nhất 50 mm.

 **CẢNH BÁO** – Có nguy cơ gây thương tích cá nhân! Các bộ phận bên trong thiết bị có thể có cạnh sắc. phòng chờ.

- Đeo găng tay bảo vệ.

Nếu thiết bị không được gắn chặt, nó có thể ngã xuống.

- Tất cả các ốc vít phải chắc chắn và an toàn. gắn kết.

Thiết bị này nặng.

- Cần có 2 người khi vận hành thiết bị.

đã di chuyển.

- Chỉ sử dụng các phương tiện hỗ trợ phù hợp.

Thiết bị này nặng.

- Không nên lắp thiết bị trực tiếp lên tấm thạch cao hoặc các vật liệu xây dựng nhẹ tương tự.
- Sử dụng vật liệu đủ ổn định và phù hợp với kết cấu tòa nhà cũng như trọng lượng của thiết bị để đảm bảo lắp đặt đúng cách.

Thay đổi về điện hoặc cơ khí

các thành phần này rất nguy hiểm và có thể dẫn đến trực

- Không thực hiện bất kỳ thay đổi nào đối với các thành phần điện hoặc cơ khí.

 **CẢNH BÁO** – Có nguy cơ bị điện giật!

Bên trong thiết bị có các thành phần với các cạnh sắc có thể làm hỏng cáp kết nối.

- Cáp nguồn không được bị xoắn hoặc Tới klem.

Máy giặt bị hỏng hoặc dây điện bị hỏng đều nguy hiểm.

- Không bao giờ sử dụng thiết bị nếu nó bị hỏng.

- Không bao giờ kéo dây nguồn khi kết nối máy giặt từ nguồn điện chính. Luôn kéo vào phích cắm trên dây nguồn.
- Nếu máy giặt hoặc dây nguồn bị hỏng bị hỏng, hãy rút dây nguồn hoặc tắt nguồn cầu chì trong hộp cầu chì ngay lập tức.
- Liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng. → Mặt 21

Việc sửa chữa không chuyên nghiệp rất nguy hiểm.

- Chỉ những nhân viên được đào tạo mới được phép sửa chữa máy.
- Chỉ có phụ tùng thay thế chính hãng mới được sử dụng cho sửa chữa máy móc.
- Nếu thiết bị bị hư hỏng, dây nguồn phải được thay thế bởi nhà sản xuất, đại lý dịch vụ hoặc người có trình độ tương đương để tránh nguy hiểm.

Cài đặt không đúng cách rất nguy hiểm.

- Máy chỉ được kết nối và sử dụng trong theo thông tin trên biển số xe.
- Máy chỉ nên được kết nối với nguồn điện chính với dòng điện xoay chiều thông qua một điều chỉnh ổ cắm có nối đất đã lắp đặt.
- Hệ thống dây dẫn PE của nhà phải được lắp đặt theo đúng quy định.
- Máy không bao giờ được cung cấp điện qua một thiết bị chuyển mạch bên ngoài, ví dụ như hẹn giờ hoặc điều khiển từ xa.
- Khi thiết bị được lắp âm, phích cắm dây nguồn phải dễ dàng tiếp cận. Nếu như không thể truy cập miễn phí, nó phải tuân theo các yêu cầu của loại quá điện áp III và trong Theo quy định, một công tắc ngắt kết nối được lắp đặt để ngắt kết nối tất cả các cực trong hệ thống cố định. lắp đặt điện.
- Khi thiết lập thiết bị, hãy đảm bảo rằng cáp nguồn không bị kẹp hoặc hư hỏng hư hại.

### 13.4 Thông tin chung

Thực hiện theo các hướng dẫn chung sau để cài đặt.

- Trong quá trình cài đặt, cần lưu ý những điều sau: các quy định xây dựng hiện hành có hiệu lực và các quy định từ cung cấp điện và khí đốt tại chỗ.
- Liên quan đến việc khai thác không khí, phải tuân thủ các luật có liên quan. và các quy định được tuân thủ.
- Để đảm bảo truy cập không bị cản trở vào thiết bị khi dịch vụ, bạn phải chọn vị trí lắp đặt dễ tiếp cận.
- Bề mặt của thiết bị rất mỏng manh. Tránh thiệt hại bằng cuộc họp.

### 13.5 Thông tin về điện

sự kết nối

Để kết nối thiết bị với nguồn điện một cách an toàn, bạn phải làm theo những hướng dẫn này.

en Hướng dẫn lắp ráp

**⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị điện giật!**

Thiết bị phải có khả năng ngắt kết nối khỏi nguồn điện bất cứ lúc nào. Thiết bị chỉ được kết nối với ổ cắm có nối đất được lắp đặt đúng cách.

- ▶ Phích cắm điện phải dễ dàng tiếp cận sau khi thiết bị đã được lắp đặt.
- ▶ Nếu không thể thực hiện được điều này, phải lắp đặt công tắc ngắt kết nối toàn cục trong hệ thống điện cố định theo yêu cầu của loại quá điện áp III và các quy định.

- ▶ Việc lắp đặt điện cố định chỉ được thực hiện bởi thợ điện. Chúng tôi khuyên bạn nên lắp thiết bị bảo vệ dòng điện dư (RCD) vào mạch cấp điện của thiết bị.

Bên trong thiết bị có các bộ phận có cạnh sắc có thể làm hỏng cáp kết nối.

- ▶ Dây nguồn không được bị xoắn hoặc kẹp.

- Dữ liệu kết nối nằm trên tấm chữ. →Mặt 21
- Dây nguồn dài khoảng. Dài 1,30 m.
- Thiết bị này tuân thủ các quy định của EU về việc ngăn chặn nhiễu sóng vô tuyến.
- Thiết bị này thuộc loại bảo vệ cấp 1. Do đó, chỉ được kết nối thiết bị với ổ cắm có nối đất.
- Không kết nối thiết bị với nguồn điện trong quá trình lắp ráp.
- Đảm bảo rằng việc cài đặt không làm ảnh hưởng đến khả năng bảo vệ cảm ứng.

13.6 Thông tin về vị trí lắp đặt Lắp đặt thiết bị này trên trần bếp

- hoặc trên trần treo chắc chắn.

- Thực hiện theo hướng dẫn lắp đặt kèm theo khi lắp thêm các phụ kiện đặc biệt.
- Chiều rộng của máy hút mùi phải ít nhất bằng chiều rộng của bếp nấu.
- Để khói khi nấu ăn được hấp thụ tối ưu, thiết bị phải được lắp ở vị trí chính giữa phía trên bếp.

13.7 Thông tin về ống thoát khí Nhà sản xuất thiết bị không

chịu trách nhiệm cho bất kỳ khiếu nại bảo hành nào do độ dài của ống thoát khí.

- Sử dụng ống xả ngắn và thẳng có đường kính lớn nhất có thể.
- Ống xả dài và không đều, nhiều khúc cua và đường kính ống nhỏ làm giảm lượng khí thải và tăng tiếng ồn của quạt.
- Sử dụng ống xả làm bằng vật liệu không cháy.
- Để tránh hiện tượng ngưng tụ trở lại, ống xả phải được lắp nghiêng 1° so với thiết bị.

13.8 Lưu ý về thông hơi Khi thông hơi, cần

lắp van một chiều.

Lưu ý Nếu

- thiết bị không có van một chiều, bạn có thể đặt mua từ đại lý.
- Nếu khí thải được dẫn qua thành ngoài, nên sử dụng lỗ mở thành dạng ống lồng.

13.9 Lắp ráp

Kiểm tra mái nhà 1. Kiểm

tra xem mái nhà có nằm ngang và có đủ khả năng chịu tải không.

2. Khoan lỗ có chiều dài tương ứng với chiều dài của vít.

Các phích cắm phải vừa khít.

3. Các vít và phích cắm kèm theo chỉ nên được sử dụng trong khối xây kiên cố.

Sử dụng vật liệu buộc tương tự cho các kết cấu khác, ví dụ: thạch cao, bê tông khí, gạch xốp, gạch xây.

4. Trọng lượng tối đa của thiết bị là 50 kg.

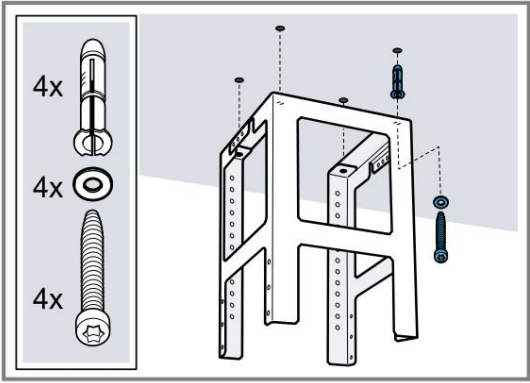
Lắp đặt khung hỗ trợ phía trên 1. Lưu ý: Khung hỗ

trợ có thể được điều chỉnh chiều cao theo các bước 20mm.

2. Trước khi lắp ráp, phải xác định chiều cao tổng thể của khung đỡ và đánh dấu các lỗ vít.

3. Đánh dấu điểm chính giữa của thiết bị trên trần nhà.

4. Đánh dấu vị trí của các ốc vít trên trần nhà bằng mẫu kèm theo.



5. Khoan bốn lỗ có đường kính Ø 8 mm và độ sâu khoan 80 mm để gắn và ấn chặt nút vào.

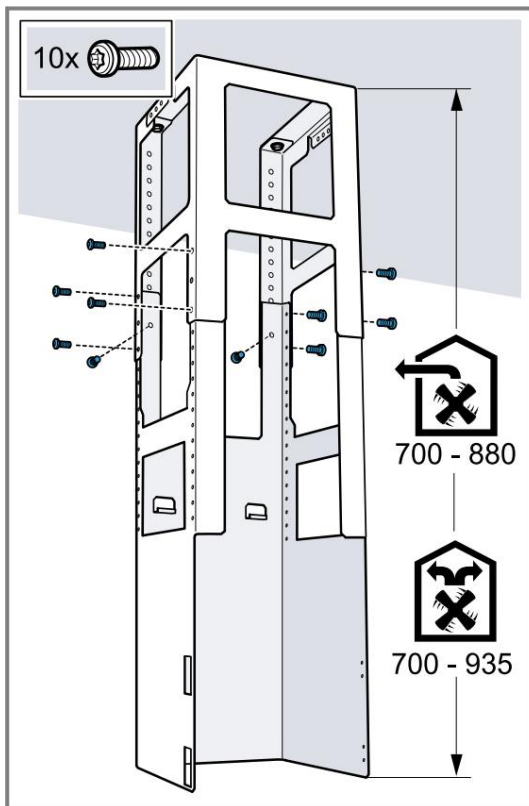
6. Gắn phần trên của giá đỡ bằng 4 vít vào

mái nhà.

- Đảm bảo vị trí chính xác của giá đỡ.
- Giá đỡ ở giữa xác định phía nào được ưu tiên và phải hướng theo hướng của bộ phận điều khiển bếp.

## Lắp đặt chân đế hỗ trợ phía dưới

- Cố định phần trên và phần dưới của giá để đồ ở độ cao quy định bằng 10 con vít.



- Đảm bảo giá đỡ phía dưới ở đúng vị trí.
- Mặt mở phải hướng về phía vận hành các bộ phận trên bếp nấu.

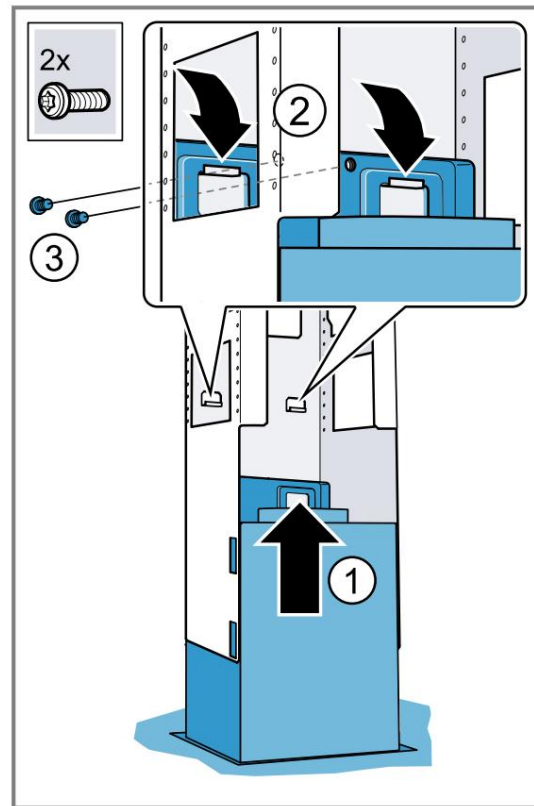
Mẹo: Bằng cách nới lỏng các vít cố định, bạn có thể điều chỉnh giá đỡ sau đó.

## Lắp đặt thiết bị 1. Treo

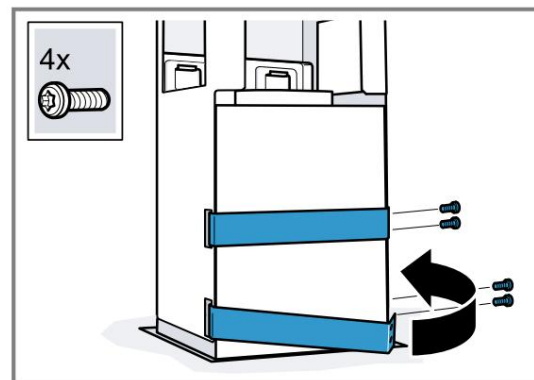
thiết bị lên giá đỡ từ phía dưới.

Đảm bảo dây nguồn không bị kẹp.

## 2. Cố định thiết bị vào giá đỡ bằng 2 vít khóa.



## 3. Móc thanh an toàn vào và vặn chặt.



## Lưu ý về đường

ống : Nếu bạn sử dụng ống nhôm, khu vực kết nối phải được làm phẳng trước.

Chúng tôi khuyên dùng ống xả có đường kính Ø 150 mm.

Tạo ống xả (ống xả Ø 150 mm)

- Ống xả được gắn trực tiếp vào đầu nối không khí và được bịt kín.

Tạo ống xả (ống xả Ø 120 mm)

1. Gắn khớp nối giảm vào khớp nối khí.
2. Gắn ống xả vào khớp nối giảm.
3. Bịt kín các mối nối.

## Lắp đặt ống xả

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ gây thương tích cá nhân!

Các bộ phận bên trong thiết bị có thể có cạnh sắc.

- Đeo găng tay bảo vệ.

en Hướng dẫn lắp ráp

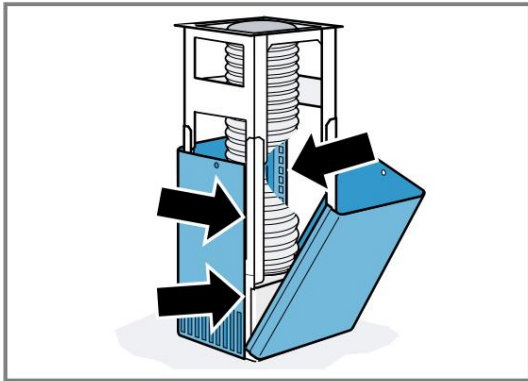
 **CẢNH BÁO** – Có nguy cơ bị điện giật!

Bên trong thiết bị có những bộ phận có cạnh sắc.

Có thể làm hỏng cáp kết nối.

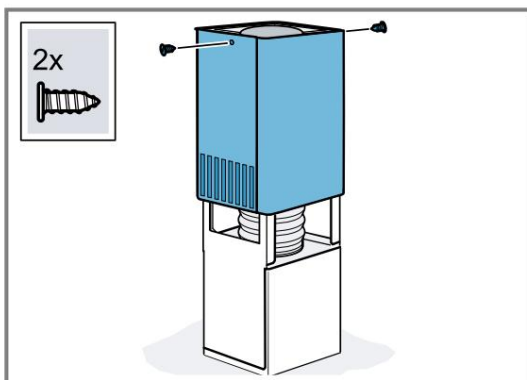
► Dây nguồn không được bị xoắn hoặc kẹp.

1. Để tách các bộ phận của ống xả, hãy tháo băng dính hoặc lấy ống xả ra khỏi bao bì bảo vệ.
2. Nếu đã dán giấy bạc bảo vệ: Tháo giấy bạc bảo vệ ra khỏi cả hai phần của ống xả.
3. Lưu ý: Đặt vải mềm lên các cạnh để bảo vệ.  
các răng ở phần bên ngoài của ống xả để tránh trầy xước.
4. Đặt hai phần của ống thoát khí phía trên vào thiết bị và nối chúng lại với nhau.

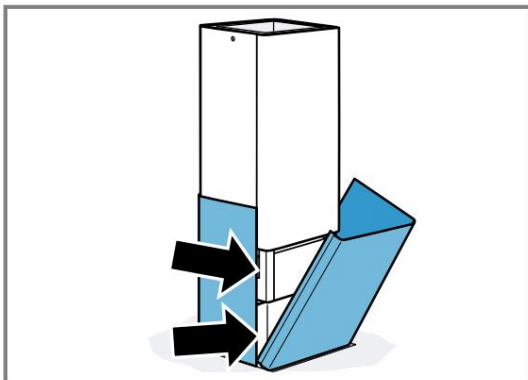


Lưu ý: Các rãnh trên ống xả phải hướng xuống dưới.

5. Đẩy phần trên của ống xả lên trên và vặn chặt bằng 2 con vít.



6. Đặt hai phần của ống thoát khí dưới vào thiết bị và nối chúng lại với nhau.



Bạn có thể tìm thêm thông tin và giải thích trực tuyến. Quét mã QR từ tiêu đề trang.



Mục lục

|                                  |              |                        |            |
|----------------------------------|--------------|------------------------|------------|
| HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG                |              | 8 Vệ sinh và bảo dưỡng | 32 9 Xử lý |
| 1 Turvallisuus                   | 27           | sự cố                  | 33         |
| 2 Tránh thiệt hại tài sản        | 29           | 10 Hävittäminen        | 34         |
| 3 Bảo vệ môi trường và tiết kiệm | 29 4 Sử dụng | 11 Huoltopalvelu       | 34         |
|                                  | 30           | 12 Vastuuteet          | 34         |
| 5 Tutustuminen                   | 30           | 13 HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT   | 35         |
| 6 Trước khi sử dụng lần đầu      | 30           | 13.3 Lắp đặt an toàn   | 35         |
| 7 Cơ bản về cách sử dụng         | 31           |                        |            |

1 An toàn

Vui lòng tuân thủ các hướng dẫn an toàn sau.

1.1 Hướng dẫn chung

Đọc kỹ hướng dẫn này.  
Giữ lại hướng dẫn và thông tin sản phẩm để tham khảo sau.  
để sử dụng hoặc có thể là chủ sở hữu mới.

Nếu thiết bị bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển,  
không được bật thiết bị.

1.2 Mục đích sử dụng Chỉ sử dụng thiết bị:

- để hút hơi nước nấu ăn.
- trong hộ gia đình riêng tư và trong nhà
- trong không gian kín của môi trường. ở độ cao lên tới 2000 m
- trên mực nước biển.

Không sử dụng thiết bị:  
với bộ hẹn giờ bên ngoài.

1.3 Hạn chế đối với người dùng Trẻ

em từ tám tuổi trở lên và những người có khả năng thể chất, giác quan hoặc tinh thần hạn chế hoặc thiếu kinh nghiệm và/hoặc kiến thức chỉ được sử dụng thiết bị dưới sự giám sát hoặc nếu họ được giám sát hoặc hướng dẫn về cách sử dụng thiết bị một cách an toàn và hiểu rõ những mối nguy hiểm liên quan.

Trẻ em không được phép chơi với thiết bị này.  
Trẻ em không được vệ sinh hoặc bảo trì thiết bị trừ khi đã đủ 15 tuổi và có sự giám sát của người lớn.

Tránh xa trẻ em dưới tám tuổi khỏi thiết bị và dây nguồn.

1.4 Sử dụng an toàn

**⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ gây nghẹn!**  
Ví dụ, khi chơi, trẻ em có thể: kéo vật liệu đóng gói qua đầu hoặc quấn mình trong đó và chết ngạt.

- Để vật liệu đóng gói xa tầm tay trẻ em. Không để trẻ em chơi

- đùa với vật liệu đóng gói.

Trẻ em có thể hít hoặc nuốt phải những bộ phận nhỏ và bị nghẹn.

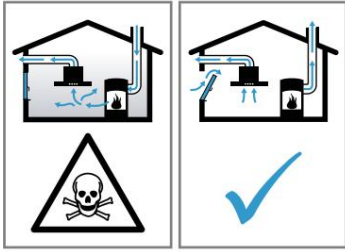
- Để những bộ phận nhỏ xa tầm tay trẻ em. Không để trẻ
- em chơi với những bộ phận nhỏ.

**⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ ngộ độc!**  
Khí cháy chảy ngược có thể gây ngộ độc. Lò sưởi cần không khí trong phòng (ví dụ: thiết bị sưởi ấm bằng gas, dầu, gỗ hoặc than, lò sưởi tức thời, máy nước nóng) lấy không khí cháy từ phòng và dẫn không khí thải ra bên ngoài thông qua thiết bị thải khí (ví dụ: ống khói). Quạt hút không khí từ bếp và các phòng liền kề.

Phải bù đắp lượng khí cung cấp đủ, nếu không sẽ tạo ra áp suất âm. Khí độc sẽ bị hút trở lại phòng qua ống khói hoặc

en An toàn

từ ống dẫn khí thải.



- ▶ Luôn đảm bảo cung cấp đủ không khí nếu thiết bị được sử dụng ở chế độ xả khí cùng với lò sưởi cần không khí trong phòng.
- ▶ Vì lý do an toàn, áp suất âm trong phòng lắp quạt không được cao hơn 4 Pa (0,04 mbar). Điều này có thể thực hiện được nếu luồng không khí thay thế có thể chảy thay cho luồng không khí chảy qua các lỗ mở có thể đóng mở được, chẳng hạn như cửa ra vào, cửa sổ, lỗ mở trên tường cấp/thoát khí hoặc các biện pháp kỹ thuật khác. Chỉ riêng lỗ mở trên tường thông gió cấp/thoát không đảm bảo tuân thủ giá trị giới hạn.

- ▶ Khi có kế hoạch lắp đặt quạt, bạn nên tham khảo ý kiến của thợ quét ống khói tại địa phương; Ông có khả năng đánh giá giải pháp thông gió tổng thể cho ngôi nhà và đề xuất các biện pháp thông gió phù hợp.

- ▶ Nếu thiết bị chỉ được sử dụng ở chế độ tuần hoàn không khí thì có thể vận hành mà không có hạn chế nào.

#### ⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ cháy nổ!

Mỡ tích tụ trong bộ lọc mỡ có thể bắt lửa. Không bao giờ sử dụng thiết

- ▶ bị mà không có bộ lọc mỡ.
- ▶ Vệ sinh bộ lọc mỡ thường xuyên. Không sử dụng ngọn lửa trần gần thiết bị (ví dụ: không đốt thức ăn).
- ▶ Chỉ lắp đặt thiết bị gần lò sưởi đốt nhiên liệu rắn (ví dụ như gỗ hoặc than) nếu lò sưởi được trang bị cửa cố định, đóng kín.

Không được tạo ra tia lửa.

Dầu và mỡ nóng bốc cháy rất nhanh.

- ▶ Luôn để mắt tới dầu và mỡ nóng. Không dập tắt dầu hoặc mỡ
- ▶ đang cháy bằng nước. Tắt vùng nấu.

Cẩn thận dập tắt ngọn lửa bằng nắp đậy hoặc chăn chữa cháy hoặc vật dụng tương tự.

Vùng nấu gas không có dụng cụ nấu sẽ tạo ra nhiệt lượng rất cao khi sử dụng. Máy hút mùi lắp phía trên có thể bị hỏng hoặc bắt lửa.

- ▶ Chỉ sử dụng vùng nấu gas khi có dụng cụ nấu.

Sử dụng nhiều vùng nấu gas cùng lúc sẽ tạo ra nhiệt lượng cao. Máy hút mùi lắp phía trên có thể bị hỏng hoặc bắt lửa.

- ▶ Chỉ sử dụng vùng nấu gas khi có dụng cụ nấu.

- ▶ Điều chỉnh quạt ở mức công suất tối đa.

- ▶ Không sử dụng hai động cơ chạy bằng khí vùng nấu ở ngọn lửa lớn trong hơn 15 phút mỗi lần. Hai vùng nấu gas tương ứng với một đầu đốt lớn. Không sử dụng bếp đốt lớn trên 5 kW ở ngọn lửa tối đa
- ▶ trong thời gian dài hơn 15 phút, ví dụ như chảo xào.

#### ⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị bỏng!

Các bộ phận có thể tiếp cận sẽ nóng lên trong quá trình sử

- ▶ dụng. Không chạm vào phần nóng.

- ▶ Giữ trẻ em tránh xa thiết bị.

Thiết bị nóng lên trong quá trình sử dụng.

- ▶ Để thiết bị nguội trước khi vệ sinh.

#### ⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ gây thương tích!

Các thành phần bên trong thiết bị có thể có cạnh sắc.

- ▶ Vệ sinh bên trong thiết bị cẩn thận.

Các vật đặt trên thiết bị có thể rơi xuống. Không đặt bất

- ▶ kỳ vật gì lên trên thiết bị.

Những thay đổi về cấu trúc điện hoặc cơ khí đều nguy

hiểm và có thể gây ra trục trặc. Không thực hiện bất kỳ thay đổi nào đối

- ▶ với cấu trúc điện hoặc cơ khí.

Ánh sáng từ đèn LED rất sáng và có thể gây hại cho mắt (rủi ro loại 1). Không nhìn trực tiếp vào

- ▶ đèn LED quá 100 giây.

#### ⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị điện giật!

Thiết bị hoặc dây nguồn bị lỗi rất nguy hiểm. Không sử

- ▶ dụng thiết bị bị lỗi. Không kéo

- ▶ dây nguồn khi rút thiết bị ra khỏi ổ cắm điện. Luôn kéo dây nguồn bằng phích cắm.

- ▶ Nếu thiết bị hoặc dây nguồn bị đứt, hãy rút dây nguồn hoặc tắt cầu chì trong hộp cầu chì ngay lập tức.

- ▶ Gọi đến trung tâm dịch vụ. → Trang 34

- Việc sửa chữa không đúng cách rất nguy hiểm.
- ▶ Việc sửa chữa thiết bị chỉ có thể được thực hiện bởi những người chuyên nghiệp.
  - ▶ Chỉ được sử dụng linh kiện thay thế chính hãng để sửa chữa thiết bị.
  - ▶ Nếu dây nguồn của thiết bị bị hỏng, chỉ có nhà sản xuất, đại lý dịch vụ hoặc người có trình độ tương đương mới được thay thế vì lý do an toàn.

Độ ẩm xâm nhập vào thiết bị có thể gây ra điện giật.

- ▶ Trước khi vệ sinh, hãy rút phích cắm điện ra khỏi ổ cắm hoặc tháo cầu chì hoặc tắt cầu dao tương ứng. Không sử dụng máy rửa hơi nước hoặc máy rửa áp lực
- ▶ để vệ sinh thiết bị.

 CẢNH BÁO - Có nguy cơ nổ!

Chất tẩy rửa có tính kiềm mạnh hoặc tính axit cao có thể gây nổ khi kết hợp với các bộ phận bằng nhôm đặt trong máy rửa chén. Không sử dụng chất tẩy rửa có tính kiềm mạnh hoặc tính axit cao.

- ▶ Hãy đặc biệt cẩn thận

không sử dụng chất tẩy rửa chuyên dụng hoặc công nghiệp trên các bộ phận bằng nhôm, chẳng hạn như liên quan đến bộ lọc mỡ của máy hút mùi.

 CẢNH BÁO - Có nguy cơ cháy nổ!

Mỡ tích tụ trong bộ lọc mỡ có thể bắt lửa.

- ▶ Vệ sinh bộ lọc mỡ thường xuyên.

 CẢNH BÁO - Có nguy cơ gây thương tích!

Việc sửa chữa không đúng cách rất nguy hiểm.

- ▶ Công việc sửa chữa thực tế chỉ có thể được thực hiện bởi nhân viên chuyên nghiệp.
- ▶ Nếu thiết bị bị hỏng, hãy liên hệ với dịch vụ sau bán hàng.  
→ "Dịch vụ bảo trì", Trang 34

 CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị điện giật!

Độ ẩm xâm nhập vào thiết bị có thể gây ra điện giật. Không sử dụng

- ▶ miếng bọt biển ướt.

Tránh

Tránh thiệt hại tài sản

THẬN TRỌNG

Sự ngưng tụ có thể gây ra hư hỏng do ăn mòn.

- ▶ Luôn bật thiết bị khi nấu để tránh hơi nước ngưng tụ bên trong thiết bị.

Độ ẩm xâm nhập vào mặt đồng hồ có thể gây hư hỏng. Không lau mặt

- ▶ đồng hồ bằng vải ướt.

Vệ sinh không đúng cách sẽ làm hỏng bề mặt.

- ▶ Thực hiện theo hướng dẫn vệ sinh.
- ▶ Không sử dụng chất tẩy rửa mạnh hoặc có tính mài mòn.
- ▶ Chỉ vệ sinh bề mặt thép không gỉ theo hướng mài. Không vệ sinh mặt đồng hồ bằng chất tẩy rửa thép không gỉ.

Nước ngưng tụ chảy ngược lại có thể làm hỏng thiết bị.

- ▶ Ống dẫn khí thải phải được lắp đặt ở độ dốc tối thiểu 1° so với thiết bị.

Nếu bạn xếp các đồ trang trí không đúng cách, chúng có thể bị vỡ. Không kéo các

- ▶ chi tiết trang trí. Không đặt bất kỳ đồ vật
- ▶ nào lên trên các vật trang trí hoặc treo bất cứ thứ gì lên trên chúng.

Bề mặt sẽ bị hư hỏng nếu lớp màng bảo vệ không được gỡ bỏ.

- ▶ Tháo lớp màng bảo vệ khỏi mọi bộ phận của thiết bị trước khi sử dụng lần đầu.

Bề mặt sơn dễ bị hư hỏng.

- ▶ Thực hiện theo hướng dẫn vệ sinh.  
→ "Vệ sinh thiết bị", Trang 32
- ▶ Cẩn thận không làm xước bề mặt sơn.

tiết kiệm

3 Bảo vệ môi trường và tiết kiệm

3.1 Xử lý vật liệu đóng gói

Vật liệu đóng gói thân thiện với môi trường và có thể tái chế.

- ▶ Vứt bỏ từng bộ phận riêng biệt.

3.2 Tiết kiệm năng lượng

Thiết bị của bạn sẽ tiêu thụ ít điện hơn khi bạn làm theo các hướng dẫn này.

Điều chỉnh công suất thông gió theo lượng hơi thực phẩm.

- ✔ Công suất thông gió thấp hơn có nghĩa là mức tiêu thụ năng lượng thấp hơn.

- ✔ Chỉ sử dụng năng lượng mạnh khi cần thiết.

Nếu có nhiều khói thực phẩm, hãy chọn mức thông gió cao hơn trước.

- ✔ Những ham muốn lan tỏa ít hơn khắp phòng.

Tắt đèn khi không cần dùng nữa.

- ✔ Khi đèn tắt, nó không tiêu thụ năng lượng.

Vệ sinh hoặc thay thế bộ lọc theo định kỳ đã chỉ định.

- ✔ Hiệu quả của bộ lọc vẫn tốt.

Sử dụng nắp khi nấu ăn.

✔ Í t hình thành khói nấu ăn và ngưng tụ hơn.

Chỉ sử dụng các chức năng bổ sung khi cần thiết.

✔ Tắt các chức năng bổ sung sẽ giúp giảm mức tiêu thụ điện năng.

Thông tin sản phẩm theo Chỉ thị (EU) 65/2014 và (EU) 66/2014 có thể được tìm thấy dưới nhãn năng lượng và trên trang sản phẩm trực tuyến của thiết bị.

Phương pháp sử dụng4 Phương pháp sử dụng

Bạn có thể sử dụng thiết bị ở chế độ xả khí hoặc chế độ tuần hoàn.

4.1 Hoạt động hút khí Không khí

được hút vào máy hút mùi được lọc sạch bằng bộ lọc mỡ và dẫn ra không khí bên ngoài thông qua hệ thống ống khói.



- Không được dẫn khí thải vào ống khói dùng để loại bỏ khí thải từ các thiết bị đốt gas hoặc nhiên liệu khác (điều này không áp dụng cho các thiết bị tuần hoàn không khí).
- Nếu khí thải được dẫn vào ống khói hoặc ống thông gió không sử dụng, phải xin phép thợ quét ống khói tại địa phương.
  - Nếu khí thải được dẫn ra ngoài qua tường ngoài, phải sử dụng kết nối dạng ống lồng.

4.2 Chế độ tuần hoàn Không khí

được hút vào máy hút mùi sẽ được trả lại phòng sau khi được làm sạch bởi bộ lọc mỡ và bộ lọc mùi.



Để khử mùi trong chế độ tuần hoàn không khí, cần phải lắp bộ lọc mùi.  
Hãy tham khảo tờ rơi của chúng tôi để biết các lựa chọn sử dụng máy hút mùi ở chế độ tuần hoàn hoặc nhờ nhà bán lẻ chuyên nghiệp tư vấn. Bạn có thể mua các phụ kiện cần thiết từ các cửa hàng chuyên dụng hoặc cửa hàng trực tuyến.  
→ "Thiết bị", Trang 34

Làm quen5 Làm quen

5.1 Bảng điều khiển Bảng điều

khiển được sử dụng để cài đặt các chức năng của thiết bị và xem thông tin về trạng thái hoạt động của thiết bị.



|   |                                         |
|---|-----------------------------------------|
| ⓘ | Bật hoặc tắt thiết bị                   |
| → | Bật hoặc tắt quạt sau khi chạy          |
| — | Tính toán công suất thông gió           |
| + | Tăng khả năng thông gió                 |
|   | Bật nguồn điện chuyên sâu Bật chức năng |
| b | tăng cường                              |
| 💡 | Bật hoặc tắt đèn<br>Điều chỉnh độ sáng  |

5.2 Màn hình

Màn hình hiển thị các giá trị cài đặt hiện tại.

|     |                               |
|-----|-------------------------------|
|     | Chỉ báo độ bẩn của bộ lọc mỡ  |
|     | Chỉ báo độ bẩn của bộ lọc mùi |
| 1-3 | Khả năng thông gió            |
| int | Sức mạnh cường độ cao         |
| →   | Quạt tràn                     |

sử dụng lần đầu6 Trước khi sử dụng lần đầu

Thiết lập cài đặt cho lần sử dụng đầu tiên. Vệ sinh thiết bị và phụ kiện.

6.1 Điều chỉnh chế độ hoạt động Cài đặt tiêu

chuẩn của thiết bị là hoạt động xả khí.

Lưu ý: Cần có phụ kiện cho chế độ tuần hoàn.

► Đối với chế độ tuần hoàn, chế độ vận hành phải có thể điều chỉnh được.  
→ "Thiết bị", Trang 31

Cơ bản về cách sử dụng

7.1 Bật thiết bị

- Nhấn . ①
- ✓ Thiết bị chuyển sang mức thông gió 2.

7.2 Tắt thiết bị

- Nhấn . ①

7.3 Điều chỉnh công suất thông gió

- Nhấn hoặc  .

7.4 Bật chế độ mạnh Nếu có nhiều mùi hoặc hơi nước bốc lên trong phòng, bạn có thể sử dụng chế độ mạnh.

- Nhấn nhiều lần cho đến khi thông báo xuất hiện trên màn hình.
- ✓ Thiết bị sẽ bật sau khoảng Sau 6 phút, tự động chuyển sang tốc độ quạt 3.

7.5 Tắt nguồn điện mạnh

- Nhấn , cho đến khi mức độ thông gió đạt được như mong muốn.

7.6 Bật chức năng Boost Chức năng Boost là công suất tối đa tạm thời có thể được kích hoạt với mỗi cài đặt quạt.

- Nhấn . **b**
- ✓ Quạt quay khoảng Sau 20 giây, máy sẽ tự động trở về mức công suất đã cài đặt trước đó.

7.7 Bật chức năng quạt chạy Với chức năng quạt chạy, thiết bị sẽ tiếp tục chạy trong một thời gian rồi tự động tắt.

- Nhấn 
- ✓ Chức năng quạt chạy bắt đầu ở tốc độ quạt 1.
- ✓ Thiết bị sẽ tự động tắt sau khoảng 10 phút.

7.8 Tắt quạt sau khi chạy

- Nhấn 

7.9 Đèn báo bản Khi bộ lọc mở hoặc bộ lọc mùi bị bẩn, các biểu tượng liên quan sẽ nhấp nháy khi tắt thiết bị.

Vệ sinh bộ lọc mở bản và làm theo hướng dẫn vệ sinh trong sách hướng dẫn này.

Thay bộ lọc mở bản và làm theo hướng dẫn được cung cấp.

Đối với bộ lọc mùi có thể tái tạo, hãy làm theo hướng dẫn được cung cấp.

7.10 Thiết lập lại màn hình hiển thị độ bản Màn hình hiển thị

độ bản có thể được thiết lập lại sau khi vệ sinh bộ lọc mở hoặc thay bộ lọc mùi.

Lưu ý: Chỉ báo độ bản không áp dụng cho bộ lọc mùi được lắp phía sau bộ lọc mở vì không thể tái sinh. Những bộ lọc mùi này phải được thay thế hai lần một năm.

Yêu cầu Khi thiết

- bị tắt, đèn báo bộ lọc mở sẽ hiển thị trên màn hình. 
- Khi thiết bị tắt, màn hình hiển thị bộ lọc mùi sẽ xuất hiện. 

- Nhấn . 
- ✓ Đèn báo bụi bản đã được thiết lập lại.

7.11 Điều chỉnh màn hình hiển thị độ bản

Màn hình hiển thị độ bản phải được điều chỉnh tùy thuộc vào bộ lọc được sử dụng.

Yêu cầu: Thiết bị đã được tắt.

1. Khi bạn muốn thiết lập chế độ tuần hoàn (lọc không có thể tái tạo), giữ và cho đến ① khi màn hình 2 xuất hiện trên màn hình. 
2. Khi bạn muốn thiết lập chế độ tuần hoàn (lọc có thể tái tạo), giữ và cho đến ① khi màn hình 3 xuất hiện trên màn hình. 
3. Để thiết lập chế độ khí thái, giữ và   nhấn cho đến khi màn hình 1 xuất hiện trên màn hình.

7.12 Bật đèn Bạn có thể bật hoặc tắt đèn bất kể quạt có bật hay không.

- Nhấn . 

7.13 Cài đặt độ sáng

- Tiếp tục nhấn cho đến khi đạt được độ sáng mong muốn.

7.14 Bật tiếng bíp

Yêu cầu: Thiết bị đã được tắt.

- Giữ và đồng thời trong khoảng trong 3 giây.

- ✓ xuất hiện trên màn hình. 

7.15 Tắt tiếng bíp

Yêu cầu: Thiết bị đã được tắt.

- Nhấn và đồng thời trong khoảng ① trong ② 3 giây cho đến khi bạn nghe thấy tiếng bíp.
- ✓ xuất hiện trên màn hình. 

chăm sóc8 Vệ sinh và chăm sóc

Vệ sinh và bảo dưỡng thiết bị cẩn thận để đảm bảo thiết bị hoạt động tốt trong thời gian dài.

8.1 Chất tẩy rửa

Các chất tẩy rửa phù hợp có thể được mua tại dịch vụ sau bán hàng hoặc cửa hàng trực tuyến.

THẬN TRỌNG

Chất tẩy rửa không phù hợp có thể làm hỏng bề mặt thiết bị. Không sử dụng chất tẩy rửa

- ▶ mạnh hoặc có tính mài mòn. Không sử dụng chất tẩy rửa có nồng độ cồn
  - ▶ mạnh. Không sử dụng miếng cọ rửa cứng hoặc miếng bọt biển lau chùi.
  - ▶
  - ▶ Chỉ sử dụng chất tẩy rửa kính, dụng cụ cạo kính hoặc chất tẩy rửa thép khi được khuyến nghị trong hướng dẫn vệ sinh cho bộ phận đó.
- ▶ Rửa sạch miếng bọt biển mới trước khi sử dụng.

8.2 Vệ sinh thiết bị Vệ sinh

thiết bị theo hướng dẫn để tránh làm hỏng các bộ phận và bề mặt khác nhau do vệ sinh không đúng cách hoặc sử dụng chất tẩy rửa không phù hợp.

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị điện giật!

Chất tẩy rửa có tính kiềm mạnh hoặc tính axit cao có thể gây nổ khi kết hợp với các bộ phận bằng nhôm đặt trong máy rửa chén.

- ▶ Không sử dụng chất tẩy rửa có tính kiềm mạnh hoặc tính axit cao. Đặc biệt cẩn thận không sử dụng chất tẩy rửa chuyên dụng hoặc công nghiệp lên các bộ phận bằng nhôm, chẳng hạn như bộ lọc mỡ của máy hút mùi.

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị điện giật!

- Độ ẩm xâm nhập vào thiết bị có thể gây ra điện giật.
- ▶ Trước khi vệ sinh, hãy rút phích cắm điện ra khỏi ổ cắm hoặc tháo cầu chì hoặc tắt cầu dao tương ứng. Không sử dụng máy rửa hơi nước hoặc máy rửa áp lực
  - ▶ để vệ sinh thiết bị.

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị bỏng!

- Thiết bị nóng lên trong quá trình sử dụng.
- ▶ Để thiết bị nguội trước khi vệ sinh.

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ gây thương tích!

Các thành phần bên trong thiết bị có thể có cạnh sắc.

- ▶ Vệ sinh bên trong thiết bị cẩn thận.
- Thực hiện theo hướng dẫn sử dụng chất tẩy rửa.
  - Tùy theo bề mặt mà vệ sinh như sau:
    - ▶ Làm sạch bề mặt thép bằng miếng bọt biển và nước rửa chén nóng theo hướng chà nhám.
    - ▶ Làm sạch bề mặt sơn bóng bằng miếng bọt biển và nước rửa chén nóng.
    - ▶ Lau sạch nhôm bằng vải mềm và nước lau kính.
    - ▶ Lau sạch nhựa bằng vải mềm và nước lau kính.
    - ▶ Lau sạch kính bằng vải mềm và nước lau kính.

3. Lau khô bằng vải mềm.

- Dùng vải mềm bôi một lớp chất bảo dưỡng thép rất mỏng lên bề mặt thép.

Sản phẩm chăm sóc thép có sẵn tại trung tâm dịch vụ hoặc cửa hàng trực tuyến.

8.3 Vệ sinh mặt đồng hồ và đèn

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị điện giật!

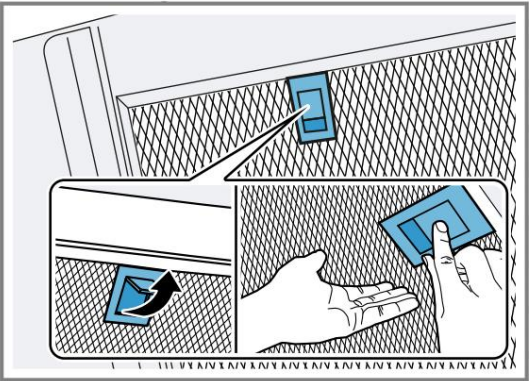
- Độ ẩm xâm nhập vào thiết bị có thể gây ra điện giật.
- ▶ Không sử dụng miếng bọt biển ướt.

- Thực hiện theo hướng dẫn sử dụng chất tẩy rửa.
  - Lau sạch bằng miếng bọt biển ẩm và nước rửa chén nóng.
3. Lau khô bằng vải mềm.

8.4 Tháo bộ lọc mỡ

- THẬN TRỌNG - Bộ lọc mỡ rơi xuống có thể làm hỏng bếp bên dưới.
  - ▶ Dùng tay còn lại nắm lấy bộ lọc mỡ ở phía dưới.

Mở khóa trên bộ lọc mỡ và gập bộ lọc mỡ xuống.



- Tháo bộ lọc mỡ ra khỏi giá đỡ.

Giữ bộ lọc mỡ nằm ngang để tránh mỡ chảy ra từ bộ lọc.

8.5 Vệ sinh bộ lọc mỡ bằng tay Bộ lọc mỡ lọc mỡ từ khói bếp.

Bộ lọc mỡ được vệ sinh thường xuyên sẽ đảm bảo loại bỏ mỡ hiệu quả. Chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh bộ lọc mỡ 2 tháng một lần.

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ cháy nổ!

- Mỡ tích tụ trong bộ lọc mỡ có thể bắt lửa.
- ▶ Vệ sinh bộ lọc mỡ thường xuyên.

Yêu cầu: Bộ lọc mỡ đã được tháo ra.

→ "Thiết bị", Trang 32

- Thực hiện theo hướng dẫn sử dụng chất tẩy rửa.
- Hòa tan bộ lọc mỡ trong dung dịch rửa chén nóng.

Nếu vết bẩn cứng đầu, bạn có thể sử dụng chất tẩy dầu mỡ. Chất tẩy dầu mỡ có thể được mua tại dịch vụ sau bán hàng hoặc cửa hàng trực tuyến.
- Làm sạch bộ lọc mỡ bằng bàn chải.
- Rửa sạch bộ lọc mỡ.
- Để bộ lọc mỡ khô ráo.

8.6 Vệ sinh bộ lọc mỡ trong máy rửa chén Bộ lọc mỡ lọc mỡ từ khói bếp.

Bộ lọc mỡ được vệ sinh thường xuyên sẽ đảm bảo loại bỏ mỡ hiệu quả. Chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh bộ lọc mỡ 2 tháng một lần.

**⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ cháy nổ!**  
Mỡ tích tụ trong bộ lọc mỡ có thể bắt lửa.  
► Vệ sinh bộ lọc mỡ thường xuyên.

**THẬN TRỌNG**  
Bộ lọc mỡ có thể bị hỏng nếu bị nghiền nát trong máy rửa chén.

► Không để bộ lọc mỡ bị kẹt.  
Lưu ý: Bộ lọc mỡ có thể đổi màu đôi chút khi rửa bằng máy rửa chén.

Sự đổi màu không ảnh hưởng đến chức năng của bộ lọc mỡ.  
Yêu cầu: Bộ lọc mỡ đã được tháo ra.

- "Thiết bị", Trang 32
- Thực hiện theo hướng dẫn sử dụng chất tẩy rửa.
  - Đặt bộ lọc mỡ vào máy rửa chén một cách nhẹ nhàng. Không rửa bộ lọc mỡ quá bẩn chung với bát đĩa.

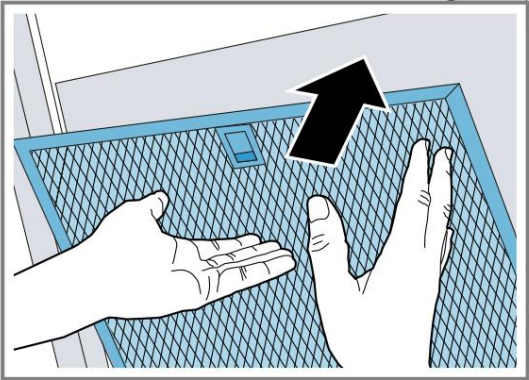
Nếu vết bẩn cứng đầu, bạn có thể sử dụng chất tẩy dầu mỡ. Chất tẩy dầu mỡ có thể được mua tại dịch vụ sau bán hàng hoặc cửa hàng trực tuyến.

- Khởi động máy rửa chén.  
Sử dụng nút điều khiển nhiệt độ để chọn nhiệt độ lên tới 70 °C.
- Để bộ lọc mỡ khô ráo.

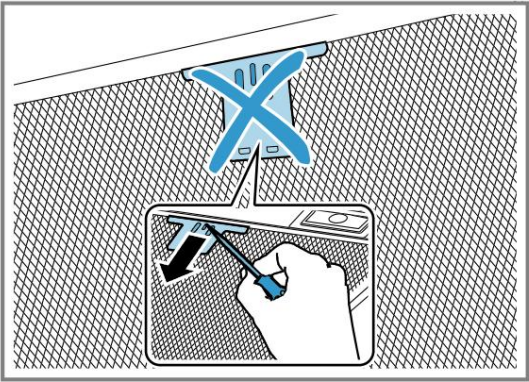
8.7 Lắp đặt bộ lọc mỡ

- THẬN TRỌNG** – Bộ lọc mỡ rơi có thể làm hỏng bếp bên dưới.

- Dùng tay còn lại nắm lấy bộ lọc mỡ ở phía dưới.
- Lưu ý: Đảm bảo bộ lọc mỡ được lắp đặt đúng cách. chức vụ.  
Đặt bộ lọc mỡ vào đúng vị trí.
  - Khóa chốt trên bộ lọc mỡ.



- Nếu bạn lắp bộ lọc mỡ không đúng cách, hãy cẩn thận ấn chốt khóa về phía trước, tháo bộ lọc mỡ ra và lắp lại đúng cách.



Xử lý sự cố

Bạn có thể tự mình khắc phục những trục trặc nhỏ của thiết bị. Vui lòng đọc hướng dẫn khắc phục sự cố trước khi liên hệ với bộ phận dịch vụ. Bằng cách này, bạn tránh được những chi phí không cần thiết.

**⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ gây thương tích!**  
Việc sửa chữa không đúng cách rất nguy hiểm.  
► Công việc sửa chữa thực tế chỉ có thể được thực hiện bởi nhân viên chuyên nghiệp.  
► Nếu thiết bị bị hỏng, hãy liên hệ với dịch vụ sau bán hàng.  
→ "Dịch vụ bảo trì", Trang 34

**⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị điện giật!**  
Việc sửa chữa không đúng cách rất nguy hiểm.  
► Việc sửa chữa thiết bị chỉ có thể được thực hiện bởi những người chuyên nghiệp.  
► Chỉ được sử dụng linh kiện thay thế chính hãng để sửa chữa thiết bị.  
► Nếu dây nguồn của thiết bị bị hỏng, chỉ có nhà sản xuất, đại lý dịch vụ hoặc người có trình độ tương đương mới được thay thế vì lý do an toàn.

9.1 Sự cố

| Lỗi                       | Nguyên nhân và cách                                                                                                                                                 |
|---------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Thiết bị không hoạt động. | khắc phục Phích cắm dây nguồn chưa được kết nối.<br>► Kết nối thiết bị với mạng điện.<br>Cầu chì trong hộp cầu chì bị đứt.<br>► Kiểm tra cầu chì trong hộp cầu chì. |

| Lỗi                       | Nguyên nhân và cách                                                                                                                                                                                                         |
|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Thiết bị không hoạt động. | khắc phục Nguồn điện bị gián đoạn.<br>► Kiểm tra xem đèn phòng hoặc các thiết bị khác trong phòng có hoạt động không.                                                                                                       |
| Đèn LED không sáng.       | Có một số lý do có thể xảy ra.<br>► Đèn LED bị cháy chỉ có thể được thay thế bởi nhà sản xuất, trung tâm dịch vụ được ủy quyền hoặc người có quyền lắp đặt tương tự (thợ điện).<br>► Gọi .<br>→ "Dịch vụ bảo trì", Trang 34 |

Xử lý10 Xử lý

10.1 Xử lý thiết bị sau khi ngừng sử dụng

Thông qua việc xử lý thân thiện với môi trường, các nguyên liệu thô có giá trị có thể được tái sử dụng.

1. Rút dây nguồn ra khỏi ổ cắm.

2. Ngắt kết nối dây nguồn.

3. Vứt bỏ thiết bị theo cách thân thiện với môi trường.

Bạn có thể biết thêm thông tin chi tiết về các lựa chọn tái chế từ các cửa hàng đồ gia dụng và các cơ quan chịu trách nhiệm quản lý chất thải tại địa phương của bạn.



Việc đánh dấu thiết bị này dựa trên Chỉ thị về Thiết bị điện và điện tử thải bỏ (WEEE) 2012/19/EU.

Chỉ thị này đặt ra các điều khoản trả lại và tái chế đối với thiết bị đã qua sử dụng trên toàn EU.

Dịch vụ bảo trì11 Dịch vụ bảo trì

Các bộ phận thiết yếu về mặt chức năng theo Quy định về thiết kế sinh thái sẽ được cung cấp thông qua dịch vụ sau bán hàng của chúng tôi trong ít nhất 10 năm sau khi thiết bị được đưa ra thị trường trong Khu vực kinh tế châu Âu.

Lưu ý: Dịch vụ này được bảo hành miễn phí theo chế độ bảo hành của nhà sản xuất.

Để biết thêm thông tin về thời hạn bảo hành và điều kiện bảo hành tại quốc gia bạn sử dụng, vui lòng liên hệ với bộ phận dịch vụ, đại lý hoặc trang web của chúng tôi.

Khi liên hệ với dịch vụ sau bán hàng, bạn sẽ cần số model (E-Nr.) và số sản xuất (FD) của thiết bị.

Thông tin liên hệ của bộ phận dịch vụ có thể được tìm thấy trong danh sách dịch vụ đính kèm hoặc trên trang web của chúng tôi.

11.1 Số hiệu mẫu (E-no.) và số sản xuất (FD)

Số hiệu máy (E-no.) và số sản xuất (FD) được ghi trên biển số máy.

Tùy thuộc vào kiểu máy làm lạnh, tấm nhãn sẽ nằm ở: bên trong máy ■ (tháo bộ lọc mỡ). phía trên thiết bị. ■

Ghi lại thông tin thiết bị và số điện thoại dịch vụ để bạn có thể tìm lại chúng nhanh chóng.

Phụ kiện12 Phụ kiện

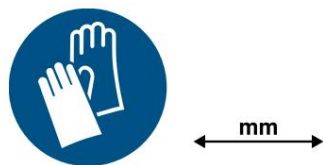
Bạn có thể mua thiết bị từ dịch vụ sau bán hàng, cửa hàng chuyên dụng hoặc qua Internet. Chỉ sử dụng phụ kiện chính hãng vì chúng phù hợp hoàn toàn với thiết bị.

Thiết bị này dành riêng cho từng thiết bị. Khi mua hàng, hãy luôn nêu rõ số hiệu model (E-Nr.) chính xác của thiết bị. → Trang 34

Bạn có thể tìm thông tin về các phụ kiện phù hợp với thiết bị của mình trong tờ rơi, cửa hàng trực tuyến hoặc trung tâm dịch vụ của chúng tôi. [siemens-home.bsh-group.com](https://www.siemens-home.bsh-group.com)

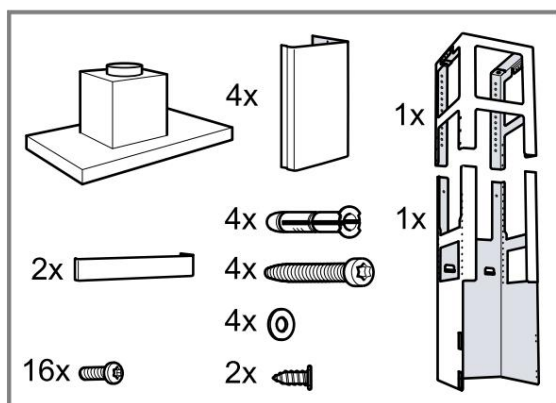
## Hướng dẫn cài đặt13 Hướng dẫn cài đặt

Vui lòng lưu ý những thông tin sau khi cài đặt thiết bị.



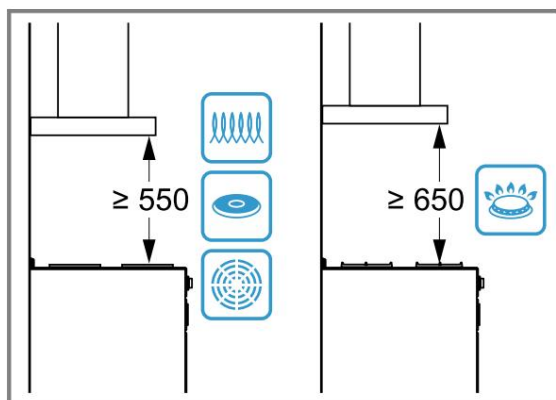
### 13.1 Phạm vi giao hàng

Sau khi bạn đã lấy hết các bộ phận ra khỏi bao bì, hãy kiểm tra xem sản phẩm có bị hư hỏng do vận chuyển không và tất cả các bộ phận đều có trong bao bì.



### 13.2 Khoảng cách an toàn Tuân thủ

khoảng cách an toàn của thiết bị.



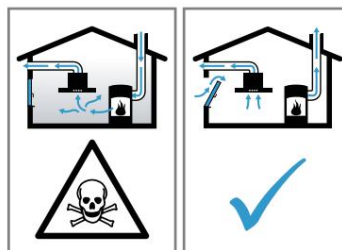
### 13.3 Cài đặt an toàn

Thực hiện theo các hướng dẫn an toàn sau khi lắp đặt thiết bị.

**!** CẢNH BÁO - Có nguy cơ ngộ độc!

Khí cháy chảy ngược có thể gây ngộ độc. Lò sưởi cần không khí trong phòng (ví dụ: thiết bị sưởi ấm bằng gas, dầu, gỗ hoặc than, lò sưởi tức thời, máy nước nóng) lấy không khí cháy từ phòng và dẫn không khí thải ra bên ngoài thông qua thiết bị thải khí (ví dụ: ống khói). Quạt hút không khí từ bếp và các phòng liền kề.

Phải bù đắp lượng khí cung cấp đủ, nếu không sẽ tạo ra áp suất âm. Khí độc sẽ được hấp thụ trở lại phòng qua ống khói hoặc ống thông hơi.



- ▶ Luôn đảm bảo cung cấp đủ không khí nếu thiết bị được sử dụng ở chế độ xả khí cùng với lò sưởi cần không khí trong phòng.
- ▶ Vì lý do an toàn, áp suất âm trong phòng lắp quạt không được cao hơn 4 Pa (0,04 mbar). Điều này có thể thực hiện được nếu luồng không khí thay thế có thể chảy thay cho luồng không khí chảy qua các lỗ mở có thể đóng mở được, chẳng hạn như cửa ra vào, cửa sổ, lỗ mở trên tường cấp/thoát khí hoặc các biện pháp kỹ thuật khác. Chỉ riêng lỗ mở trên tường thông gió cấp/thoát không đảm bảo tuân thủ giá trị giới hạn.

- ▶ Khi có kế hoạch lắp đặt quạt, bạn nên tham khảo ý kiến của thợ quét ống khói tại địa phương; ông có khả năng đánh giá giải pháp thông gió tổng thể cho ngôi nhà và đề xuất các biện pháp thông gió phù hợp.

- ▶ Nếu thiết bị chỉ được sử dụng ở chế độ tuần hoàn không khí thì có thể vận hành mà không có hạn chế nào.

Khí cháy chảy ngược có thể gây ngộ độc.

- ▶ Nếu lắp máy hút mùi trong phòng có lò sưởi sử dụng không khí trong phòng, phải lắp công tắc an toàn phù hợp vào nguồn điện của máy hút mùi.

Khí cháy chảy ngược có thể gây ngộ độc.

- ▶ Không được dẫn khí thải vào ống khói hoặc ống dẫn khí thải đang hoạt động.
- ▶ Không được dẫn khí thải vào ống khói dùng để thông gió cho các phòng có lò sưởi.
- ▶ Nếu khí thải được dẫn vào ống khói hoặc ống dẫn khí thải không được sử dụng,

Bạn phải xin phép thợ quét ống khói tại địa phương.

 **CẢNH BÁO - Có nguy cơ gây nghẹn!**

Ví dụ, khi chơi, trẻ em có thể: kéo vật liệu đóng gói qua đầu hoặc quấn mình trong đó và chết ngạt.

- ▶ Để vật liệu đóng gói xa tầm tay trẻ em. Không để trẻ em chơi
- ▶ đùa với vật liệu đóng gói.

 **CẢNH BÁO - Có nguy cơ cháy nổ!**

Mỡ tích tụ trong bộ lọc mỡ có thể bắt lửa.

- ▶ Không sử dụng ngọn lửa trần gần máy hút mùi (ví dụ: không đốt lửa thực phẩm).
  - ▶ Chỉ được lắp máy hút mùi phía trên bếp sử dụng nhiên liệu rắn (ví dụ như củi hoặc than) nếu bếp được trang bị nắp đậy cố định, đóng kín. Không được tạo ra tia lửa.
  - ▶ Cần phải tuân thủ khoảng cách an toàn đã nêu để tránh quá nhiệt.
  - ▶ Thực hiện theo hướng dẫn đi kèm với bếp nấu hoặc bếp nướng của bạn. Nếu hướng dẫn lắp đặt bếp hoặc mặt bếp nêu rõ khoảng cách khác, hãy luôn tuân theo khoảng cách lớn hơn.
- Nếu sử dụng đồng thời vùng nấu gas và vùng nấu điện, hãy tuân thủ khoảng cách tối đa được chỉ định.

- ▶ Chỉ lắp thiết bị ở một bên, ngay cạnh tủ cao, tủ treo tường hoặc tường.
- Khoảng cách đến tủ cao, tủ treo tường hoặc tường phải ít nhất là 50 mm.

 **CẢNH BÁO - Có nguy cơ gây thương tích!**

Các thành phần bên trong thiết bị có thể có cạnh sắc.

- ▶ Đeo găng tay bảo vệ.
- Nếu thiết bị không được cố định đúng cách, thiết bị có thể rơi.

- ▶ Tất cả các bộ phận buộc chặt phải được buộc chặt đúng cách và an toàn.
- Thiết bị này nặng.
- ▶ Cần có 2 người để di chuyển thiết bị.
  - ▶ Chỉ sử dụng những công cụ phù hợp với mục đích sử dụng.

Thiết bị này nặng.

- ▶ Không được lắp đặt thiết bị trực tiếp trên tấm thạch cao hoặc các kết cấu nhẹ tương tự.
- ▶ Để lắp đặt đúng cách, hãy sử dụng vật liệu đủ chắc chắn phù hợp với điều kiện kết cấu và trọng lượng của thiết bị.

Những thay đổi về cấu trúc điện hoặc cơ khí đều nguy hiểm và có thể gây ra trục trặc. Không thực hiện bất kỳ thay đổi nào đối với cấu trúc điện hoặc cơ khí.

 **CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị điện giật!**

Các linh kiện sắc nhọn bên trong thiết bị có thể làm hỏng cáp kết nối. Không uốn cong hoặc kẹp dây nguồn.

- ▶

Thiết bị hoặc dây nguồn bị lỗi rất nguy hiểm. Không sử dụng thiết bị bị lỗi. Không kéo dây nguồn khi rút thiết bị ra khỏi ổ cắm điện. Luôn kéo dây nguồn bằng phích cắm.

- ▶ Nếu thiết bị hoặc dây nguồn bị đứt, hãy rút dây nguồn hoặc tắt cầu chì trong hộp cầu chì ngay lập tức.

- ▶ Gọi đến trung tâm dịch vụ. →Trang 34
- Việc sửa chữa không đúng cách rất nguy hiểm.
- ▶ Việc sửa chữa thiết bị chỉ có thể được thực hiện bởi những người chuyên nghiệp.
  - ▶ Chỉ được sử dụng linh kiện thay thế chính hãng để sửa chữa thiết bị.
  - ▶ Nếu dây nguồn của thiết bị bị hỏng, chỉ có nhà sản xuất, đại lý dịch vụ hoặc người có trình độ tương đương mới được thay thế vì lý do an toàn.

Việc lắp đặt không đúng cách rất nguy hiểm.

- ▶ Chỉ kết nối thiết bị với mạng điện được chỉ định trên nhãn sản phẩm.
- ▶ Chỉ kết nối thiết bị với nguồn điện xoay chiều thông qua ổ cắm được lắp đặt đúng cách và có nối đất.

- ▶ Hệ thống tiếp địa bảo vệ của ngôi nhà phải được lắp đặt theo đúng quy định. Không cấp nguồn cho thiết bị bằng thiết bị chuyển mạch bên ngoài, chẳng hạn như công tắc đồng hồ hoặc điều khiển từ xa.

- ▶ Phích cắm điện của thiết bị lắp trên đồ nội thất phải luôn trong tầm với. Nếu không thể giữ nó trong tầm với, phải lắp công tắc ngắt kết nối mọi cực tuân thủ các điều kiện loại quá điện áp III và các quy định lắp đặt trong kết nối điện cố định.

- ▶ Khi lắp đặt thiết bị, hãy đảm bảo dây nguồn không bị kẹp hoặc hỏng.

13.4 Hướng dẫn chung Thực hiện theo các hướng dẫn cài đặt chung này.

- Khi lắp đặt, bạn phải tuân thủ các quy định xây dựng hiện hành và các quy định của công ty điện và khí đốt địa phương.
- Khi kiểm soát khí thải, phải tuân thủ các quy định của chính quyền và nhà lập pháp, chẳng hạn như quy định về xây dựng.
- Để đảm bảo có thể tiếp cận thiết bị dễ dàng khi bảo trì, hãy chọn vị trí lắp đặt dễ tiếp cận.
- Bề mặt của thiết bị dễ bị hư hỏng. Cần thận trọng không làm hỏng bề mặt trong quá trình lắp đặt.

13.5 Hướng dẫn kết nối điện Để đảm bảo kết nối điện an toàn với thiết bị, hãy làm theo hướng dẫn dưới đây.

**⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị điện giật!**

Luôn phải có khả năng ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện. Thiết bị chỉ có thể được kết nối với ổ cắm được lắp đặt đúng cách và có nối đất.

- ▶ Phải dễ dàng rút phích cắm điện sau khi lắp đặt thiết bị.
- ▶ Nếu không thể thực hiện được điều này, phải lắp đặt một cầu dao điện toàn cục tuân thủ các điều kiện về quá điện áp loại III và các quy định về lắp đặt trong kết nối điện cố định.
- ▶ Việc lắp đặt điện cố định chỉ có thể được thực hiện bởi thợ điện. Chúng tôi khuyên bạn nên lắp thiết bị bảo vệ dòng điện dư (RCD) vào mạch cấp nguồn của thiết bị.

Các linh kiện sắc nhọn bên trong thiết bị có thể làm hỏng cáp kết nối. Không uốn cong hoặc kẹp dây nguồn.

▶

- Thông tin kết nối có thể được tìm thấy trên tấm nhãn. → Trang 34
- Cáp kết nối dài khoảng. Dài 1,30 m.
- Thiết bị này được bảo vệ chống nhiễu sóng vô tuyến theo quy định của EC.
- Thiết bị có cấp bảo vệ 1. Do đó, thiết bị chỉ được phép sử dụng khi có kết nối nối đất. Không kết nối thiết bị với nguồn điện trong khi cài đặt.
- Đảm bảo rằng quá trình lắp đặt đảm bảo bảo vệ tiếp xúc.

## 13.6 Hướng dẫn về vị trí lắp đặt

- Lắp đặt thiết bị trên trần bếp hoặc trên kết cấu trần treo chắc chắn.
- Khi lắp đặt phụ kiện, hãy làm theo hướng dẫn lắp đặt đi kèm.

- Máy hút mùi phải có chiều rộng ít nhất bằng chiều rộng của bếp.
- Để thu khói khi nấu ăn một cách tối ưu, hãy lắp thiết bị ở giữa bếp.

13.7 Hướng dẫn liên quan đến ống xả khí Nhà sản xuất thiết bị

không chịu trách nhiệm về các khiếu nại phát sinh từ đường ống.

- Sử dụng ống xả ngắn, thẳng có đường kính lớn nhất có thể.
- Ống xả khí dài, gồ ghề với nhiều khúc cua hoặc đường kính nhỏ làm giảm hiệu suất xả khí và tăng độ ồn của quạt.
- Sử dụng ống xả làm bằng vật liệu không cháy.
- Để tránh hiện tượng ngưng tụ ngược, hãy lắp ống xả khí nghiêng 1° so với thiết bị.

13.8 Hướng dẫn sử dụng khí thải Phải lắp van một chiều khi sử

dụng khí thải.

Bình luận

- Nếu thiết bị không có van một chiều, bạn có thể mua van này từ một nhà bán lẻ chuyên dụng.
- Nếu khí thải được dẫn ra ngoài qua tường ngoài, phải sử dụng kết nối dạng ống lồng.

## 13.9 Cài đặt

### Kiểm tra mái nhà

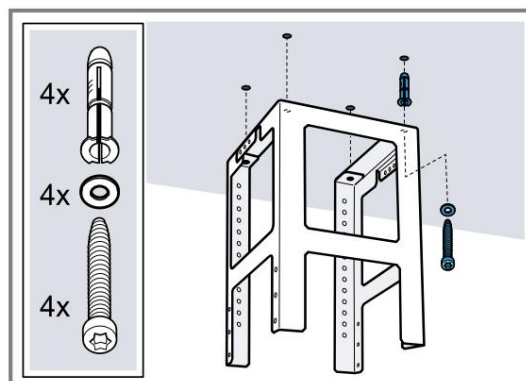
- Kiểm tra xem mái nhà có nằm ngang và có đủ khả năng chịu tải hay không.
- Khoan độ sâu của lỗ theo chiều dài của vít.  
Các nút vít phải được vặn chặt vào đúng vị trí.
- Chỉ sử dụng các ốc vít và phích cắm được cung cấp vào một bức tường gạch lớn.  
Nếu cấu trúc được làm bằng vật liệu khác, ví dụ: Tấm Rigips, bê tông nhẹ, khối Poroton, gạch xây dựng, sử dụng phụ kiện cố định phù hợp.

- Trọng lượng tối đa của thiết bị là 50 kg.

Lắp đặt khung hỗ trợ phía trên 1. Lưu ý: Chiều cao của

khung hỗ trợ là  
có thể điều chỉnh theo mức tăng 20 mm.

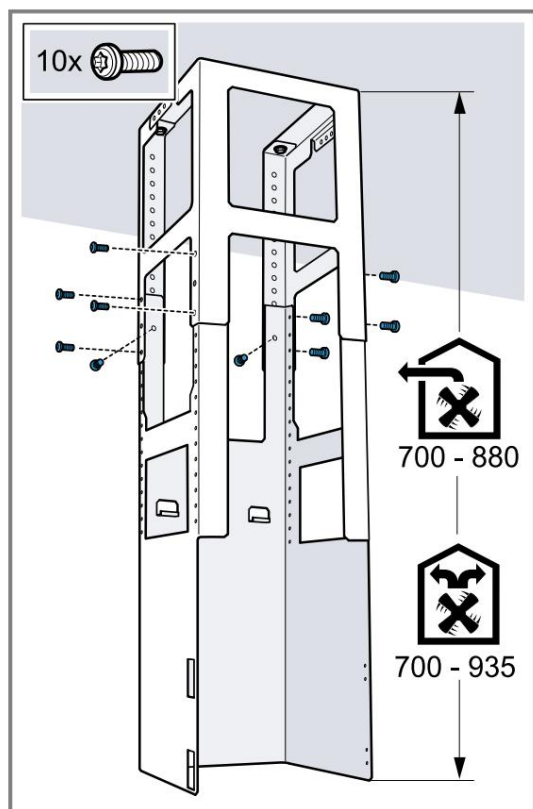
- Đo khung giá đỡ trước khi lắp đặt tổng chiều cao và đánh dấu vị trí vít.
- Đánh dấu tâm của thiết bị trên trần nhà.
- Sử dụng mẫu được cung cấp, đánh dấu vị trí vít trên trần nhà.



- Khoan bốn lỗ cho các chốt, Ø 8 mm và sâu 80 mm và ấn các nút vít vào các lỗ sao cho chúng ngang bằng với bề mặt.
- Cố định phần trên của khung giá đỡ vào trần nhà bằng 4 con vít.  
- Đảm bảo khung đỡ ở đúng vị trí.  
  
- Miếng đệm ở giữa xác định phía vận hành và phải hướng về bảng điều khiển của bếp.

Lắp đặt khung đỡ phía dưới: Gắn phần trên và phần

- ▶ dưới của khung đỡ với nhau bằng 10 con vít theo chiều cao đã đo được.



- Đảm bảo khung đỡ phía dưới ở đúng vị trí.  
ở đúng vị trí.
- Phía mở phải là phía bếp nấu.  
về phía bảng điều khiển.

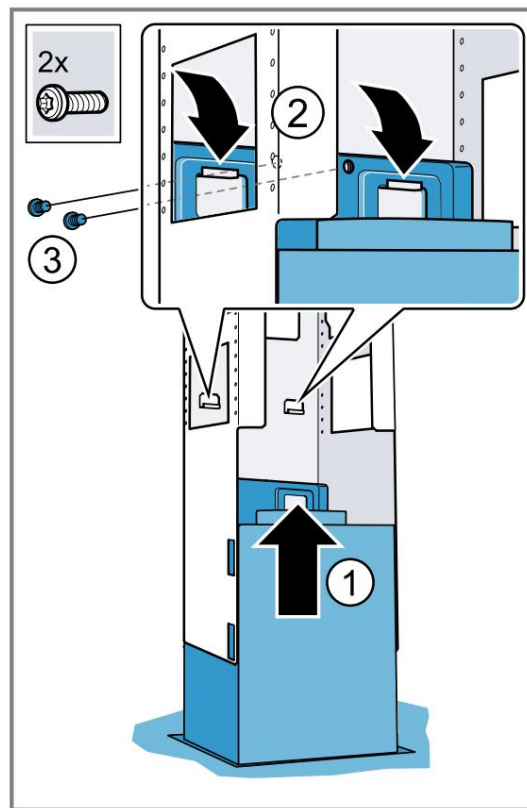
Lưu ý: Bạn có thể điều chỉnh vị trí của khung hỗ trợ sau này bằng cách nới lỏng các vít cố định.

Lắp đặt thiết bị 1. Treo thiết

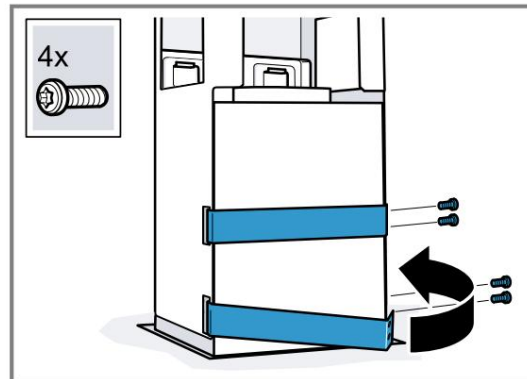
bị từ bên dưới lên khung đỡ.

Đảm bảo dây nguồn không bị kẹp.

2. Cố định thiết bị vào khung đỡ bằng 2 vít khóa.



3. Đặt giá đỡ khóa vào đúng vị trí và cố định bằng vít.



Lắp đặt ống

Lưu ý: Nếu sử dụng ống nhôm, hãy đảm bảo khu vực kết nối nhẵn mịn trước khi lắp đặt.

Chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng ống xả khí Ø 150 mm để lắp đặt đường ống.

Lắp đặt kết nối khí thải (ống khí thải Ø 150 mm)

- ▶ Gắn ống xả khí trực tiếp vào vòng lắp và bịt kín.

Lắp đặt kết nối khí thải (ống khí thải Ø 120 mm)

1. Gắn miếng giảm vào vòng lắp.
2. Gắn ống xả khí vào bộ phận giảm áp.
3. Bịt kín các mối nối.

## Lắp đặt nắp ống khói

 **CẢNH BÁO** – Có nguy cơ gây thương tích!

Các thành phần bên trong thiết bị có thể có cạnh sắc.

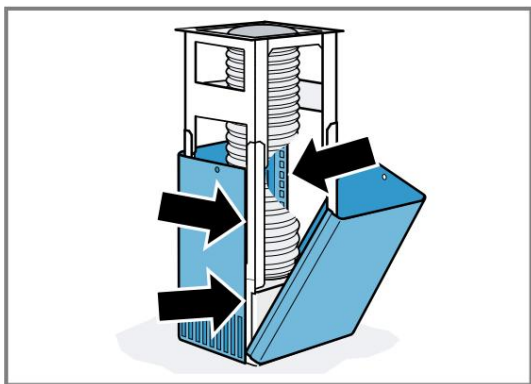
► Đeo găng tay bảo vệ.

 **CẢNH BÁO** – Có nguy cơ bị điện giật!

Các linh kiện sắc nhọn bên trong thiết bị có thể làm hỏng cáp kết nối. Không uốn cong hoặc kẹp dây nguồn.

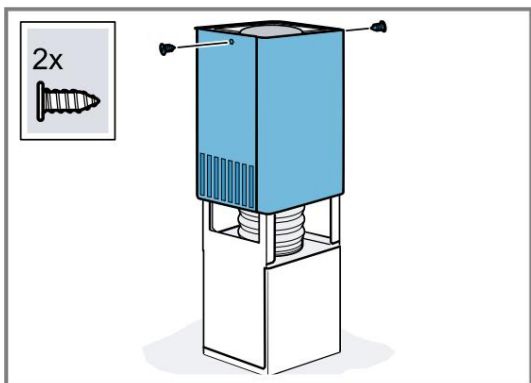
►

1. Tách rời các nắp ống khói bằng cách tháo rời băng dính hoặc tháo nắp ống khói ra khỏi bao bì bảo vệ.
2. Tháo bỏ lớp màng bảo vệ khỏi cả hai nắp ống khói (nếu có).
3. Lưu ý: Đặt vải mềm để bảo vệ trên các cạnh của nắp ống khói bên ngoài để tránh trầy xước.
4. Đặt cả hai phần của nắp ống khói phía trên vào đúng vị trí trên thiết bị và cố định chúng lại với nhau.

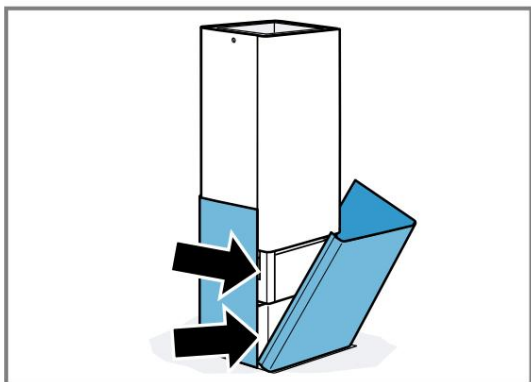


Lưu ý: Các lỗ thông gió trên nắp ống khói hướng xuống dưới.

5. Đẩy nắp ống khói phía trên lên và cố định bằng 2 vít.



6. Đặt cả hai phần của nắp ống khói phía dưới vào đúng vị trí trên thiết bị và nối chúng lại với nhau.





|                                  |    |
|----------------------------------|----|
| HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG                |    |
| 1 Sikkerhed                      | 40 |
| 2 Phòng ngừa thiệt hại vật chất  | 42 |
| 3 Bảo vệ môi trường và tiết kiệm | 42 |
| 4 Kiểu trôi dạt                  | 43 |
| 5 Làm quen với thiết bị          | 43 |
| 6 Trước khi sử dụng lần đầu tiên | 44 |
| 7 Hoạt động chung                | 44 |
| 8 Vệ sinh và chăm sóc            | 45 |
| 9 Xử lý sự cố                    | 46 |
| 10 Bortskaffelse                 | 47 |
| 11 Dịch vụ khách hàng            | 47 |
| 12 Tilbehør                      | 47 |
| 13 HƯỚNG DẪN LẮP RÁP             | 48 |
| đặt an toàn                      | 48 |
| 13.3 Lắp                         |    |

# 1 Bảo mật

Hãy tuân thủ các hướng dẫn an toàn sau đây.

## 1.1 Thông tin chung

Đọc kỹ hướng dẫn này.  
Giữ lại hướng dẫn và thông tin sản phẩm để tham khảo sau này và chuyển cho chủ sở hữu tiếp theo.

Không kết nối thiết bị khi thiết bị bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển.

## 1.2 Mục đích sử dụng Chỉ sử dụng thiết bị:

để hút khói nấu ăn. trong  
hệ gia đình riêng tư và trong  
phòng kín ở môi trường gia đình.

Độ cao tối đa lên tới 2000 m so với mực nước biển.

Không sử dụng thiết bị: với  
bộ phận gần bên ngoài.

## 1.3 Hạn chế đối với người sử dụng Trẻ em từ

8 tuổi trở lên và những người có năng lực thể chất, giác quan hoặc tinh thần hạn chế hoặc thiếu kinh nghiệm và/hoặc kiến thức đều có thể sử dụng thiết bị này nếu họ được giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị một cách an toàn và hiểu rõ những mối nguy hiểm liên quan.

Trẻ em không được sử dụng thiết bị này để vui chơi.  
Trẻ em không được phép vệ sinh và bảo trì thiết bị trừ khi đã đủ 15 tuổi trở lên và phải có sự giám sát.

Trẻ em dưới 8 tuổi phải luôn ở khoảng cách an toàn với thiết bị và cáp kết nối của thiết bị.

## 1.4 Sử dụng an toàn

 CẢNH BÁO - Có nguy cơ ngạt thở!

Trẻ em có thể kéo vật liệu đóng gói qua đầu hoặc bị vướng vào đó và chết ngạt.

► Để vật liệu đóng gói xa tầm tay trẻ em.

► Không để trẻ em chơi với vật liệu đóng gói.

Trẻ em có thể hít hoặc nuốt phải những bộ phận nhỏ và bị nghẹn.

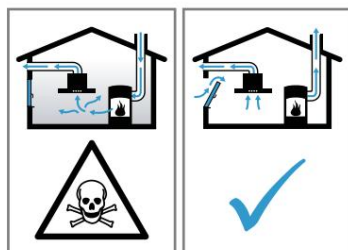
► Để những bộ phận nhỏ xa tầm tay trẻ em.

► Không để trẻ em chơi với những bộ phận nhỏ.

 CẢNH BÁO - Có nguy cơ ngộ độc!

Việc hút ngược khí cháy có thể gây ngộ độc. Nguồn nhiệt sử dụng lửa hở, được cung cấp không khí từ phòng (ví dụ: lò sưởi đốt gas, dầu, gỗ hoặc than, máy nước nóng tức thời, máy nước nóng) hút không khí cháy từ phòng lắp đặt và thải khí thải ra không khí hồ thông qua hệ thống khí thải (ví dụ: ống khói). Khi bật máy hút mùi, không khí trong phòng sẽ được hút ra khỏi bếp và các phòng liền kề. Nếu không có đủ nguồn cung cấp không khí, áp suất âm sẽ xảy ra. Điều này có nghĩa là khí độc từ ống khói sẽ bị hút vào.

nướng vào phòng khách.



- ▶ Luôn đảm bảo cung cấp đủ không khí khi sử dụng thiết bị ở chế độ xả khí trong cùng một phòng. phòng như một lò sưởi với nguồn cung cấp không khí từ phòng.
- ▶ Hoạt động không có rủi ro chỉ có thể thực hiện được khi áp suất trong phòng nơi lắp đặt nguồn nhiệt, không vượt quá 4 Pa (0,04 mbar). Điều này đã đạt được, khi không khí đốt cần thiết có thể chảy vào qua các lỗ hổng không có thể đóng lại, ví dụ trong cửa ra vào hoặc cửa sổ, hộp tường để cung cấp/xả khí hoặc dưới hình thức các biện pháp kỹ thuật khác. Một hộp tường để cung cấp/xả khí riêng nó không đảm bảo rằng giá trị giới hạn được đáp ứng.
- ▶ Trong mọi trường hợp, hãy liên hệ với người quét ống khói có trách nhiệm, người có thể đánh giá tình trạng thông gió chung của ngôi nhà và có thể tư vấn về giải pháp thông gió phù hợp.
- ▶ Nếu thiết bị được sử dụng riêng với chế độ tuần hoàn, có thể sử dụng mà không có hạn chế.

#### ⚠ CẢNH BÁO – Nguy cơ hỏa hoạn!

Mỡ bám trong bộ lọc mỡ có thể bắt lửa.

- ▶ Không bao giờ sử dụng thiết bị mà không có bộ lọc mỡ.
- ▶ Vệ sinh bộ lọc mỡ theo định kỳ.
- ▶ Không bao giờ làm việc gần ngọn lửa trần (ví dụ: đốt lửa).
- ▶ Thiết bị chỉ có thể được lắp đặt gần nguồn nhiệt với ngọn lửa mở cho nhiên liệu rắn (ví dụ như gỗ hoặc than), nếu Nguồn nhiệt có nắp đậy kín, không thể tháo rời. Không được có tia lửa.

Dầu hoặc mỡ nóng bốc cháy rất nhanh.

- ▶ Luôn để mắt tới dầu và mỡ nóng.
  - ▶ Không bao giờ cố gắng dập tắt dầu đang cháy hoặc mỡ với nước. Tắt vùng nấu. bóp nghẹt
- Cẩn thận đậy nắp ngọn lửa, một chần cứu hỏa hoặc vật dụng tương tự.

Vùng nấu gas được thắp sáng mà không có chảo hoặc nồi sẽ tạo ra nhiệt lượng rất cao. Một chiếc mũ trùm đầu,

được đặt ở phía trên có thể bị hư hỏng hoặc bắt đầu cháy.

- ▶ Khu vực nấu ăn bằng gas chỉ được bật khi có một cái nồi hoặc cái chảo đang đặt trên chúng. Nhiệt độ sinh ra rất cao khi sử dụng nhiều vùng nấu gas cùng một lúc. Một chiếc mũ trùm đầu, được đặt ở trên có thể bị hư hỏng hoặc bắt lửa.
- ▶ Khu vực nấu ăn bằng gas chỉ được bật khi có một cái nồi hoặc cái chảo đang đặt trên chúng.
- ▶ Đặt tốc độ quạt cao nhất.
- ▶ Không bao giờ sử dụng hai vùng nấu gas với mức tối đa ngọn lửa lớn đồng thời trong hơn 15 phút. Hai vùng nấu gas tương đương với một bếp nấu lớn.
- ▶ Không bao giờ sử dụng bếp đốt lớn lâu hơn 15 phút với công suất trên 5 kW, ví dụ: với một chảo.

#### ⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị bỏng!

Các bộ phận có thể tiếp cận trở nên rất nóng trong việc sử dụng.

- ▶ Không bao giờ chạm vào phần nóng.
- ▶ Giữ trẻ em ở khoảng cách an toàn.

Thiết bị trở nên rất nóng trong quá trình sử dụng.

- ▶ Để thiết bị nguội trước khi vệ sinh.

#### ⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ gây thương tích!

Các thành phần bên trong thiết bị có thể có cạnh sắc.

- ▶ Làm sạch bên trong thiết bị bằng thận trọng.

Các vật đặt trên thiết bị có thể rơi xuống.

- ▶ Không đặt vật gì lên trên thiết bị.

Những thay đổi về điện hoặc cơ khí xây dựng rất nguy hiểm và có thể gây ra trục trặc.

- ▶ Không thực hiện bất kỳ thay đổi nào đối với hệ thống điện hoặc xây dựng cơ khí.

Ánh sáng từ đèn LED rất sáng và có thể gây tổn thương mắt (nhóm nguy cơ 1).

- ▶ Không bao giờ nhìn trực tiếp vào đèn LED đang sáng. dài hơn 100 giây.

#### ⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị điện giật!

Thiết bị bị hỏng hoặc dây nguồn bị hỏng đều nguy hiểm.

- ▶ Không bao giờ sử dụng thiết bị bị hỏng.
- ▶ Không bao giờ kéo dây nguồn để rút phích cắm. ngắt thiết bị khỏi nguồn điện. Luôn giữ dây nguồn bằng rút phích cắm điện ra.
- ▶ Nếu thiết bị hoặc cáp nguồn bị hỏng, hãy rút dây nguồn ngay lập tức.

- ▶ rút dây nguồn hoặc tắt cầu chì trong hộp cầu chì.
  - ▶ Liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng. →Mặt 47
- Việc sửa chữa không đúng cách rất nguy hiểm.
- ▶ Chỉ có nhân viên được đào tạo mới được có thể tiến hành sửa chữa thiết bị.
  - ▶ Chỉ được sử dụng phụ tùng thay thế chính hãng để sửa chữa thiết bị.
  - ▶ Nếu cáp nguồn của thiết bị bị hỏng, nó phải được thay thế bởi nhà sản xuất, bộ phận dịch vụ khách hàng của nhà sản xuất hoặc một người có trình độ tương tự để tránh nguy hiểm xuất hiện.
- Độ ẩm thâm nhập có thể gây ra điện giật.

- ▶ Rút phích cắm ra khỏi ổ cắm trước khi vệ sinh hoặc tắt cầu chì trong hộp cầu chì.
- ▶ Không sử dụng máy làm sạch bằng hơi nước hoặc máy làm sạch áp suất cao để vệ sinh thiết bị.

 **CẢNH BÁO – Nguy cơ nổ!**  
Chất tẩy rửa có tính kiềm mạnh hoặc tính axit mạnh có thể làm hỏng nhôm.

- các bộ phận nhỏ trong máy rửa chén sẽ gây ra vụ nổ.
- ▶ Không bao giờ sử dụng chất kiềm mạnh hoặc ăn da chất tẩy rửa có tính axit mạnh. Phải có Đặc biệt, không sử dụng chất tẩy rửa cho mục đích chuyên nghiệp hoặc công nghiệp liên quan đến với các bộ phận bằng nhôm, chẳng hạn như bộ lọc mỡ từ mũ trùm đầu.

 **CẢNH BÁO – Nguy cơ hỏa hoạn!**  
Mỡ bám trong bộ lọc mỡ có thể bắt lửa.

- ▶ Vệ sinh bộ lọc mỡ theo định kỳ.

 **CẢNH BÁO – Có nguy cơ gây thương tích!**  
Việc sửa chữa không đúng cách rất nguy hiểm.

- ▶ Chỉ những nhân viên được đào tạo mới được phép sửa chữa thiết bị.
- ▶ Nếu thiết bị bị lỗi, vui lòng liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng.  
→ "Dịch vụ khách hàng", Trang 47

 **CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị điện giật!**  
Độ ẩm thâm nhập có thể gây ra điện giật.

- ▶ Không sử dụng miếng bọt biển lau chùi quá ướt.

thiệt hại vật chất2 Ngăn ngừa thiệt hại vật chất

- GHI CHÚ!
- Sự ngưng tụ có thể gây ra hư hỏng do ăn mòn.
- ▶ Bật thiết bị trong khi nấu để tránh sự ngưng tụ.
- Nếu nước vào các bộ phận điều khiển, nó có thể xảy ra hư hỏng.
- ▶ Các bộ phận điều khiển không bao giờ được lau chùi bằng vải ướt.
- Vệ sinh không đúng cách sẽ làm hỏng bề mặt.
- ▶ Thực hiện theo hướng dẫn vệ sinh.
  - ▶ Không sử dụng chất tẩy rửa có tính ăn mòn hoặc mạnh.
- 
- ▶ Bề mặt thép không gỉ chỉ có thể được vệ sinh theo hướng mài.
- 
- ▶ Không bao giờ vệ sinh các bộ phận điều khiển bằng chất tẩy rửa thép không gỉ.

- Sự ngưng tụ từ ống xả có thể làm hỏng thiết bị.
- ▶ Ống xả phải có độ dốc từ thiết bị ít nhất 1°.
- Nếu các thành phần thiết kế được tải không đúng cách, chúng có thể bị hỏng.
- ▶ Không kéo các thành phần thiết kế.
  - ▶ Không treo đồ vật lên các thành phần thiết kế.
- Bề mặt bị hư hỏng nếu không gỡ bỏ lớp màng bảo vệ LOẠI BỎ.
- ▶ Tháo lớp màng bảo vệ khỏi tất cả các bộ phận của thiết bị trước khi sử dụng lần đầu tiên.
- Bề mặt sơn mài rất mỏng manh.
- ▶ Thực hiện theo hướng dẫn vệ sinh.  
→ "Vệ sinh thiết bị", Trang 45
  - ▶ Bảo vệ bề mặt sơn khỏi trầy xước.

tiết kiệm3 Bảo vệ môi trường và tiết kiệm

3.1 Xử lý bao bì

- Mọi vật liệu đóng gói đều thân thiện với môi trường và có thể tái chế.
- ▶ Vứt bỏ từng bộ phận riêng biệt theo từng loại.

3.2 Tiết kiệm năng lượng

- Nếu bạn làm theo các hướng dẫn này, thiết bị của bạn sẽ tiêu thụ ít năng lượng hơn.
- Điều chỉnh mức độ thông gió theo hơi nước nấu ăn. cường độ.
- ✔ Mức độ thông gió thấp hơn có nghĩa là mức tiêu thụ năng lượng thấp hơn.
  - ✔ Chỉ sử dụng bước chuyên sâu khi cần thiết.

Chọn mức thông gió cao hơn kịp thời nếu có lượng hơi nước lớn thoát ra khi nấu ăn.

✔ Điều này có nghĩa là mùi sẽ ít lan tỏa khắp phòng hơn.

Tắt đèn khi không cần thiết nữa.

Nó.

✔ Khi tắt đèn, đèn không tiêu thụ bất kỳ năng lượng nào.

Vệ sinh hoặc thay thế bộ lọc theo định kỳ quy định.

✔ Hiệu quả của bộ lọc được duy trì.

Đậy nắp khi nấu.

✔ Giảm thiểu hơi nước và hơi nước ngưng tụ từ quá trình nấu nướng.

Chỉ sử dụng các tính năng bổ sung khi cần thiết.

✔ Tắt các chức năng bổ sung sẽ giúp giảm mức tiêu thụ điện năng.

Thông tin sản phẩm theo (EU) 65/2014 và (EU) 66/2014 có thể được tìm thấy dưới nhãn năng lượng và trên internet tại trang sản phẩm của thiết bị này.

Các loại hoạt động4 Các loại hoạt động

Thiết bị có thể sử dụng ở cả chế độ thông gió xả và chế độ tuần hoàn.

4.1 Thông gió bằng ống xả

Không khí được hút vào được làm sạch trong bộ lọc mỡ và thải ra ngoài miễn phí thông qua hệ thống đường ống.



Không khí không được thải ra qua ống khói được sử dụng để xả khí khí thải từ các thiết bị đốt cháy khí đốt hoặc nhiên liệu khác (điều này không áp dụng cho các thiết bị có chế độ tuần hoàn).

- Nếu khí thải được dẫn vào một ống khói kín, việc lắp đặt phải được người có trách nhiệm phê duyệt.
- Nếu không khí thải được dẫn qua một tường ngoài, nên sử dụng hộp tường dạng ống lồng.

4.2 Chế độ tuần hoàn

Không khí được hút vào sẽ được làm sạch trong bộ lọc mỡ và bộ lọc hấp thụ mùi rồi được đưa trở lại phòng.



Để liên kết mùi trong quá trình tuần hoàn phải lắp bộ lọc khử mùi. Có thêm thông tin về các tùy chọn khác nhau cho hoạt động tuần hoàn trong danh mục của chúng tôi hoặc tại đại lý. Các phụ kiện cần thiết có sẵn từ đại lý của bạn, tại bộ phận chăm sóc khách hàng hoặc tại cửa hàng trực tuyến. → "Phụ kiện", Trang 47

Tìm hiểu về thiết bị

5.1 Bảng điều khiển

Mọi chức năng của thiết bị đều được cài đặt thông qua bảng điều khiển và bạn sẽ được thông báo về trạng thái hoạt động.



|  |                                |
|--|--------------------------------|
|  | Bật hoặc tắt thiết bị          |
|  | Bật hoặc tắt chế độ quạt tràn  |
|  | Giảm các bước thông gió        |
|  | Tăng các bước thông gió        |
|  | Kích hoạt chức năng tăng cường |
|  | Bật hoặc tắt đèn               |
|  | Cài đặt độ sáng                |

5.2 Hiển thị

Màn hình hiển thị các giá trị cài đặt hiện tại.

|  |                            |
|--|----------------------------|
|  | Chỉ số bộ lọc, fedtfilter  |
|  | Chỉ báo bộ lọc, lugtfilter |
|  | Hệ thống thông gió         |
|  | Bước chuyên sâu            |
|  | Quạt tràn                  |

sử dụng lần đầu

Thiết lập các thông số cho lần sử dụng đầu tiên. Vệ sinh thiết bị và phụ kiện.

6.1 Thiết lập chế độ hoạt động

Theo mặc định, thiết bị được đặt ở chế độ xả.

Lưu ý: Để sử dụng chế độ tuần hoàn, cần có thêm phụ kiện.

- ▶ Để có thể sử dụng chế độ tuần hoàn, phải cài đặt loại hoạt động.

→ "Phụ kiện", Trang 44

Hoạt động Hoạt động chung

7.1 Bật thiết bị

- ▶ Nhấn . ①
- ✓ Thiết bị bắt đầu ở mức thông gió 2.

7.2 Tắt thiết bị

- ▶ Nhấn . ①

7.3 Cài đặt tốc độ quạt

- ▶ Nhấn hoặc . + -

7.4 Kích hoạt bước chuyên sâu

Nếu có mùi đặc biệt nồng nặc hoặc có nhiều hơi nước bốc lên từ nấu ăn, có thể sử dụng giai đoạn chuyên sâu.

- ▶ Nhấn liên tục cho đến khi màn hình hiển thị . int
- ✓ Sau khoảng 6 phút, thiết bị tự động tắt cho giai đoạn thông gió 3.

7.5 Vô hiệu hóa bước chuyên sâu

- ▶ Nhấn cho đến khi đạt được mức thông gió mong muốn.

7.6 Kích hoạt chức năng tăng cường

Chức năng tăng cường là công suất cực đại ngắn hạn có thể được kích hoạt ở mọi chế độ quạt.

- ▶ Nhấn . b
- ✓ Sau khoảng 20 giây hệ thống thông gió tự động chuyển đổi trở lại mức thông gió đã thiết lập trước đó.

7.7 Kích hoạt chế độ quạt tràn

Trong quá trình quạt chạy quá tốc độ, thiết bị vẫn tiếp tục hoạt động một lúc rồi tự động tắt.

- ▶ Nhấn Quạt |→|
- ✓ bắt đầu chạy ở mức quạt 1.
- ✓ Thiết bị sẽ tự động tắt sau khoảng thời gian. 10 phút.

7.8 Vô hiệu hóa tình trạng quạt chạy quá tốc độ

- ▶ Nhấn |→|

7.9 Chỉ báo bộ lọc

Khi bộ lọc mỡ hoặc bộ lọc mùi bị bẩn, chúng sẽ nhấp nháy các ký hiệu có liên quan trên thiết bị khi thiết bị được đã bị tắt.

Vệ sinh bộ lọc mỡ bản và làm theo hướng dẫn vệ sinh có trong hướng dẫn kèm theo.

Thay bộ lọc mùi bản và làm theo hướng dẫn vệ sinh trong hướng dẫn kèm theo.

Thực hiện theo hướng dẫn vệ sinh bộ lọc tái tạo trong hướng dẫn kèm theo.

7.10 Thiết lập lại chỉ báo bộ lọc

Sau khi vệ sinh bộ lọc mỡ hoặc thay bộ lọc mùi phải thiết lập lại chỉ báo bộ lọc.

Lưu ý: Đèn báo bộ lọc không áp dụng cho bộ lọc mùi không tái tạo nằm phía sau bộ lọc mỡ. Những bộ lọc mùi này phải được thay thế hai lần mỗi năm. năm.

Kháng định

- Sau khi thiết bị tắt, bộ lọc mỡ sẽ hiển thị. 
- Sau khi thiết bị tắt, bộ lọc mùi sẽ được hiển thị. 

- ▶ Nhấn . —
- ✓ Chỉ báo bộ lọc sẽ được thiết lập lại.

7.11 Thiết lập chỉ báo bộ lọc

Chỉ báo bộ lọc phải được cài đặt tùy thuộc vào bộ lọc được sử dụng.

Yêu cầu: Thiết bị đã được tắt.

1. Nhấn và liên tục cho đến khi chỉ báo ① chỉ báo 2 xuất hiện trên màn hình để cài đặt chế độ tuần hoàn (bộ lọc không tái tạo).
2. Nhấn và liên tục cho đến khi chỉ báo ① chỉ báo 3 xuất hiện trên màn hình để cài đặt chế độ tuần hoàn (tái tạo) lọc).
3. Nhấn và liên tục cho đến khi đèn báo ① chỉ báo 1 xuất hiện trên màn hình để cài đặt hoạt động với ống xả.

7.12 Bật đèn

Đèn có thể bật và tắt độc lập với hệ thống thông gió.

- ▶ Nhấn . 

7.13 Cài đặt độ sáng

- ▶ Nhấn và giữ cho đến khi đạt được độ sáng mong muốn. đạt.

7.14 Kích hoạt tín hiệu âm thanh Yêu cầu:

- Thiết bị đã tắt.
- ▶ Nhấn và đồng thời trong khoảng 3 giây.
  - ✓ Màn hình hiển thị .

7.15 Tắt tín hiệu âm thanh Yêu cầu: Thiết bị đã

- được tắt.
- ▶ Nhấn và đồng thời trong khoảng 3 giây cho đến khi có tín hiệu.
  - ✓ Màn hình hiển thị .

chăm sóc8 Vệ sinh và chăm sóc

Vệ sinh và bảo dưỡng máy cẩn thận để máy có thể hoạt động tốt trong thời gian dài.

8.1 Chất tẩy rửa Các chất tẩy rửa

phù hợp có thể được mua tại bộ phận dịch vụ khách hàng hoặc trong cửa hàng trực tuyến.

GHI CHÚ!  
Chất tẩy rửa không phù hợp có thể làm hỏng bề mặt của thiết bị.

- ▶ Không sử dụng chất tẩy rửa mạnh hoặc có tính mài mòn.
- ▶ Không sử dụng chất tẩy rửa có nồng độ cồn cao.
- ▶ Không sử dụng miếng cọ rửa cứng hoặc miếng bọt biển lau chùi.
- ▶ Chỉ sử dụng chất tẩy rửa kính, dụng cụ cạo kính hoặc sản phẩm chăm sóc thép không gỉ nếu chúng được khuyến nghị để vệ sinh bộ phận đó trong hướng dẫn vệ sinh.
- ▶ Rửa sạch miếng bọt biển lau chùi mới trước khi sử dụng.

8.2 Vệ sinh thiết bị Vệ sinh

thiết bị theo hướng dẫn để các bộ phận và bề mặt riêng lẻ không bị hư hỏng do vệ sinh không đúng cách hoặc do chất tẩy rửa không phù hợp.

**⚠ CẢNH BÁO – Nguy cơ nổ!**  
Các chất tẩy rửa có tính kiềm mạnh hoặc tính axit mạnh có thể gây nổ khi sử dụng cùng với các bộ phận bằng nhôm trong máy rửa chén.

- ▶ Không bao giờ sử dụng chất tẩy rửa có tính kiềm-ăn mòn cao hoặc tính axit cao. Đặc biệt, không được sử dụng chất tẩy rửa chuyên dụng hoặc công nghiệp cho các bộ phận bằng nhôm, chẳng hạn như bộ lọc mỡ của máy hút mùi.

**⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị điện giật!**  
Độ ẩm thâm nhập có thể gây ra điện giật.

- ▶ Rút phích cắm điện ra khỏi ổ cắm trước khi vệ sinh hoặc tắt cầu chì trong hộp cầu chì.
- ▶ Không sử dụng máy phun rửa bằng hơi nước hoặc máy phun rửa áp lực cao để vệ sinh thiết bị.

**⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị bỏng!**  
Thiết bị trở nên rất nóng trong quá trình sử dụng.

- ▶ Để thiết bị nguội trước khi vệ sinh.

**⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ gây thương tích!**  
Các thành phần bên trong thiết bị có thể có cạnh sắc.

- ▶ Vệ sinh bên trong thiết bị cẩn thận.

1. Thực hiện theo hướng dẫn sử dụng chất tẩy rửa.

2. Tùy thuộc vào bề mặt cần vệ sinh, hãy vệ sinh như sau: Vệ sinh thép không gỉ theo hướng

- ▶ chà nhám bằng miếng bọt biển và nước rửa chén ấm.

- ▶ Làm sạch bề mặt sơn bằng miếng bọt biển và nước rửa chén ấm.

- ▶ Lau sạch nhôm bằng vải mềm và nước rửa kính.

- ▶ Lau sạch nhựa bằng vải mềm và nước rửa kính.

- ▶ Lau sạch kính bằng vải mềm và nước rửa kính.

3. Lau bằng vải mềm.

4. Dùng vải mềm thoa một lớp sản phẩm chăm sóc thép không gỉ rất mỏng lên bề mặt thép không gỉ.  
Các sản phẩm chăm sóc phù hợp cho thép không gỉ có sẵn tại bộ phận dịch vụ khách hàng hoặc trong cửa hàng trực tuyến.

8.3 Vệ sinh bộ điều khiển và đèn

**⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị điện giật!**

Độ ẩm thâm nhập có thể gây ra điện giật.

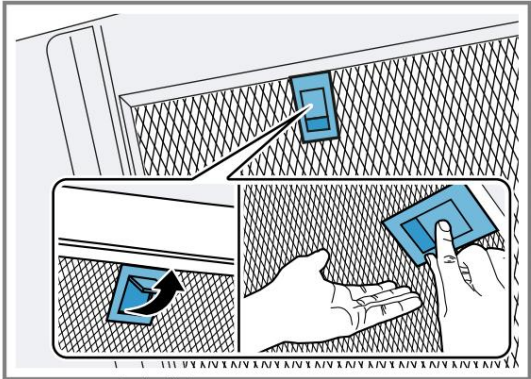
- ▶ Không sử dụng miếng bọt biển lau chùi quá ướt.

1. Thực hiện theo hướng dẫn sử dụng chất tẩy rửa.
2. Sử dụng miếng bọt biển lau ẩm và nước rửa chén ấm.  
nước để vệ sinh.
3. Lau bằng vải mềm.

8.4 Tháo bộ lọc mỡ 1. LƯU Ý! – Nếu bộ lọc mỡ

rơi xuống, nó có thể gây ra  
làm hỏng khoang nấu bên dưới.

- ▶ Đồng thời, giữ một tay dưới bộ lọc mỡ. Mỡ thiết bị khóa bộ lọc mỡ và gấp bộ lọc mỡ xuống.



2. Tháo bộ lọc mỡ ra khỏi giá đỡ.  
Giữ bộ lọc mỡ nằm ngang để tránh mỡ nhỏ giọt xuống.

8.5 Vệ sinh tủ công bộ lọc mỡ Bộ lọc mỡ lọc mỡ ra

khỏi hơi nước nấu ăn.

Việc vệ sinh bộ lọc mỡ thường xuyên sẽ đảm bảo hiệu quả lọc mỡ cao. Chúng tôi khuyến cáo nên vệ sinh bộ lọc mỡ 2 tháng một lần.

**⚠ CẢNH BÁO – Nguy cơ hỏa hoạn!**

Mỡ bám trong bộ lọc mỡ có thể bắt lửa.

- ▶ Vệ sinh bộ lọc mỡ theo định kỳ.

Yêu cầu: Đã tháo bỏ bộ lọc mỡ.

→ "Phụ kiện", Trang 45

1. Thực hiện theo hướng dẫn sử dụng chất tẩy rửa.
2. Ngâm bộ lọc mỡ vào nước rửa chén ấm.  
Sử dụng chất tẩy dầu mỡ để loại bỏ vết bẩn cứng đầu. Bạn có thể mua chất tẩy dầu mỡ tại dịch vụ chăm sóc khách hàng hoặc tại cửa hàng trực tuyến.
3. Làm sạch bộ lọc mỡ bằng bàn chải.
4. Rửa sạch bộ lọc mỡ.
5. Để cho các bộ lọc mỡ nhỏ giọt xuống.

8.6 Vệ sinh bộ lọc mỡ trong máy rửa chén Bộ lọc mỡ lọc mỡ ra khỏi hơi

nước nấu ăn.

Việc vệ sinh bộ lọc mỡ thường xuyên sẽ đảm bảo hiệu quả lọc mỡ cao. Chúng tôi khuyến cáo nên vệ sinh bộ lọc mỡ 2 tháng một lần.

**⚠ CẢNH BÁO – Nguy cơ hỏa hoạn!**

Mỡ bám trong bộ lọc mỡ có thể bắt lửa.

- ▶ Vệ sinh bộ lọc mỡ theo định kỳ.

GHI CHÚ!

Bộ lọc mỡ có thể bị hỏng nếu bị ép vào máy rửa chén.

- ▶ Không được bóp chặt bộ lọc mỡ.

Lưu ý: Khi vệ sinh bộ lọc mỡ bằng máy rửa chén, có thể xảy ra hiện tượng đổi màu nhẹ. Sự đổi màu không ảnh hưởng đến chức năng của bộ lọc mỡ.

Yêu cầu: Đã tháo bỏ bộ lọc mỡ.

→ "Phụ kiện", Trang 45

1. Thực hiện theo hướng dẫn sử dụng chất tẩy rửa.

2. Đặt bộ lọc mỡ vào máy rửa chén một cách nhẹ nhàng.  
Không được rửa bộ lọc mỡ bị bẩn nhiều cùng với bát đĩa.

Sử dụng chất tẩy dầu mỡ để loại bỏ vết bẩn cứng đầu. Bạn có thể mua chất tẩy dầu mỡ tại dịch vụ chăm sóc khách hàng hoặc tại cửa hàng trực tuyến.

3. Khởi động máy rửa chén.

Chọn nhiệt độ tối đa là 70 °C.

4. Để cho các bộ lọc mỡ nhỏ giọt xuống.

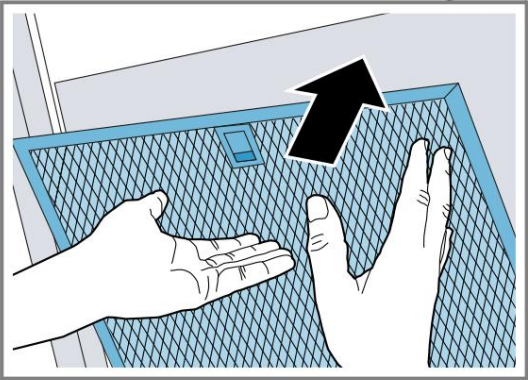
8.7 Lắp đặt bộ lọc mỡ 1. LƯU Ý! – Nếu

bộ lọc mỡ rơi xuống, nó có thể gây ra làm hỏng khoang nấu bên dưới.

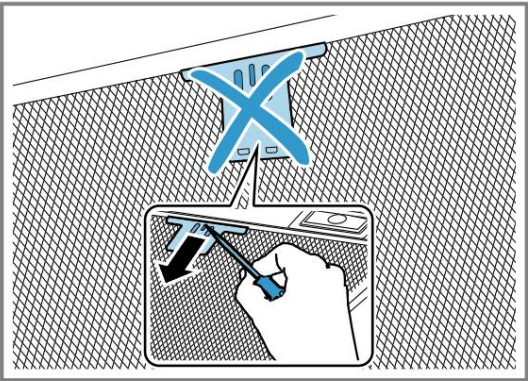
- ▶ Đồng thời, giữ một tay dưới bộ lọc mỡ.

2. Lưu ý: Đảm bảo vận bộ lọc mỡ đúng cách.  
Lắp bộ lọc mỡ vào.

3. Lắp thiết bị khóa vào bộ lọc mỡ.



4. Cần thận ấn thiết bị khóa về phía trước nếu bộ lọc mỡ được lắp không đúng cách, tháo bộ lọc mỡ ra và xoay đúng cách.



## Xử lý sự cố

Những lỗi nhỏ của thiết bị có thể tự bạn khắc phục. Vui lòng đọc thông tin khắc phục sự cố trước khi liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng. Điều này tránh được những chi phí không cần thiết.

**⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ gây thương tích!**

Việc sửa chữa không đúng cách rất nguy hiểm.

- ▶ Chỉ những nhân viên được đào tạo mới được phép sửa chữa thiết bị.
- ▶ Nếu thiết bị bị lỗi, vui lòng liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng.  
→ "Dịch vụ khách hàng", Trang 47

**⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị điện giật!**

Việc sửa chữa không đúng cách rất nguy hiểm.

- ▶ Chỉ những nhân viên được đào tạo mới được phép sửa chữa thiết bị.
- ▶ Chỉ được sử dụng linh kiện thay thế chính hãng để sửa chữa thiết bị.

- Nếu cáp kết nối nguồn điện của thiết bị bị hỏng, phải được thay thế bởi nhà sản xuất, bộ phận dịch vụ khách hàng hoặc người có trình độ tương đương để tránh nguy hiểm.

9.1 Sự cố

| Lỗi                       | Nguyên nhân và cách khắc phục                                                                                                                                                                                        |
|---------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Thiết bị không hoạt động. | Phích cắm dây nguồn chưa được cắm vào ổ cắm.<br>► Kết nối thiết bị với nguồn điện.                                                                                                                                   |
|                           | Cầu chì trong hộp cầu chì đã bị ngắt.<br>► Kiểm tra cầu chì trong hộp cầu chì.                                                                                                                                       |
|                           | Nguồn điện bị gián đoạn.<br>► Kiểm tra xem đèn phòng hoặc các thiết bị khác trong phòng có hoạt động không.                                                                                                          |
| Đèn LED không hoạt động.  | Có thể có nhiều lý do.<br>► Đèn LED bị lỗi chỉ có thể được thay thế bởi nhà sản xuất, bộ phận dịch vụ khách hàng hoặc bởi một chuyên gia được ủy quyền (thợ điện).<br>► Liên hệ.<br>→ "Dịch vụ khách hàng", Trang 47 |

Xử lý10 Xử lý

10.1 Xử lý thiết bị cũ

Thông qua phương pháp xử lý thân thiện với môi trường, có thể thu hồi được các nguyên liệu thô có giá trị.

1. Rút dây nguồn.
2. Cắt cáp kết nối nguồn điện.
3. Vứt bỏ thiết bị theo cách thân thiện với môi trường.

Nếu có bất kỳ nghi ngờ nào về các chương trình tái chế và liệu nơi các địa điểm tái chế được đặt, sau đó đại lý có thể

giáo viên, chính quyền thành phố hoặc chính quyền thành phố được liên hệ để biết thêm thông tin.



Thiết bị này được phân loại theo Chỉ thị Châu Âu 2012/19/EU về thiết bị điện và điện tử thải bỏ (rác thải thiết bị điện và điện tử - WEEE).

Chỉ thị này đặt ra khuôn khổ cho việc trả lại và tái chế các thiết bị đã loại bỏ áp dụng trên toàn EU.

Dịch vụ khách hàng11 Dịch vụ khách hàng

Các phụ tùng thay thế chính hãng có chức năng phù hợp theo Quy định về thiết kế sinh thái có liên quan sẽ được cung cấp tại bộ phận dịch vụ khách hàng của chúng tôi trong thời gian ít nhất là 10 năm kể từ ngày đưa thiết bị ra thị trường trong Khu vực kinh tế châu Âu. Khu vực cộng tác.

Lưu ý: Sử dụng dịch vụ khách hàng miễn phí trong khuôn khổ các điều kiện bảo hành của nhà sản xuất.

Thông tin chi tiết về thời hạn bảo hành có sẵn và điều kiện bảo hành cho quốc gia hiện tại của chúng tôi dịch vụ khách hàng, đại lý địa phương và trên trang web của chúng tôi.

Chuẩn bị sẵn số sản phẩm (E-Nr.) và số sản xuất (FD-Nr.) của thiết bị khi bạn liên hệ với bộ phận dịch vụ khách hàng.

Chi tiết liên hệ dịch vụ khách hàng có thể được tìm thấy trong danh sách đính kèm bộ phận dịch vụ khách hàng hoặc trên trang web của chúng tôi.

11.1 Số sản phẩm (E-No.) và số sản xuất (FD-Nr.)

Số sản phẩm (E-Nr.) và số sản xuất (FD-Nr.) có thể được tìm thấy trên nhãn thiết bị.

Tùy thuộc vào từng mẫu máy, biển số sẽ nằm ở:

- bên trong thiết bị (để thực hiện việc này, hãy tháo bộ lọc mỡ).
- ở phía trên cùng của thiết bị.

Ghi lại dữ liệu để bạn có thể nhanh chóng tìm thấy thiết bị dữ liệu và số điện thoại dịch vụ khách hàng.

Phụ kiện12 Phụ kiện

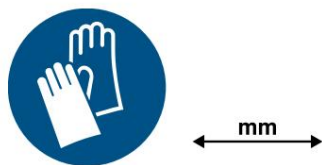
Có thể mua thêm phụ kiện từ dịch vụ chăm sóc khách hàng, tại đại lý hoặc trên Internet. Chỉ sử dụng phụ kiện chính hãng vì chúng hoàn toàn phù hợp với thiết bị đó.

Phụ kiện dành riêng cho từng thiết bị. Luôn luôn chỉ định tên gọi chính xác (số E) của thiết bị.  
→Mặt 47

Có thể xem các phụ kiện có sẵn cho thiết bị hiện tại trong danh mục của chúng tôi. tại cửa hàng trực tuyến hoặc với dịch vụ chăm sóc khách hàng. [siemens-home.bsh-group.com](https://siemens-home.bsh-group.com)

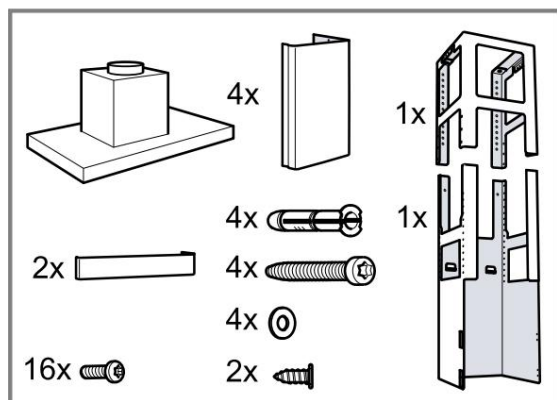
## Hướng dẫn lắp ráp13 Hướng dẫn lắp ráp

Xin lưu ý thông tin này khi cài đặt thiết bị.



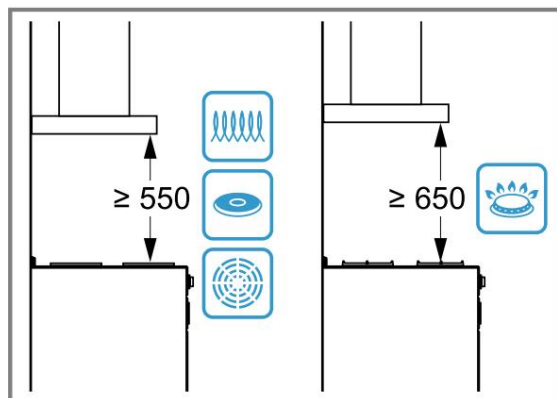
### 13.1 Phạm vi giao hàng

Kiểm tra tất cả các bộ phận xem có bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển không sau khi mở gói và xem lô hàng có bao gồm đầy đủ các bộ phận hay không.



### 13.2 Khoảng cách an toàn

Tuân thủ mọi khoảng cách an toàn cho thiết bị.



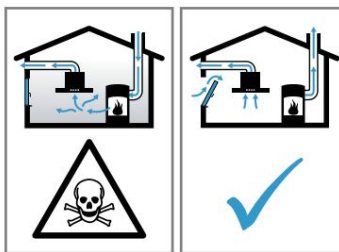
### 13.3 Cài đặt an toàn

Tuân thủ các hướng dẫn an toàn này trong quá trình việc cài đặt thiết bị.

**⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ ngộ độc!**

Sự hút ngược của khí cháy có thể gây ra ngộ độc. Nguồn nhiệt sử dụng lửa hở, được cung cấp không khí từ phòng (ví dụ: khí, dầu, lò sưởi đốt bằng gỗ hoặc than, máy nước nóng tức thời, máy nước nóng) thu hồi không khí cháy từ phòng lắp đặt và thải khí thải ra ngoài không khí thông qua hệ thống khí thải (ví dụ: ống khói). Khi một chiếc mũ trùm đầu là Khí bật, không khí trong phòng sẽ được hút ra khỏi bếp và các phòng liền kề. Không có đủ nguồn cung cấp không khí

xảy ra áp suất âm. Điều này làm cho chúng trở nên độc hại khí từ ống khói hoặc ống khói được hút trở lại không gian sống.



- ▶ Luôn đảm bảo cung cấp đủ không khí khi sử dụng thiết bị ở chế độ xả khí trong cùng một phòng. phòng như một lò sưởi với nguồn cung cấp không khí từ phòng.
- ▶ Hoạt động không có rủi ro chỉ có thể thực hiện được khi áp suất trong phòng nơi lắp đặt nguồn nhiệt, không vượt quá 4 Pa (0,04 mbar). Điều này đã đạt được, khi không khí đốt cần thiết có thể chảy vào qua các lỗ hổng không có thể đóng lại, ví dụ trong cửa ra vào hoặc cửa sổ, hộp tường để cung cấp/xả khí hoặc dưới hình thức các biện pháp kỹ thuật khác. Một hộp tường để cung cấp/xả khí riêng nó không đảm bảo rằng giá trị giới hạn được đáp ứng.
- ▶ Trong mọi trường hợp, hãy liên hệ với người quét ống khói có trách nhiệm, người có thể đánh giá tình trạng thông gió chung của ngôi nhà và có thể tư vấn về giải pháp thông gió phù hợp.
- ▶ Nếu thiết bị được sử dụng riêng với chế độ tuần hoàn, có thể sử dụng mà không có hạn chế.

Sự hút ngược của khí cháy có thể gây ra ngộ độc.

- ▶ Khi lắp đặt máy hút mùi cùng với bếp lò đốt nhiên liệu phụ thuộc vào không khí trong phòng hoặc lò sưởi, Nguồn điện của máy hút mùi phải được trang bị có công tắc an toàn phù hợp.

Sự hút ngược của khí cháy có thể gây ra ngộ độc.

- ▶ Không được phép dẫn khí thải vào ống khói. đối với khí thải đang được sử dụng.
- ▶ Không khí thải không được dẫn vào trực, được sử dụng để thông gió cho các phòng có bếp lò, lò sưởi hoặc các loại khác được lắp đặt lò sưởi.
- ▶ Nếu khí thải được dẫn vào ống khói không sử dụng, việc lắp đặt phải được người quét ống khói có trách nhiệm chấp thuận.

**⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ ngạt thở!**

Trẻ em có thể kéo vật liệu đóng gói qua đầu hoặc bị vướng vào đó và ngạt thở.

- ▶ Để vật liệu đóng gói xa tầm tay trẻ em.

dành cho trẻ em.

- ▶ Không để trẻ em chơi với vật liệu đóng gói.

**⚠ CẢNH BÁO – Nguy cơ hỏa hoạn!**

Mỡ bám trong bộ lọc mỡ có thể bắt lửa.

- ▶ Không nấu ăn gần ngọn lửa trần (ví dụ: đốt lửa).

- ▶ Thiết bị chỉ có thể được lắp đặt gần lò sưởi dùng nhiên liệu rắn (ví dụ như gỗ hoặc than) khi có nắp đậy kín, không thể xóa bỏ được. Không được có tia lửa.

- ▶ Tuân thủ khoảng cách an toàn theo quy định để tránh tích tụ nhiệt.

- ▶ Ngoài ra, hãy làm theo hướng dẫn về phần nấu ăn. Nếu hướng dẫn lắp đặt bếp có ghi khoảng cách khác thì luôn phải tuân thủ khoảng cách lớn nhất.

được tuân thủ. Nếu sử dụng chung bếp gas và bếp điện thì áp dụng bếp có kích thước lớn hơn.

của những khoảng cách đã chỉ định.

- ▶ Thiết bị chỉ có thể được lắp đặt trực tiếp phía trên một tủ cao, một tủ treo tường hoặc một bức tường trên đó một bên. Khoảng cách đến tủ cao, tủ treo tường hoặc đến tường phải ít nhất là 50 mm.

**⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ gây thương tích!**

Các thành phần bên trong thiết bị có thể có cạnh sắc.

- ▶ Sử dụng găng tay bảo vệ.

Nếu thiết bị không được cố định đúng cách, nó có thể ngã xuống.

- ▶ Tất cả các bộ phận cố định phải được lắp đặt chắc chắn và an toàn.

Thiết bị này nặng.

- ▶ Cần 2 người để di chuyển thiết bị.

- ▶ Chỉ sử dụng các phương tiện hỗ trợ phù hợp.

Thiết bị này nặng.

- ▶ Không được lắp đặt thiết bị trực tiếp vào tấm thạch cao hoặc các vật liệu xây dựng nhẹ tương tự.

- ▶ Để cài đặt thiết bị đúng cách, sử dụng vật liệu đủ ổn định, tương ứng với điều kiện trong tòa nhà và trọng lượng của thiết bị.

Những thay đổi về điện hoặc cơ khí

xây dựng rất nguy hiểm và có thể gây ra trục trặc.

- ▶ Không thực hiện bất kỳ thay đổi nào đối với hệ thống điện hoặc xây dựng cơ khí.

**⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị điện giật!**

Các thành phần sắc nhọn bên trong thiết bị

có thể làm hỏng cáp kết nối.

- ▶ Cáp kết nối không được bị xoắn hoặc bị kẹt.

Thiết bị bị hỏng hoặc dây nguồn bị hỏng đều nguy hiểm.

- ▶ Không bao giờ sử dụng thiết bị bị hỏng.
- ▶ Không bao giờ kéo dây nguồn để rút phích cắm. Ngắt thiết bị khỏi nguồn điện. Luôn giữ dây nguồn bằng

rút phích cắm điện ra.

- ▶ Nếu thiết bị hoặc cáp nguồn bị hỏng, hãy rút ngay dây nguồn hoặc tắt cầu chì trong

hộp cầu chì.

- ▶ Liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng. → Mặt 47

Việc sửa chữa không đúng cách rất nguy hiểm.

- ▶ Chỉ có nhân viên được đào tạo mới được có thể tiến hành sửa chữa thiết bị.
- ▶ Chỉ được sử dụng phụ tùng thay thế chính hãng để sửa chữa thiết bị.
- ▶ Nếu cáp nguồn của thiết bị bị hỏng, nó phải được thay thế bởi nhà sản xuất, bộ phận dịch vụ khách hàng của nhà sản xuất hoặc một người có trình độ tương tự để tránh nguy hiểm xuất hiện.

Cài đặt không đúng cách rất nguy hiểm.

- ▶ Thiết bị chỉ có thể được kết nối và sử dụng theo đúng thông tin trên nhãn mác.
- ▶ Thiết bị chỉ có thể được kết nối với nguồn điện chính bằng dòng điện xoay chiều chạy qua ổ cắm có nối đất được cài đặt đúng cách.
- ▶ Hệ thống tiếp địa bảo vệ ngôi nhà  
Việc lắp đặt điện phải được thực hiện theo đúng quy định.

- ▶ Không bao giờ cấp nguồn cho thiết bị thông qua thiết bị tiếp xúc bên ngoài, ví dụ: hện giờ hoặc điều khiển từ xa.

- ▶ Khi lắp đặt thiết bị, phích cắm của cáp kết nối nguồn phải dễ dàng tiếp cận.

Nếu không thể thực hiện được điều này, phải lắp đặt thiết bị ngắt kết nối toàn cục trong hệ thống điện cố định đáp ứng các yêu cầu về loại quá điện áp III và

quy định lắp đặt hiện hành.

- ▶ Khi lắp đặt thiết bị, hãy đảm bảo dây nguồn không bị kẹt hoặc bị hư hỏng.

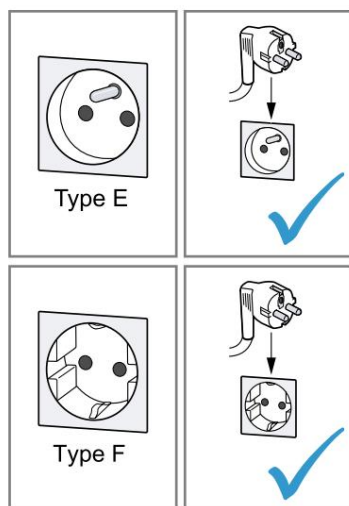
Kết nối thiết bị không đúng chuyên môn lên đến

13 A/3 kW là nguy hiểm. Bạn có thể tìm thấy thông tin về công suất định mức của thiết bị này trên bảng công suất.

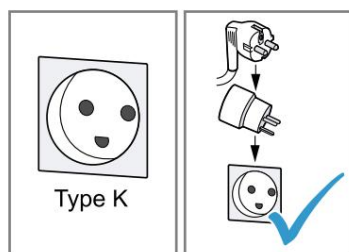
→ "Số sản phẩm (E-No.) số sản xuất và

mer (FD-Nr.)", Mặt 47

- Ở Đan Mạch, thiết bị này chỉ được chấp thuận cho sử dụng kết hợp với loại ổ cắm Đ/S.



- Nếu chỉ có ổ cắm loại K tại điểm kết nối, thiết bị phải được kết nối với bộ chuyển đổi phù hợp. Chỉ bằng cách này là thiết bị được nối đất đúng cách. Bộ chuyển đổi này (số phụ tùng 00623333) có thể được mua từ dịch vụ khách hàng.

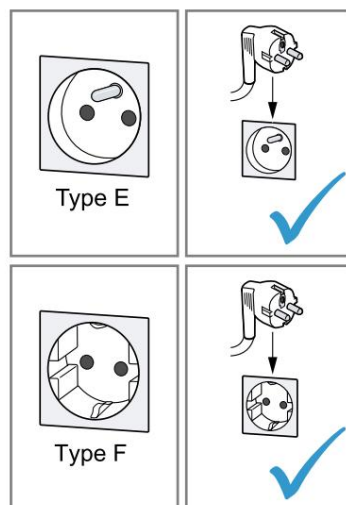


Kết nối thiết bị không đúng cách trên 13

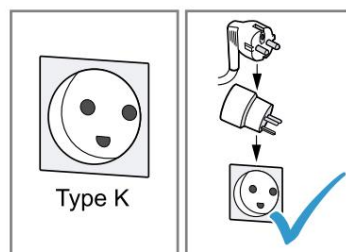
A/3 kW là nguy hiểm. Thông tin về công suất của thiết bị này có thể được tìm thấy trên tấm nhãn.

→ "Số sản phẩm (E-No.) số sản xuất và mer (FD-Nr.)", Mặt 47

- Trước khi kết nối thiết bị, hãy đảm bảo rằng việc lắp đặt phù hợp với các thiết bị có dòng điện định mức vượt quá 13 A. Trong trường hợp nghi ngờ, nên liên hệ với thợ điện được ủy quyền.
- Thiết bị phải được bảo vệ bằng công tắc an toàn 16 A.
- Các thiết bị có phích cắm Schuko chỉ có thể sử dụng với ổ cắm loại E/F. Điều này bị cấm. sử dụng ổ cắm loại K.



- Nếu ổ cắm loại K được lắp đặt, phải sử dụng bộ chuyển đổi phù hợp. Các có thể đặt hàng qua dịch vụ chăm sóc khách hàng (số dịch vụ chăm sóc khách hàng 00623333). Chỉ bằng cách này mới có thể Đảm bảo thiết bị được nối đất đúng cách.



- Nếu thiết bị được kết nối với hệ thống điện bằng kết nối cố định, phải đặt mua một loại cáp kết nối đặc biệt không cần cắm điện qua dịch vụ chăm sóc khách hàng. Việc kết nối cố định phải được thực hiện bởi thợ điện có chuyên môn.

### 13.4 Thông tin chung

Thực hiện theo các hướng dẫn chung sau trong quá trình cài đặt.

- Trong quá trình lắp đặt, phải tuân thủ các quy định xây dựng hiện hành và các quy định của công ty cung cấp điện, khí đốt địa phương.
- Khi chuyển hướng khí thải, các cơ quan chức năng và các quy định của pháp luật, ví dụ: tuân thủ luật xây dựng.
- Để có thể truy cập thiết bị mà không bị cản trở trong trường hợp vì mục đích bảo dưỡng, vị trí lắp đặt phải dễ tiếp cận.
- Bề mặt của thiết bị rất mỏng manh. Tránh thiệt hại dưới dạng dưng phình.

### 13.5 Thông tin kết nối điện

Để tạo ra một kết nối điện an toàn thiết bị, phải tuân theo những hướng dẫn này.

**⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị điện giật!**

Luôn luôn phải có thể ngắt nguồn điện thiết bị. Thiết bị chỉ được kết nối với ổ cắm an toàn được lắp đặt đúng cách.

- Sau khi lắp đặt thiết bị, phích cắm của cáp kết nối nguồn phải dễ dàng tiếp cận.

- Nếu điều này không thể thực hiện được, một thiết bị chuyển mạch toàn cực trong hệ thống điện cố định đáp ứng các yêu cầu về quá áp loại III và các quy định lắp đặt hiện hành.
- Việc lắp đặt cố định chỉ có thể được thực hiện bởi thợ điện được ủy quyền. Chúng tôi khuyến nghị nên lắp thiết bị bảo vệ dòng điện dư (RCD) vào mạch cấp điện cho thiết bị.

Các linh kiện sắc nhọn bên trong thiết bị có thể làm hỏng cáp kết nối.

- Cáp kết nối không được bị gấp hoặc hư hỏng kẹp.

- Dữ liệu kết nối có thể được tìm thấy trên bảng tên. → Mặt 47
- Cáp kết nối dài khoảng. Dài 1,30 m.
- Thiết bị này tuân thủ các tiêu chuẩn áp dụng Quy định của EC về việc ngăn chặn nhiễu sóng vô tuyến.
- Thiết bị tuân thủ lớp bảo vệ 1 và do đó phải chỉ được sử dụng khi kết nối bằng dây nối đất.
- Nguồn điện cung cấp cho thiết bị không được kết nối trong quá trình sự lắp ráp.
- Phải đảm bảo rằng quá trình lắp đặt có khả năng bảo vệ tiếp xúc.

### 13.6 Thông tin về điều kiện lắp đặt

- Thiết bị này được lắp đặt trên trần nhà bếp hoặc trong chuồng trại trần treo.
- Thực hiện theo hướng dẫn cài đặt kèm theo khi lắp đặt thêm phụ kiện.
- Chiều rộng của mũi xe phải tương ứng ít nhất với chiều rộng của bếp.
- Để có thể hấp thụ hơi nước nấu ăn một cách tối ưu Thiết bị phải được lắp ở vị trí chính giữa phía trên bếp.

### 13.7 Thông tin về ống xả

Nhà sản xuất thiết bị không chịu trách nhiệm về Những khiếm khuyết trong khiếu nại do đường ống gây ra.

- Sử dụng ống xả ngắn và thẳng nhất có thể đường kính bên trong càng lớn càng tốt.
- Ống xả dài với bề mặt gỗ ghè, nhiều khúc cua hoặc đường kính bên trong nhỏ làm giảm hiệu quả hút khí và tăng tiếng ồn của thông gió.
- Không được sử dụng ống xả làm bằng vật liệu dễ cháy.

- Để tránh ngưng tụ, ống xả phải được lắp từ thiết bị với độ dốc 1°.

### 13.8 Hướng dẫn vận hành với ống xả

Khi vận hành bằng lỗ thông hơi, cần lắp van một chiều.

Ghi chú

- Nếu van kiểm tra không được bao gồm trong thiết bị, nó được mua thông qua đại lý.
- Nếu không khí thải được dẫn qua một bức tường bên ngoài, sử dụng hộp tường dạng ống lồng.

### 13.9 Dựng phim

#### Kiểm tra trần nhà

1. Kiểm tra xem trần nhà có nằm ngang và đủ khả năng chịu lực không.

một cách khéo léo.

2. Khoan lỗ có độ sâu tương ứng với chiều dài của vít của.

Các chốt phải giữ chặt.

3. Các vít và chốt kèm theo chỉ có thể được sử dụng trong khối xây kiên cố.

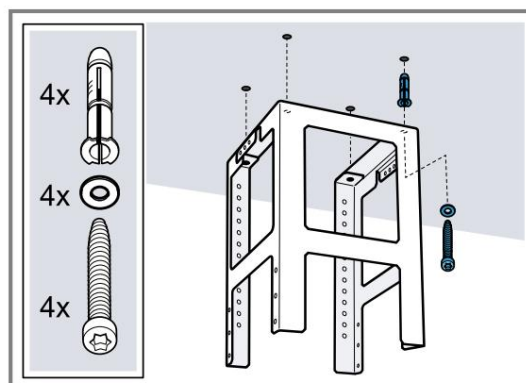
Sử dụng các loại ốc vít phù hợp cho các kết cấu khác, ví dụ:

Thạch cao, bê tông khí, bê tông Poroton, Gạch Poroton, gạch.

4. Trọng lượng tối đa của thiết bị là 50 kg.

#### Lắp khung hỗ trợ phía trên

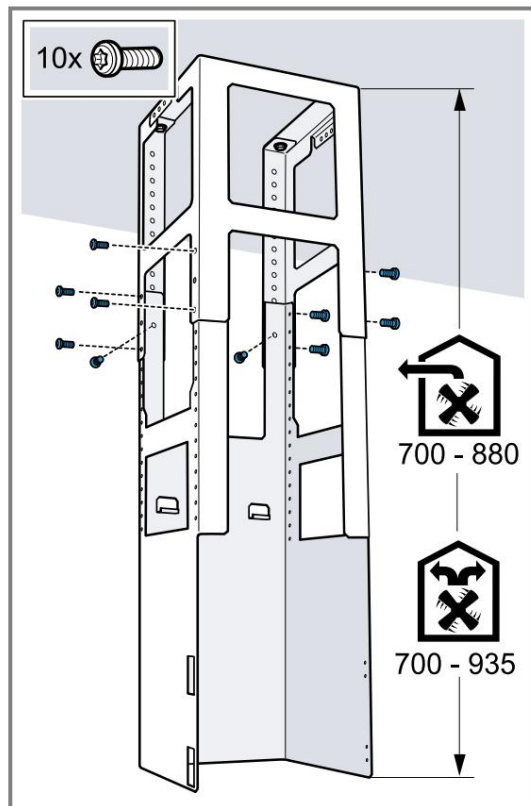
1. Lưu ý: Giá đỡ có thể được điều chỉnh chiều cao theo các bước 20mm.
2. Xác định chiều cao tổng thể của khung đỡ trước khi lắp ráp, và đánh dấu các lỗ vít.
3. Đánh dấu tâm của thiết bị trên trần nhà.
4. Đánh dấu vị trí vít trên trần nhà bằng cách sử dụng mẫu kèm theo.



5. Khoan bốn lỗ có đường kính Ø 8 mm và độ sâu khoan là 80 mm để cố định và ấn chốt vào, để họ trốn thoát.
6. Cố định phần trên của khung đỡ vào trần nhà bằng 4 ốc vít.
  - Đảm bảo đặt giá đỡ ở đúng vị trí vị trí.
  - Dấu ngoặc ở giữa xác định phía được ưu tiên và phải hướng về phía bộ phận điều khiển bếp.

Lắp khung đỡ phía dưới Cố định phần trên

- và phần dưới của khung đỡ ở độ cao đã xác định bằng 10 vít.



- Kiểm tra xem giá đỡ phía dưới đã ở đúng vị trí chưa.
- Mặt mở phải hướng vào vùng nấu các điều khiển.

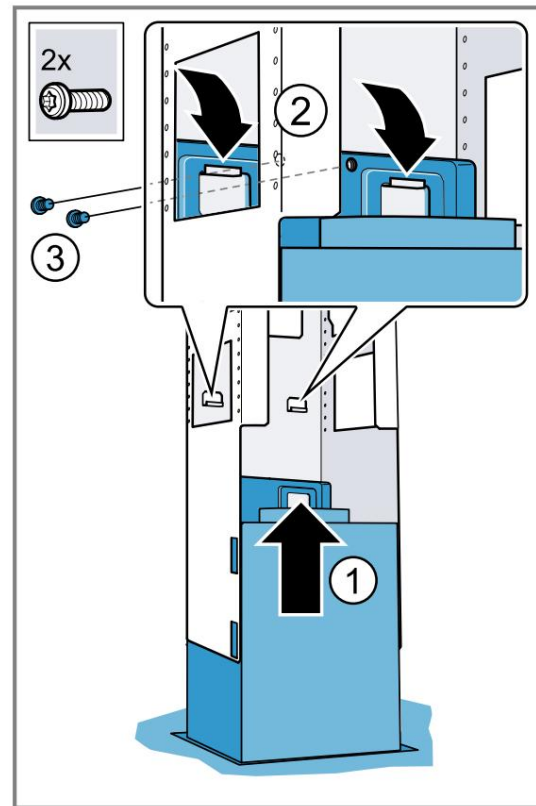
Mẹo: Có thể điều chỉnh giá đỡ sau nếu rơi lỏng một chút các vít cố định.

Lắp đặt thiết bị 1.

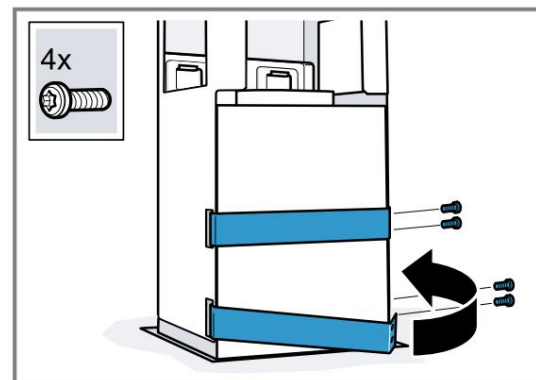
Treo thiết bị vào giá đỡ từ bên dưới.

Cẩn thận không làm kẹt dây nguồn.

2. Cố định thiết bị vào giá đỡ bằng 2 vít khóa.



3. Gắn kẹp an toàn và vặn chặt.



Lưu ý về

đường ống : Nếu sử dụng ống nhôm, điểm kết nối phải được làm nhẵn trước.

Chúng tôi khuyến nghị nên sử dụng ống dẫn khí thải có đường kính Ø 150 mm.

Lắp đặt kết nối ống xả (ống khí xả Ø 150 mm)

- Gắn ống xả trực tiếp vào đầu nối khí và bịt kín mối nối.

Lắp đặt kết nối ống xả (ống khí xả Ø 120 mm)

1. Gắn đầu thu nhỏ vào đầu không khí.
2. Gắn ống xả vào đầu nối giảm.
3. Bịt kín các mối nối.

## Lắp đặt máy hút mùi

**⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ gây thương tích!**

Các bộ phận bên trong thiết bị có thể có cạnh sắc.  
phòng chờ.

► Sử dụng găng tay bảo vệ.

**⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị điện giật!**

Các linh kiện sắc nhọn bên trong thiết bị có thể làm hỏng cáp kết nối.

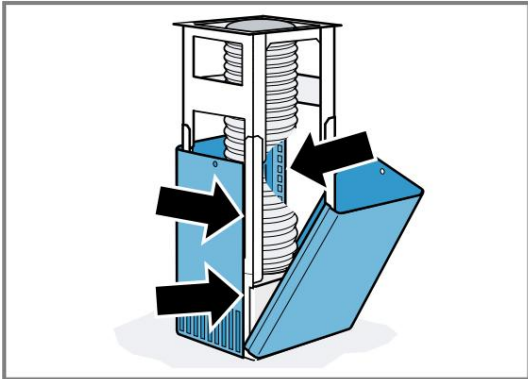
► Cáp kết nối không được bị gấp hoặc hư hỏng.  
kẹp.

1. Tháo băng dính hoặc tháo nắp ống xả  
của bao bì bảo vệ để tách các nắp ống xả.

2. Tháo bỏ lớp màng bảo vệ khỏi cả hai nắp ống xả.

3. Lưu ý: Đặt vải mềm lên các cạnh của  
ốp ống xả bên ngoài để tránh trầy xước.

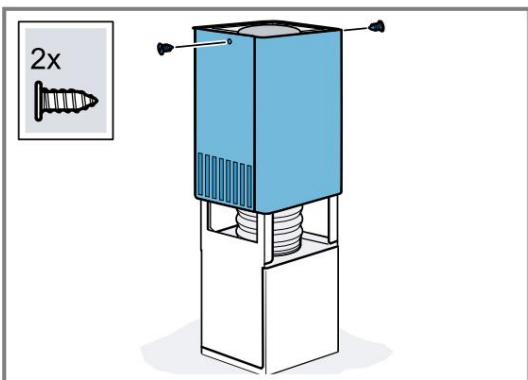
4. Đặt hai bộ phận của nắp thoát khí phía trên vào  
thiết bị và lắp lại với nhau.



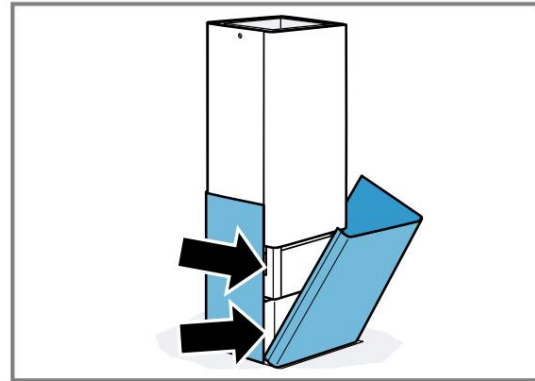
Lưu ý: Các khe ở mặt chụp hút khói

xuống phía dưới.

5. Trượt nắp ống xả phía trên lên trên và cố định bằng  
2 vít.



6. Đặt hai bộ phận của nắp xả dưới vào thiết bị và lắp  
lại với nhau.





A series of horizontal lines spanning the width of the page, providing a template for writing or drawing.



A series of horizontal lines for writing, spanning the width of the page.

EN Sản xuất bởi BSH Hausgeräte GmbH theo giấy phép nhãn hiệu từ Siemens AG  
EN Sản xuất bởi BSH Hausgeräte GmbH theo giấy phép thương hiệu từ Siemens AG  
EN Sản xuất bởi BSH Hausgeräte GmbH theo giấy phép nhãn hiệu đã đăng ký từ Siemens AG  
EN Sản xuất bởi BSH Hausgeräte GmbH theo giấy phép nhãn hiệu từ Siemens AG

BSH Hausgeräte GmbH Carl-  
Wery-Straße 34 81739  
Munich, ĐỨC siemens-home.bsh-  
group.com

**\*9001658746\***

9001658746 (050324) REG25 sv, no,  
fi, da